



Hướng dẫn sử dụng An toàn cá nhân



**Đảm bảo an toàn cho chính bạn và bảo
mật dữ liệu của bạn**

Nội dung

Các giải pháp được hướng dẫn	4
Kiểm tra an toàn trên iPhone (iOS 16 trở lên)	4
Danh sách kiểm tra	18
Tổng quan về an toàn cá nhân	22
Tài nguyên an toàn bổ sung	23
Xem lại và thực hiện hành động	24
Bảo mật AirDrop và NameDrop	24
Kiểm soát những người mà bạn chia sẻ nội dung từ iPhone, iPad và Apple Watch một cách bảo mật	26
Kiểm soát những người mà bạn chia sẻ nội dung từ máy Mac một cách bảo mật	32
Quản lý vị trí của bạn	37
Quản lý cách bạn chuyển tiếp nội dung một cách an toàn	51
Từ chối các nỗ lực đăng nhập không xác định	53
Ghi lại hoạt động đáng ngờ	54
Lưu trữ bảo mật dữ liệu của bạn trong iCloud	56
Xóa nội dung đáng ngờ khỏi các thiết bị của bạn	58
Quản lý cài đặt Chia sẻ trong gia đình	61
Tránh các yêu cầu chia sẻ thông tin lừa đảo	65
Điều khiển các phụ kiện Nhà của bạn một cách bảo mật	65
Cách xóa tất cả nội dung và cài đặt	66
Khôi phục dữ liệu mà bạn đã sao lưu	68

Công cụ an toàn và quyền riêng tư	72
Cập nhật phần mềm Apple của bạn	72
Đặt mật mã hoặc mật khẩu duy nhất trên thiết bị Apple	75
Bảo mật iPhone hoặc iPad của bạn bằng Face ID	78
Bảo mật thiết bị của bạn bằng Touch ID	79
Xóa các dấu vân tay không xác định khỏi iPhone hoặc iPad	81
Thêm hoặc xóa dấu vân tay trên máy Mac	82
Bảo mật ID Apple của bạn	83
Sử dụng xác thực hai yếu tố	86
Giúp phòng tránh việc bạn bị khóa tài khoản trên thiết bị Apple của mình	88
Bảo mật các mật khẩu thiết bị, ứng dụng và trang web của bạn trên iPhone và iPad	90
Quản lý mã khóa và mật khẩu được chia sẻ	92
Tính năng chế độ riêng tư cho ứng dụng trong các sản phẩm của Apple	94
Củng cố thiết bị của bạn trước phần mềm gián điệp đánh thuê bằng Chế độ phong tỏa	96
Quản lý cài đặt an toàn trong Tin nhắn	97
Sử dụng Kiểm tra cho Tin nhắn	100
Chặn cuộc gọi và tin nhắn từ những người nhất định	102
Nhận được cảnh báo về hình ảnh và video nhạy cảm trên iPhone, iPad và máy Mac	105
Giữ lịch sử duyệt của bạn riêng tư trong Safari và Bàn đồ	107
Thực hiện cuộc gọi hoặc tin nhắn khẩn cấp trên iPhone hoặc Apple Watch	110
Biết cách lấy bằng chứng liên quan đến tài khoản của một người khác	114
Bản quyền	115

Các giải pháp được hướng dẫn

Kiểm tra an toàn trên iPhone (iOS 16 trở lên)

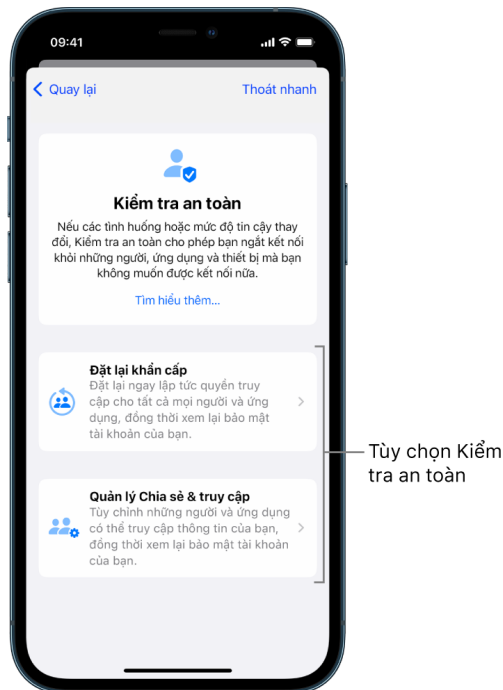
Sử dụng Kiểm tra an toàn trên iPhone để dừng chia sẻ và bảo mật tài khoản của bạn

Nếu an toàn cá nhân của bạn bị đe dọa thì bạn có thể sử dụng Kiểm tra an toàn trên iPhone để nhanh chóng dừng việc chia sẻ thông tin hoặc để xem lại và cập nhật việc chia sẻ với từng người và ứng dụng. Kiểm tra an toàn yêu cầu iOS 16 trở lên. (Để tìm phiên bản phần mềm được cài đặt trên thiết bị của bạn, hãy đi tới Cài đặt > Cài đặt chung, sau đó chạm vào Giới thiệu).

Có hai cách để bạn có thể dừng việc chia sẻ bằng Kiểm tra an toàn:

- Sử dụng [Đặt lại khẩn cấp](#) để dừng ngay việc chia sẻ các loại chia sẻ được trình bày trong [Cách Kiểm tra an toàn hoạt động để đảm bảo an toàn cho bạn](#). Đặt lại khẩn cấp cũng cho phép bạn xem lại và đặt lại các cài đặt được liên kết với ID Apple của bạn.

- Sử dụng [Quản lý Chia sẻ & truy cập](#) để dừng chia sẻ thông tin với những người hoặc ứng dụng cụ thể. Nếu bạn muốn xem lại mình đang chia sẻ những gì và với ai, hãy sử dụng tùy chọn này.



Khi sử dụng **Đặt lại khẩn cấp** và **Quản lý Chia sẻ & truy cập**, hãy lưu ý rằng:

- Người khác có thể nhận thấy rằng bạn đã dừng chia sẻ thông tin với họ.
- Bằng việc dừng mối quan hệ chia sẻ, bạn có thể mất quyền truy cập vào những dữ liệu như ảnh và ghi chú được chia sẻ.

Để biết thêm thông tin về **Kiểm tra an toàn**, hãy xem [“Cách Kiểm tra an toàn trên iPhone hoạt động để đảm bảo an toàn cho bạn”](#) trong phần sau của tài liệu này.

Thoát nhanh khỏi Kiểm tra an toàn

Nút Thoát nhanh có sẵn nếu bạn cần thoát khỏi Kiểm tra an toàn một cách nhanh chóng. Bất kỳ thay đổi nào mà bạn đã thực hiện trước khi sử dụng Thoát nhanh đều được lưu.

- Chạm vào Thoát nhanh trên bất kỳ màn hình Kiểm tra an toàn nào để ngay lập tức đóng ứng dụng Cài đặt và quay lại Màn hình chính.

Làm thế nào để tôi sử dụng **Đặt lại khẩn cấp** trong **Kiểm tra an toàn**?

- Đi tới Cài đặt > Quyền riêng tư & Bảo mật > Kiểm tra an toàn.

2. Chạm vào Đặt lại khẩn cấp, sau đó làm theo các hướng dẫn trên màn hình. Tiến trình được lưu khi bạn thực hiện.



3. Khi bạn đã hoàn tất, hãy đi tới [Xác minh rằng bạn đã dừng chia sẻ](#) ở bên dưới.

Ghi chú: Nếu bạn bật Bảo vệ thiết bị khi bị đánh cắp thì Kiểm tra an toàn có thể hoạt động khác một chút. Để tìm hiểu thêm về Bảo vệ thiết bị khi bị đánh cắp, hãy xem bài viết Hỗ trợ của Apple [Giới thiệu về tính năng Bảo vệ thiết bị khi bị đánh cắp cho iPhone](#) (<https://support.apple.com/HT212510>).

Làm thế nào để tôi sử dụng Quản lý Chia sẻ & truy cập trong Kiểm tra an toàn?

Khi bạn muốn khám phá tính năng chia sẻ một cách chi tiết hơn, hãy sử dụng Quản lý Chia sẻ & truy cập để xem lại và đặt lại thông tin mà bạn đang chia sẻ với mọi người, xem lại và đặt lại thông tin mà các ứng dụng có quyền truy cập, cũng như cập nhật biện pháp bảo mật thiết bị và ID Apple của bạn. Tiến trình được lưu khi bạn thực hiện.

1. Đi tới Cài đặt > Quyền riêng tư & Bảo mật > Kiểm tra an toàn.
2. Chạm vào Quản lý Chia sẻ & truy cập.
3. Thực hiện một trong các tác vụ sau để dừng chia sẻ thông tin với người khác:
 - Chạm vào Người, chọn người trong danh sách, xem lại thông tin được chia sẻ với mọi người, sau đó quyết định thông tin mà bạn muốn dừng chia sẻ với những người được chọn.
 - Chạm vào Thông tin, chọn ứng dụng trong danh sách, xem lại thông tin được chia sẻ với mọi người, sau đó quyết định thông tin mà bạn muốn dừng chia sẻ với những người được chọn.
4. Thực hiện một trong các tác vụ sau để dừng chia sẻ thông tin với ứng dụng khác:

- Chạm vào Ứng dụng, chọn ứng dụng trong danh sách, xem lại thông tin được chia sẻ với chúng, sau đó quyết định thông tin mà bạn muốn dừng chia sẻ với những ứng dụng được chọn.



- Chạm vào Thông tin, chọn thông tin đang được chia sẻ trong danh sách, xem lại thông tin được chia sẻ với các ứng dụng, sau đó quyết định thông tin mà bạn muốn dừng chia sẻ với những ứng dụng được chọn.
5. Chạm vào Tiếp tục, sau đó thực hiện bất kỳ tác vụ nào sau đây:

Ghi chú: Bạn được yêu cầu chỉ xem lại nội dung mà bạn có thể thực hiện thay đổi.

- Xem lại và xóa các thiết bị được kết nối với ID Apple của bạn.
- Xem lại và cập nhật các số điện thoại được sử dụng để xác minh danh tính của bạn.
- Cập nhật mật khẩu ID Apple của bạn.
- Thêm hoặc cập nhật liên hệ khẩn cấp của bạn.
- Cập nhật mật mã thiết bị hoặc thông tin Face ID hoặc Touch ID của bạn.
- Xem lại và xóa các máy tính được đồng bộ hóa. (Chỉ iOS 17 trở lên)
- Nếu bạn có iCloud+ và chưa bật Chuyển tiếp bảo mật thì bạn có thể thực hiện bây giờ. (Chỉ iOS 17 trở lên)

6. Chạm vào Xong.



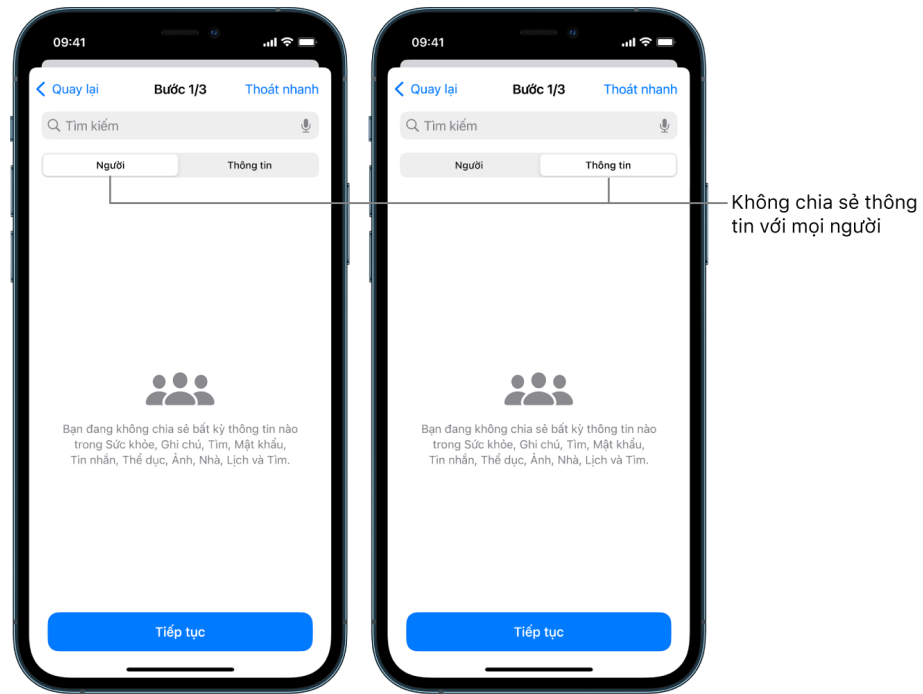
7. Khi bạn đã hoàn tất, hãy đi tới tác vụ tiếp theo để xác minh rằng bạn đã dừng chia sẻ.

Quan trọng: Xem lại [những cần nhắc bổ sung khi sử dụng Kiểm tra an toàn](#) trong phần sau của tài liệu này để tìm hiểu thêm về những mẹo bảo vệ thông tin riêng tư của bạn ngoài Kiểm tra an toàn.

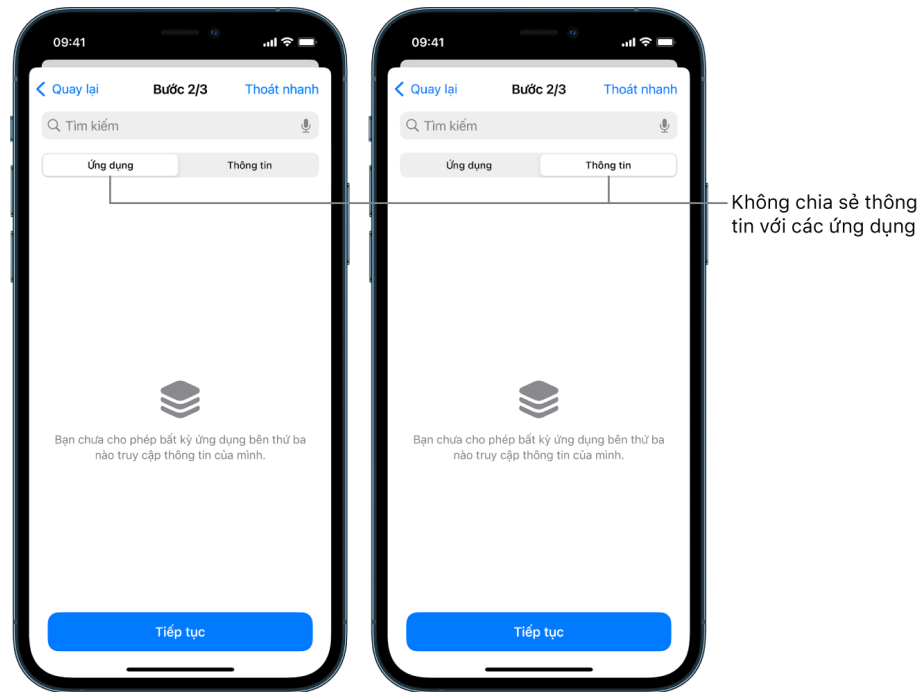
Xác minh rằng bạn đã dừng chia sẻ

Sau khi sử dụng Kiểm tra an toàn, bạn có thể xác nhận rằng các thay đổi đã được thực hiện. Bạn có thể xác minh rằng việc chia sẻ và quyền truy cập thông tin đã dừng lại. Quy trình này có ba bước:

- **Bước 1:** Xác minh rằng việc chia sẻ thông tin đã dừng lại đối với tất cả mọi người và thông tin được chia sẻ với mọi người đã được dừng lại.

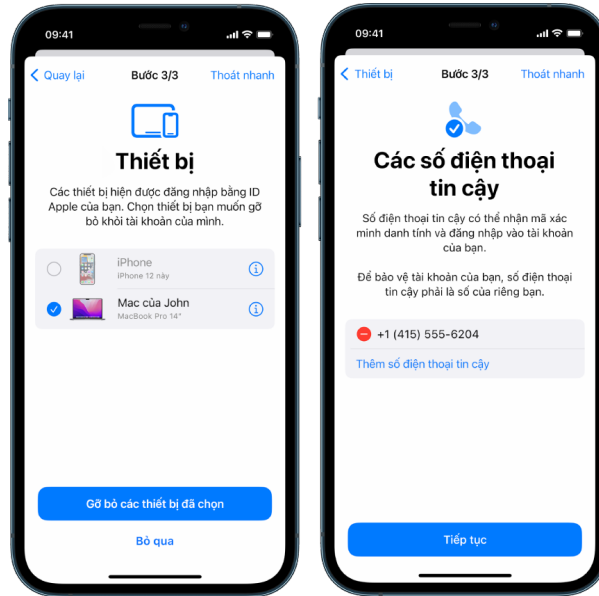


- **Bước 2:** Xác minh rằng việc chia sẻ đã dừng lại đối với các ứng dụng.

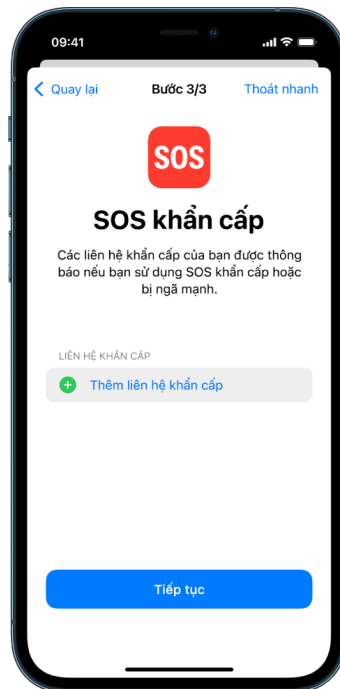


- **Bước 3:** Xác minh bất kỳ thay đổi tài khoản nào mà bạn đã thực hiện:
 - Các thiết bị được kết nối với ID Apple của bạn.

- Các số điện thoại được sử dụng để xác minh danh tính của bạn.



- Các liên hệ khẩn cấp mà bạn đã thêm hoặc thay đổi.



- Các máy tính được đồng bộ hóa mà bạn đã xóa.



Cách Kiểm tra an toàn trên iPhone hoạt động để đảm bảo an toàn cho bạn

Nếu an toàn cá nhân của bạn bị đe dọa thì bạn có thể sử dụng Kiểm tra an toàn trên iPhone để nhanh chóng dừng việc chia sẻ thông tin hoặc để xem lại và cập nhật việc chia sẻ với từng người và ứng dụng.

Nếu bạn cần dừng chia sẻ thông tin ngay lập tức, hãy xem ["Làm thế nào để tôi sử dụng Đặt lại khẩn cấp trong Kiểm tra an toàn?"](#) trong phần trước của tài liệu này.

Nếu bạn cần xem lại hoặc dừng chia sẻ thông tin với những người hoặc ứng dụng cụ thể, hãy xem "[Làm thế nào để tôi sử dụng Quản lý Chia sẻ & truy cập trong Kiểm tra an toàn?](#)" trong phần trước của tài liệu này.



Kiểm tra an toàn có chức năng gì?

Bạn có thể sử dụng Kiểm tra an toàn để kiểm tra xem mình đang chia sẻ thông tin với ai, giới hạn Tin nhắn và FaceTime đến iPhone của bạn, đặt lại quyền của các ứng dụng đối với quyền riêng tư hệ thống, thay đổi mật mã, thay đổi mật khẩu ID Apple, v.v.

Nếu bạn muốn bắt đầu lại chia sẻ với người nào đó sau khi sử dụng Kiểm tra an toàn, chỉ cần mở ứng dụng hoặc dịch vụ mà từ đó bạn muốn chia sẻ thông tin rồi chia sẻ lại nội dung đó.

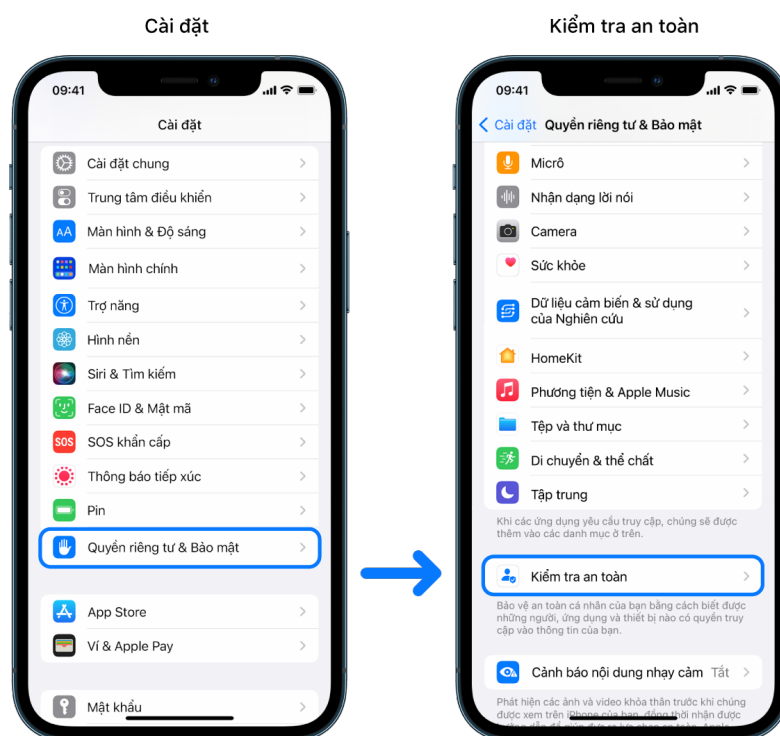
Nếu bạn bật Bảo vệ thiết bị khi bị đánh cắp thì Kiểm tra an toàn có thể hoạt động khác một chút. Để tìm hiểu thêm về Bảo vệ thiết bị khi bị đánh cắp, hãy xem bài viết Hỗ trợ của Apple [Giới thiệu về tính năng Bảo vệ thiết bị khi bị đánh cắp cho iPhone](#) (<https://support.apple.com/HT212510>).

Ghi chú: Nếu iPhone của bạn được bật giới hạn Thời gian sử dụng hoặc được cài đặt hồ sơ quản lý thiết bị di động (MDM) thì bạn vẫn có thể sử dụng Kiểm tra an toàn nhưng một số tùy chọn có thể không khả dụng.

Tôi cần những gì để sử dụng Kiểm tra an toàn?

Kiểm tra an toàn chỉ khả dụng trên iPhone đang chạy iOS 16 trở lên. Để sử dụng Kiểm tra an toàn, bạn phải có ID Apple sử dụng xác thực hai yếu tố. Bạn cũng phải được đăng nhập vào Cài đặt > [tên của bạn] trên iPhone. (Để tìm phiên bản phần mềm được cài đặt trên thiết bị của bạn, hãy đi tới Cài đặt > Cài đặt chung, sau đó chạm vào Giới thiệu).

Để truy cập Kiểm tra an toàn, hãy đi tới Cài đặt > Quyền riêng tư & Bảo mật > Kiểm tra an toàn.



Ghi chú: Nếu bạn không có quyền truy cập vào Kiểm tra an toàn hoặc đang gặp vấn đề trong việc sử dụng tính năng thì bạn có thể điều chỉnh thủ công cài đặt chia sẻ cũng như quyền truy cập vào thiết bị và các tài khoản của mình. Hãy xem [Cách dừng chia sẻ nội dung trên iPhone hoặc iPad của bạn](#) trong phần sau của tài liệu này.

Những ứng dụng nào của Apple dừng chia sẻ thông tin với mọi người khi sử dụng Kiểm tra an toàn?
















Kiểm tra an toàn có thể tắt tính năng chia sẻ thông tin từ những ứng dụng sau của Apple đến người khác:

Ứng dụng	Thông tin
	Ảnh được chia sẻ (Bao gồm Thư viện được chia sẻ và Album được chia sẻ)
	ETA được chia sẻ trong Bàn đồ
	Ghi chú được chia sẻ
	Hoạt động
	Kiểm tra
	Lịch được chia sẻ

Ứng dụng	Thông tin
	Mật khẩu được chia sẻ
	Nhà
	Sức khỏe
	Vật dụng được chia sẻ trong ứng dụng Tìm
	Vị trí được chia sẻ bằng ứng dụng Tìm

Thông tin nào được dừng chia sẻ với các ứng dụng khi sử dụng Kiểm tra an toàn?

Kiểm tra an toàn xóa mọi dữ liệu được thu thập bởi những ứng dụng, mạng và tính năng sau đây khỏi tất cả các ứng dụng trên iPhone của bạn:

	Bluetooth®
	Lịch
	Camera
	Danh bạ
	Tệp và thư mục
	Sức khỏe
	Mạng cục bộ
	Dịch vụ định vị
	Phương tiện và Apple Music
	Micrô
	Di chuyển & Thể chất
	Ảnh
	Lời nhắc
	Nghiên cứu
	Nhận dạng lời nói

Kiểm tra an toàn hoạt động với ID Apple của tôi như thế nào?

Bạn có thể sử dụng Kiểm tra an toàn để sửa đổi thông tin được liên kết với ID Apple của mình. Bạn có thể sử dụng Kiểm tra an toàn để:

- Xem lại và xóa các thiết bị khác được đăng nhập vào tài khoản của bạn
- Xem lại và cập nhật số điện thoại được tin cậy
- Thay đổi mật khẩu ID Apple của bạn
- Cập nhật liên hệ khẩn cấp của bạn
- Cập nhật mật mã thiết bị và thông tin Face ID hoặc Touch ID của bạn

Ghi chú: Nếu bạn bật Bảo vệ thiết bị khi bị đánh cắp thì Kiểm tra an toàn có thể hoạt động khác một chút. Để tìm hiểu thêm về Bảo vệ thiết bị khi bị đánh cắp, hãy xem bài viết Hỗ trợ của Apple [Gợi ý giới thiệu về tính năng Bảo vệ thiết bị khi bị đánh cắp cho iPhone](https://support.apple.com/HT212510) (<https://support.apple.com/HT212510>).

Đặt lại khẩn cấp là gì?

Kiểm tra an toàn có một tùy chọn được gọi là Đặt lại khẩn cấp. Bạn sử dụng tùy chọn đó để dừng ngay việc chia sẻ các mục được liệt kê bên trên, bao gồm tất cả các loại chia sẻ. Đặt lại khẩn cấp cũng cho phép bạn xem lại và đặt lại các cài đặt được liên kết với ID Apple của bạn.

Nếu bạn không chắc chắn mình đang chia sẻ những gì và với ai, hãy xem "[Làm thế nào để tôi sử dụng Quản lý Chia sẻ & truy cập](#)" trong phần trước của tài liệu này.

Những cân nhắc bổ sung khi sử dụng Kiểm tra an toàn

Sử dụng Kiểm tra an toàn trong iPhone (đang chạy iOS 16 trở lên) để nhanh chóng dừng việc chia sẻ và quyền truy cập vào thông tin của bạn hoặc dễ dàng xem lại và cập nhật việc chia sẻ với từng người và ứng dụng.

Trong một số trường hợp, có thể bạn cũng đang chia sẻ thông tin mà Kiểm tra an toàn không thể xem lại hoặc thay đổi – ví dụ: các tài khoản và mật khẩu, hoạt động chia sẻ trên mạng xã hội hay một iPad hoặc máy Mac mà cũng có thể có thông tin bạn đã chia sẻ. Hãy xem lại cẩn thận những mục sau để giúp bạn quyết định các bước bổ sung mà bạn có thể muốn thực hiện để giảm bớt lượng thông tin đang chia sẻ.

Địa chỉ IP và các ứng dụng

Địa chỉ IP là mã định danh duy nhất mà nhà cung cấp dịch vụ internet chỉ định cho các thiết bị được kết nối internet để bạn có thể sử dụng internet. Địa chỉ IP không cho biết vị trí chính xác của bạn nhưng có thể cung cấp thông tin chung về vị trí của bạn và cho phép các công ty thu thập dữ liệu nhận dạng bạn theo thời gian. Các ứng dụng được cài đặt trên thiết bị có thể sử dụng địa chỉ IP của bạn để thu thập thông tin về vị trí chung của bạn. Hãy xem lại các ứng dụng đã cài đặt và xóa những ứng dụng mà bạn không sử dụng hoặc không nhận ra.

Để biết thêm thông tin về cách xem lại và xóa các ứng dụng đã cài đặt, hãy xem "[Xóa nội dung đáng ngờ khỏi các thiết bị của bạn](#)" trong phần sau của tài liệu này.

Tài khoản và mật khẩu

Hãy nghĩ đến những tài khoản bạn sử dụng mà có thể chứa thông tin cá nhân nhạy cảm bạn muốn bảo vệ, như tài khoản ngân hàng, mua sắm, email, mạng xã hội, giáo dục và các tài khoản khác. Thay đổi mật khẩu cho những tài khoản này để giúp đảm bảo rằng không ai khác có thể truy cập chúng. Kiểm tra kỹ các cài đặt bảo mật và quyền riêng tư của từng tài khoản để đảm bảo rằng thông tin của bạn được bảo vệ. Đối với các tài khoản mà bạn sử dụng để liên lạc, như email, điện thoại và nhắn tin, hãy kiểm tra để đảm bảo rằng không có thông tin nào bị chuyển tiếp mà không có sự cho phép của bạn.

Mạng xã hội

Hãy nhớ rằng việc đăng ảnh và thông tin cá nhân khác trên mạng xã hội có thể tiết lộ các chi tiết về vị trí và đời sống cá nhân của bạn. Kiểm tra cài đặt quyền riêng tư của bạn, xem lại danh sách các kết nối và người theo dõi, cũng như cân nhắc kỹ về nội dung bạn đăng để đảm bảo mức độ riêng tư cần thiết.

Các thiết bị khác mà bạn sở hữu hoặc sử dụng

Kiểm tra các cài đặt chia sẻ và quyền truy cập đối với mọi thiết bị khác mà bạn sử dụng để đảm bảo rằng thông tin của bạn được bảo mật. Nếu có bất kỳ ai khác ở cùng với bạn, như con hoặc bạn bè, hãy nhớ rằng các thiết bị của họ có thể cũng đang chia sẻ thông tin.

Việc theo dõi không mong muốn

Các cảnh báo về việc theo dõi không mong muốn được tạo để ngăn cản mọi người cố gắng lạm dụng AirTag và các phụ kiện nhỏ khác trong mạng Tìm để theo dõi người nào đó trong khi họ không hề biết. Để nhận cảnh báo nếu có AirTag không xác định hoặc phụ kiện khác trong mạng Tìm đang di chuyển cùng với bạn, hãy đảm bảo rằng Bluetooth®, Dịch vụ định vị và Thông báo theo dõi được bật. Để bật Thông báo theo dõi, hãy mở ứng dụng Tìm, chạm vào Tôi, cuộn đến Tùy chỉnh thông báo theo dõi, sau đó bật Cho phép thông báo.

Xem bài viết Hỗ trợ của Apple ["Việc cần làm nếu bạn nhận được cảnh báo rằng một AirTag, phụ kiện mạng Tìm hoặc bộ AirPods đang ở cùng với bạn"](https://support.apple.com/119874) (<https://support.apple.com/119874>).

Nhà và HomeKit

Nếu bạn là thành viên của một nhà Apple và quyết định xóa chính mình, hãy nhớ rằng người quản lý nhà vẫn có thể sử dụng các phụ kiện HomeKit, ví dụ như camera, có thể tác động đến an toàn cá nhân của bạn.

Hãy xem ["Điều khiển các phụ kiện Nhà của bạn một cách bảo mật"](#) trong phần sau của tài liệu này.

Ví Apple

Nếu bạn chia sẻ thẻ hoặc chìa khóa với một người nào đó trong Ví thì người mà bạn đang chia sẻ có thể xem lịch sử giao dịch hoặc lịch sử khóa cửa của bạn. Để xem lại các giao dịch gần đây của bạn, hãy mở ứng dụng Ví. Hãy nhớ rằng người khác cũng có thể xem chi tiết giao dịch tài chính thông qua tài khoản ngân hàng và thẻ tín dụng được chia sẻ hoặc nếu họ có quyền truy cập trực tuyến vào tài khoản tài chính của bạn. Nhớ cập nhật mật khẩu của bạn.

Gói cước di động

Nếu bạn tham gia một gói cước di động được chia sẻ thì các thành viên khác của gói đó có thể có quyền truy cập vào vị trí, hoạt động gọi điện và nhắn tin hoặc chi tiết thanh toán của bạn. Hãy liên hệ với nhà cung cấp để biết thêm thông tin về gói cước của bạn và xem bạn có thể áp dụng những biện pháp an toàn bổ sung nào đối với tài khoản của mình, chẳng hạn như mã PIN truy cập hoặc mã bảo mật trước khi có thể thực hiện các thay đổi. Nếu bạn không có gói cước được chia sẻ nào nhưng người khác có quyền truy cập trực tuyến vào tài khoản gói cước di động của bạn thì họ cũng có thể có quyền truy cập vào vị trí, hoạt động gọi điện và nhắn tin hoặc chi tiết thanh toán của bạn. Nhớ cập nhật mật khẩu của bạn.

Chia sẻ trong gia đình

Nếu bạn là thành viên của một nhóm Chia sẻ trong gia đình Apple thì người tổ chức Chia sẻ trong gia đình có thể xem được các mục mua của bạn và thực hiện các thay đổi đối với cài đặt thiết bị của trẻ em. Để rời khỏi một nhóm gia đình, hãy đi tới Cài đặt, chạm vào tên của bạn và mở cài đặt Chia sẻ trong gia đình. Không thể gỡ bỏ tài khoản trẻ em khỏi nhóm Chia sẻ trong gia đình; tuy nhiên, bạn có thể chuyển tài khoản trẻ em sang nhóm Chia sẻ trong gia đình khác hoặc có thể xóa ID Apple của trẻ.

Tìm hiểu thêm về cách rời khỏi nhóm Chia sẻ trong gia đình trong các bước 1 và 2 của danh sách kiểm tra [“Cách dừng chia sẻ vị trí iPhone hoặc iPad của bạn”](#) trong phần sau của tài liệu này.

Để biết thêm thông tin chi tiết về Chia sẻ trong gia đình, hãy xem [“Quản lý cài đặt Chia sẻ trong gia đình”](#) trong phần sau của tài liệu này.

Danh sách kiểm tra

Giới hạn truy cập vào iPhone hoặc iPad

Nếu bạn đang chạy iOS 15 trở xuống, hãy sử dụng danh sách kiểm tra này để xem ai có quyền truy cập vào thiết bị hoặc ID Apple của bạn. Nếu bạn đang chạy iOS 16 trở lên, hãy xem "[Cách Kiểm tra an toàn trên iPhone hoạt động để đảm bảo an toàn cho bạn](#)" trong phần trước của tài liệu này.



1. Kiểm tra xem thiết bị nào đã đăng nhập vào ID Apple của bạn bằng cách đi tới Cài đặt  > [tên của bạn]. Nếu bạn nhìn thấy một thiết bị mà bạn không nhận ra, hãy chạm vào tên thiết bị đó và chọn "Xóa khỏi tài khoản".
2. Kiểm tra xem có diện mạo Face ID thay thế hoặc dấu vân tay Touch ID bổ sung không mong muốn nào được thiết lập trên thiết bị của bạn không bằng cách làm theo những hướng dẫn này: [Thiết lập Face ID](#) và [Thiết lập Touch ID trên iPhone hoặc iPad của bạn](#).
3. Đăng nhập vào [trang web ID Apple](https://appleid.apple.com/vn) (<https://appleid.apple.com/vn>) và xem lại tất cả thông tin cá nhân và bảo mật trong tài khoản của bạn để xem có bất kỳ thông tin nào mà người khác đã thêm vào hay không.
4. Nếu bạn đã bật xác thực hai yếu tố, hãy xem lại các thiết bị được tin cậy đối với bất kỳ thiết bị nào mà bạn không nhận ra. Nếu bạn không bật tính năng này thì bạn có thể bật bằng cách làm theo các hướng dẫn sau: [Thiết lập xác thực hai yếu tố trên iPhone hoặc iPad của bạn](#).
5. Xem lại các ứng dụng được cài đặt trên thiết bị của bạn và tìm kiếm các ứng dụng mà bạn không nhận ra hoặc không nhớ là đã cài đặt. Bạn có thể tra cứu bất kỳ ứng dụng nào mà bạn tìm thấy trong App Store để xem mục đích của chúng là gì.


6. Hồ sơ cấu hình quản lý thiết bị di động (MDM) – thường được cài đặt bởi chủ sử dụng lao động, trường học hoặc các tổ chức chính thức khác – cho phép các đặc quyền và quyền truy cập bổ sung vào thiết bị của người dùng. Để tìm kiếm một hồ sơ cấu hình MDM không xác định trên thiết bị của bạn, hãy xem [Xóa các hồ sơ cấu hình không xác định khỏi iPhone hoặc iPad của bạn](#).
7. Để xem có bất kỳ thứ gì đã bị thay đổi hoặc được thêm vào quyền chia sẻ của bạn không, hãy xem danh sách kiểm tra [Cách dừng chia sẻ vị trí iPhone hoặc iPad của bạn](#).

Cách dừng chia sẻ nội dung trên iPhone hoặc iPad của bạn

Nếu bạn đang chạy iOS 15 trở xuống, hãy sử dụng danh sách kiểm tra này để tìm hiểu cách dừng chia sẻ với một người nào đó mà bạn đã chia sẻ trước đây. Nếu bạn đang chạy iOS 16 trở lên, hãy xem “[Cách Kiểm tra an toàn trên iPhone hoạt động để đảm bảo an toàn cho bạn](#)” trong phần trước của tài liệu này.




1. Kiểm tra xem bạn có phải là thành viên của một nhóm Chia sẻ trong gia đình không bằng cách đi tới Cài đặt (ⓘ) > [tên của bạn] và tìm kiếm tab Chia sẻ trong gia đình. Nếu bạn ở trong một nhóm Chia sẻ trong gia đình, tên của các thành viên gia đình được hiển thị.
2. Nếu bạn là thành viên của một Gia đình và không muốn chia sẻ thông tin nữa thì bạn có thể xóa chính mình (với điều kiện là bạn đủ 13 tuổi trở lên). Nếu bạn là người đã thiết lập Gia đình (từ *Người tổ chức* xuất hiện bên dưới tên của bạn) thì bạn có thể xóa bất kỳ người nào trên 13 tuổi khỏi Gia đình.
3. Trong ứng dụng Tìm (📍), hãy chạm vào tab Người để xem bạn chia sẻ vị trí của mình với ai. Nếu bạn muốn dừng chia sẻ với một cá nhân, hãy chọn người đó, sau đó chạm vào Dừng chia sẻ vị trí của tôi. Để dừng chia sẻ với mọi người, hãy chạm vào Tôi, sau đó tắt Chia sẻ vị trí của tôi.
4. Trong ứng dụng Ảnh (📷), hãy chạm vào Album, sau đó đi tới Album được chia sẻ. Chọn một album được chia sẻ và chạm vào Mọi người để xem chủ sở hữu của album được chia sẻ và những người được chia sẻ album.

- Nếu bạn là chủ sở hữu của album và muốn dừng chia sẻ, hãy chạm vào tên của người đăng ký mà bạn muốn dừng chia sẻ, sau đó chọn tùy chọn đó.
 - Nếu bạn là người đăng ký, bạn có thể chạm vào Hủy đăng ký từ cuối màn hình. Bạn cũng có thể xóa bất kỳ ảnh nào mà bạn đã chia sẻ.
- Trong ứng dụng Lịch ¹⁷, hãy chạm vào Lịch. Chọn một lịch được chia sẻ và chạm vào nút Thông tin ⓘ để xem lịch được chia sẻ với ai.
 - Nếu bạn là chủ sở hữu của Lịch và muốn dừng chia sẻ, hãy chạm vào tên của người đăng ký mà bạn muốn dừng chia sẻ, sau đó chọn tùy chọn đó.
 - Nếu bạn là người đăng ký, bạn có thể chạm vào Xóa lịch từ cuối màn hình.
 - Nếu bạn có Apple Watch và đã chia sẻ vòng Hoạt động với một người nào đó, bạn có thể lựa chọn dừng chia sẻ. Trên iPhone, hãy truy cập ứng dụng Hoạt động , sau đó chạm vào Chia sẻ. Chạm vào một người mà bạn chia sẻ, chạm vào tên của người đó, sau đó chạm vào Xóa bạn bè hoặc Ẩn hoạt động của tôi.
 - Bạn cũng có thể lựa chọn chia sẻ thông tin với người khác bằng các ứng dụng của bên thứ ba. Tiến hành xem lại các ứng dụng mà bạn đã cài đặt trên thiết bị của mình để xem có bất kỳ ứng dụng nào đang chia sẻ thông tin không. Hãy xem [Kiểm soát những người mà bạn chia sẻ nội dung từ iPhone, iPad và Apple Watch một cách bảo mật](#).


Cách dừng chia sẻ vị trí của iPhone hoặc iPad của bạn




- Bạn có thể [Sử dụng Kiểm tra an toàn trên iPhone](#) (iOS 16 trở lên) để quản lý những người và ứng dụng có quyền truy cập vào vị trí của bạn.
- Để dừng chia sẻ vị trí của bạn với tất cả các ứng dụng và dịch vụ, ngay cả trong một khoảng thời gian ngắn, hãy đi tới Cài đặt  > Quyền riêng tư > Dịch vụ định vị và tắt tùy chọn chia sẻ vị trí. Việc này ngăn tất cả các ứng dụng trên thiết bị, ví dụ như Bản đồ, sử dụng vị trí của bạn. Không có người nào được thông báo nếu bạn tắt Dịch vụ định vị, nhưng một số tính năng có thể không hoạt động như dự kiến khi không có quyền truy cập vào vị trí của bạn.

Ghi chú: Bạn cũng có thể tắt tạm thời Tìm iPhone trong cùng tab đó nếu bạn lo ngại rằng người nào đó có quyền truy cập vào tài khoản iCloud của mình. Trong danh sách các ứng dụng đang sử dụng Dịch vụ định vị, hãy chạm vào Tìm, sau đó chọn Không.

3. Để dừng chia sẻ vị trí của bạn với một số ứng dụng và dịch vụ nhất định, hãy đi tới Cài đặt > Quyền riêng tư > Dịch vụ định vị, sau đó chọn các ứng dụng và dịch vụ mà bạn muốn dừng chia sẻ. Chạm vào tên ứng dụng rồi chọn Không trong phần Cho phép truy cập vị trí.

4. Để dừng chia sẻ vị trí của bạn với một người cụ thể, hãy mở ứng dụng Tìm , chạm vào Người, chọn một người, sau đó chạm vào Dừng chia sẻ vị trí của tôi ở cuối màn hình.

Nếu bạn đã bắt đầu – và sau đó dừng – chia sẻ vị trí trong Tìm thì người đó không nhận được thông báo và không thể nhìn thấy bạn trong danh sách bạn bè của họ. Nếu bạn bật lại tùy chọn chia sẻ, họ nhận được thông báo rằng bạn đã bắt đầu chia sẻ vị trí của mình với họ.

5. Để dừng chia sẻ giờ đến ước tính (ETA) trong Bản đồ, hãy mở Bản đồ, chọn Mục ưa thích để mở một cửa sổ chứa tất cả các vị trí mà bạn đã chỉ định là Mục ưa thích. Chạm vào nút Thông tin  bên cạnh từng vị trí bạn muốn xem lại cài đặt chia sẻ ETA tự động, rồi cuộn xuống đến phần Chia sẻ ETA và xóa người bạn muốn dừng chia sẻ.
6. Để kiểm tra xem thiết bị và phụ kiện nào đang có sẵn thông qua ứng dụng Tìm cho bất cứ ai có quyền truy cập vào ID Apple của bạn, hãy đi tới Tìm > Thiết bị rồi xem lại danh sách. Nếu có thiết bị bạn không nhận ra và muốn xem lại, hãy chạm vào thiết bị rồi chạm vào Xóa thiết bị này.

Ghi chú: Nếu bạn nằm trong một nhóm Chia sẻ trong gia đình, các thành viên trong nhóm chia sẻ đã cho phép bạn xem vị trí thiết bị của họ sẽ được liệt kê bên dưới, phân tách bằng tên chủ sở hữu.

7. Khi ảnh và video bao gồm siêu dữ liệu vị trí được chia sẻ, những người mà bạn chia sẻ có thể có khả năng truy cập siêu dữ liệu vị trí và biết được nơi chụp/quay. Nếu bạn lo ngại rằng một người nào đó có quyền truy cập vào siêu dữ liệu vị trí được liên kết với ảnh hoặc video của mình thì bạn **có thể xóa siêu dữ liệu hiện tại** và ngăn không cho thu thập trong tương lai.

Tổng quan về an toàn cá nhân




Apple giúp bạn dễ dàng kết nối với những người thân thiết nhất trong khi vẫn giúp bạn nhận biết mình đang chia sẻ những gì và với ai. Nếu bạn đã cấp cho người nào đó quyền truy cập vào thông tin cá nhân của mình và không muốn nữa – hoặc nếu bạn lo ngại rằng người nào đó có quyền truy cập vào thiết bị hoặc tài khoản của bạn đã thực hiện các thay đổi mà không được bạn cho phép – hướng dẫn này cung cấp các chiến lược và giải pháp để giúp bạn lấy lại quyền kiểm soát.

Tài nguyên này áp dụng chủ yếu cho các thiết bị Apple đang chạy hệ điều hành mới nhất (iOS 17, iPadOS 17 và macOS Sonoma 14) nhưng cũng áp dụng cho Apple Watch và HomePod.



Trong iOS 16 trở lên, bạn có thể sử dụng Kiểm tra an toàn trên iPhone để xem nhanh mình đang chia sẻ những gì và với ai. Sau đó, bạn có thể quyết định xem có dừng chia sẻ thông tin này không. Ngay cả khi chưa nâng cấp lên iOS 16 thì bạn vẫn có thể xem các tác vụ danh sách kiểm tra và tính năng chuyên sâu của Apple để được trợ giúp nếu bạn đang gặp phải tình trạng lạm dụng, theo dõi hoặc quấy rối bằng công nghệ. Những tác vụ này bao gồm các hướng dẫn từng bước về cách xóa quyền truy cập thông tin mà bạn đã cấp trước đây cho người nào đó – như dữ liệu vị trí trong ứng dụng Tìm, các cuộc họp mà bạn đã chia sẻ trong Lịch, v.v. Bạn cũng sẽ tìm hiểu về các tính năng mà bạn có thể sử dụng để cải thiện an toàn cá nhân của mình – ví dụ như cách tự động thông báo cho bạn bè biết khi bạn về đến nhà an toàn và cách kích hoạt SOS khẩn cấp.

Hướng dẫn này được cập nhật thường xuyên nhằm cung cấp cho bạn thông tin cần thiết để cảm thấy an toàn và bảo mật trong khi sử dụng các sản phẩm Apple.

 **Mẹo:** Khi áp dụng, chi tiết bổ sung cho các sản phẩm khác được cung cấp hoặc liên kết, bao gồm liên kết đến hướng dẫn sử dụng dành cho các thiết bị Apple. Bạn có thể tải về bản PDF của hướng dẫn này và in để sử dụng thuận tiện. Tất cả các tính năng, các hướng dẫn và cài đặt có thể thay đổi với kiểu sản phẩm hoặc phiên bản phần mềm. Nếu bạn cần hỗ trợ đối với một tính năng cụ thể, hãy tìm kiếm Hỗ trợ của Apple tại địa chỉ <https://support.apple.com/en-vn>.

Tài nguyên an toàn bổ sung


Nếu bạn cảm thấy sự an toàn của mình bị đe dọa thì những tài nguyên bổ sung này có thể hữu ích:

- *Mỹ:* [Safety Net Project \(Dự án Mạng lưới an toàn\)](https://www.techsafety.org/resources-survivors)
(<https://www.techsafety.org/resources-survivors>)
- *Mỹ:* [National Center for Victims of Crime \(Trung tâm quốc gia cho Nạn nhân của tội phạm\)](https://victimssofcrime.org/getting-help/)
(<https://victimssofcrime.org/getting-help/>)
- *Vương quốc Anh:* [Refuge UK \(Tị nạn Vương quốc Anh\)](https://refuge.org.uk/i-need-help-now/how-we-can-help-you/national-domestic-abuse-helpline/)
(<https://refuge.org.uk/i-need-help-now/how-we-can-help-you/national-domestic-abuse-helpline/>)
- *Australia:* [WESNET Safety Net Australia \(Mạng lưới an toàn WESNET tại Australia\)](https://techsafety.org.au/resources/resources-women/)
(<https://techsafety.org.au/resources/resources-women/>)

Xem lại và thực hiện hành động

Bảo mật AirDrop và NameDrop

AirDrop là gì?

AirDrop  là một cách dễ dàng để chia sẻ hình ảnh tài liệu hoặc các tệp khác giữa các thiết bị Apple ở gần nhau. Bạn có thể thiết lập sao cho mọi người ở gần bạn đều có thể chia sẻ, sao cho chỉ các liên hệ của bạn có thể chia sẻ hoặc sao cho không người nào có thể chia sẻ.

Ghi chú: Tùy chọn Chỉ danh bạ khả dụng trên các thiết bị có iOS 10, iPadOS 13.1 và macOS 10.12 trở lên. Nếu thiết bị của bạn sử dụng phiên bản phần mềm cũ hơn và bạn muốn giới hạn những người có thể gửi tệp cho bạn qua AirDrop thì bạn có thể bật tính năng khi cần và sau đó tắt tính năng khi không sử dụng.

NameDrop là gì?


NameDrop (một phần của AirDrop) là một cách dễ dàng để bạn chia sẻ thông tin liên hệ của mình với một người nào đó hoặc nhận thông tin liên hệ của họ mà không cần đưa iPhone của bạn cho họ. NameDrop cho phép người dùng dễ dàng chia sẻ thông tin liên hệ chỉ bằng cách đưa các thiết bị iPhone đến gần nhau hoặc đưa iPhone và Apple Watch đến gần nhau (Apple Watch Ultra, Apple Watch Series 7 trở lên và Apple Watch SE thế hệ 2).

Bạn cũng có thể chọn những chi tiết liên hệ cụ thể mà bạn muốn chia sẻ – và quan trọng là những thông tin mà bạn *không* muốn chia sẻ. Để sử dụng NameDrop, cả hai thiết bị phải đang chạy iOS 17.1 trở lên hoặc watchOS 10.1 trở lên. Hãy xem [Xem lại và cập nhật Thẻ liên hệ của bạn](#) trong phần sau của tài liệu này.

NameDrop hoạt động tự động. Nếu bạn muốn tắt NameDrop, hãy xem [Tắt NameDrop](#) trong phần sau của tài liệu này.

Ghi chú: Theo mặc định, khi bạn chia sẻ thông tin liên hệ của mình thông qua Danh bạ hoặc NameDrop thì đại từ nhân xưng của bạn không được chia sẻ. Khi bạn đang chia sẻ thông tin của một liên hệ khác, đại từ nhân xưng của họ không bao giờ được chia sẻ.

Quản lý AirDrop

- Trên iPhone hoặc iPad của bạn, hãy đi tới Cài đặt  > Cài đặt chung, chạm vào AirDrop, sau đó chọn một tùy chọn phù hợp nhất với bạn.


Để tìm hiểu thêm, hãy xem:

- “[Sử dụng AirDrop trên iPhone để gửi các mục đến các thiết bị ở gần](https://support.apple.com/guide/iphone/iphcd8b9f0af)” trong Hướng dẫn sử dụng iPhone
(<https://support.apple.com/guide/iphone/iphcd8b9f0af>)
- “[Sử dụng AirDrop trên iPad để gửi các mục đến các thiết bị ở gần](https://support.apple.com/guide/ipad/ipad46a13d74/ipados)” trong Hướng dẫn sử dụng iPad
(<https://support.apple.com/guide/ipad/ipad46a13d74/ipados>)

Xem lại và cập nhật Thẻ liên hệ của bạn


Bạn có thể cập nhật thông tin mà bạn chia sẻ trong NameDrop bằng cách cập nhật Thẻ liên hệ của mình – ví dụ: nếu bạn chỉ muốn chia sẻ tên hoặc tên viết tắt của mình.


Ghi chú: NameDrop chỉ chia sẻ tên của bạn, số điện thoại hoặc địa chỉ email mà bạn chọn, cũng như thông tin Áp phích liên hệ được liên kết với Thẻ liên hệ của bạn. NameDrop không chia sẻ các thông tin khác trong Thẻ liên hệ của bạn như địa chỉ nhà hoặc sinh nhật của bạn.

1. Mở ứng dụng Danh bạ .
2. Chạm vào Thẻ của tôi > Sửa.
3. Xem lại và cập nhật tên của bạn, các số điện thoại và địa chỉ email mà bạn muốn chia sẻ thông qua NameDrop.

Chia sẻ thông tin liên hệ của bạn bằng NameDrop


Bạn có thể chia sẻ thông tin liên hệ của mình với một người khác.

1. Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - *Chia sẻ từ iPhone hoặc iPad:* Giữ iPhone của bạn ở trên iPhone hoặc Apple Watch của người khác một khoảng vài xentimét.
 - *Chia sẻ từ Apple Watch đến Apple Watch:* Mở ứng dụng Danh bạ  trên Apple Watch của bạn, chạm vào ảnh của bạn ở góc trên cùng bên phải, chạm vào Chia sẻ, sau đó đưa đồng hồ của bạn đến gần Apple Watch của người khác.
 - Cả hai thiết bị sẽ nháy sáng và Apple Watch sẽ rung để cho biết rằng một kết nối đang được thiết lập.
2. Tiếp tục giữ các thiết bị gần nhau đến khi NameDrop xuất hiện trên cả hai màn hình.
3. Chọn để chia sẻ thẻ liên hệ của bạn (hoặc một số điện thoại hay địa chỉ email cụ thể) và nhận thẻ liên hệ của người khác hoặc chọn để chỉ nhận thẻ liên hệ của người khác.

Nếu bạn đang chia sẻ thẻ liên hệ của mình, hãy chạm vào , chọn các trường mà bạn muốn bao gồm, sau đó chạm vào Lưu. Các trường đó sẽ được chọn theo mặc định trong lần tiếp theo bạn sử dụng NameDrop.

Để hủy, hãy di chuyển hai thiết bị ra xa nhau hoặc khóa iPhone của bạn trước khi quá trình chuyển NameDrop hoàn thành.

Tắt NameDrop

1. Mở ứng dụng Cài đặt .
2. Chạm vào Cài đặt chung > AirDrop.
3. Tắt Đưa các thiết bị lại gần nhau.

Kiểm soát những người mà bạn chia sẻ nội dung từ iPhone, iPad và Apple Watch một cách bảo mật

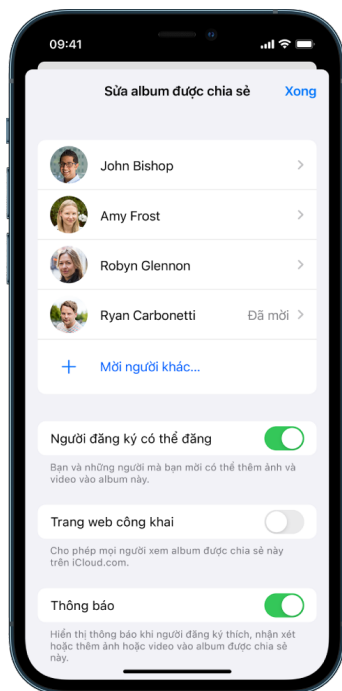
Bạn có thể chia sẻ nội dung một cách bảo mật với người khác trên thiết bị Apple của mình bằng một số phương thức khác nhau. Với mỗi phương thức, màn hình của bạn hiển thị những người mà bạn đang chia sẻ. Bạn cũng có thể xóa họ khỏi nội dung được chia sẻ trên iPhone, iPad và Apple Watch của mình.




Để kiểm soát những người mà bạn chia sẻ nội dung từ máy Mac, hãy xem [“Kiểm soát những người mà bạn chia sẻ nội dung từ máy Mac một cách bảo mật”](#) trong phần sau của tài liệu này.

Quản lý cài đặt chia sẻ cho Album được chia sẻ trong Ảnh

Với Album được chia sẻ trong Ảnh, bạn lựa chọn các ảnh và video mà bạn muốn chia sẻ và những người mà bạn muốn chia sẻ ảnh và video. Bạn cũng có thể thay đổi cài đặt chia sẻ bất kỳ lúc nào. Nếu bạn dừng chia sẻ ảnh hoặc album với một người nào đó, họ sẽ không nhận được thông báo và quyền truy cập của họ vào album được chia sẻ và nội dung của album bị xóa.



Nếu bạn đã đăng ký vào một album được chia sẻ thì bạn có thể xóa bất kỳ ảnh nào mà bạn đã chia sẻ. Bạn cũng có thể chọn Hủy đăng ký để hủy đăng ký khỏi album được chia sẻ.

1. Chọn một album được chia sẻ trên iPhone hoặc iPad của bạn, sau đó chạm vào nút Thêm người đăng ký .
2. Thực hiện bất kỳ tác vụ nào sau đây:
 - *Mời người đăng ký mới:* Chạm vào Mời mọi người, sau đó nhập tên của những người đăng ký bạn muốn thêm vào.
Người đăng ký có thể thêm ảnh và video vào album. Tắt nút Người đăng ký có thể đăng để chỉ bạn mới có thể thêm ảnh và video.
 - *Xóa người đăng ký:* Chạm vào tên của người đăng ký, sau đó chạm vào Xóa người đăng ký.
 - *Tắt thông báo:* Chạm vào nút Thông báo. Chạm lại để bật Thông báo.

Để tìm hiểu thêm, hãy xem:

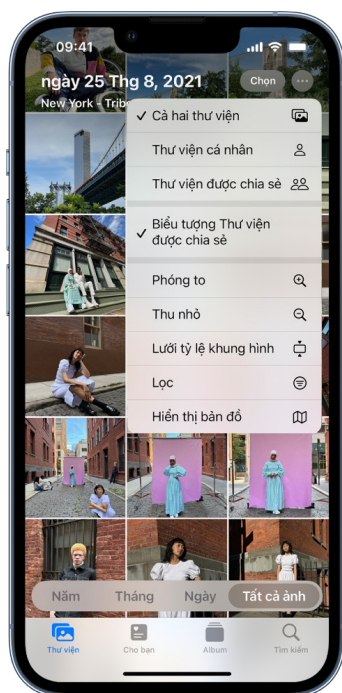
- ["Chia sẻ ảnh và video trên iPhone"](https://support.apple.com/guide/iphone/iphf28f17237) trong Hướng dẫn sử dụng iPhone (https://support.apple.com/guide/iphone/iphf28f17237)
- ["Chia sẻ ảnh và video trên iPad"](https://support.apple.com/guide/ipad/ipad4f44c78f) trong Hướng dẫn sử dụng iPad (https://support.apple.com/guide/ipad/ipad4f44c78f)

Xóa người tham gia khỏi một Thư viện được chia sẻ trong Ảnh

Thư viện ảnh được chia sẻ iCloud cho phép bạn chia sẻ ảnh và video liền mạch với tối đa năm người khác. Khi bạn đóng góp ảnh và video vào Thư viện ảnh được chia sẻ iCloud, ảnh và video sẽ được di chuyển từ Thư viện cá nhân của bạn sang Thư viện được chia sẻ. Với Thư viện được chia sẻ, bạn có thể chọn nội dung sẽ chia sẻ và bạn có thể tự động chia sẻ nội dung trực tiếp từ camera. Tất cả người tham gia có thể thêm, sửa và xóa nội dung trong Thư viện được chia sẻ. Người thiết lập Thư viện được chia sẻ – người tạo thư viện – cung cấp dung lượng iCloud cho tất cả nội dung.

Nếu bạn là người tạo thư viện thì bạn có thể xóa người tham gia khỏi Thư viện được chia sẻ hoặc xóa Thư viện được chia sẻ bất kỳ lúc nào. Khi bạn xóa một người tham gia khỏi Thư viện được chia sẻ của mình, họ sẽ nhận được thông báo và có thể sao chép tất cả các mục trong Thư viện được chia sẻ vào Thư viện cá nhân của họ. Người tham gia không thể xóa những người tham gia khác.

Ghi chú: Thư viện được chia sẻ trong Ảnh yêu cầu iOS 16 hoặc iPadOS 16.1 trở lên. Để tìm phiên bản phần mềm được cài đặt trên thiết bị của bạn, hãy đi tới Cài đặt > Cài đặt chung, sau đó chạm vào Giới thiệu.



1. Thực hiện bất kỳ tác vụ nào sau đây:

- Để xóa người tham gia khỏi Thư viện được chia sẻ, hãy đi tới Cài đặt (ⓘ) > Ảnh > Thư viện được chia sẻ, sau đó chạm vào Xóa người tham gia.
- Để rời khỏi Thư viện được chia sẻ, hãy đi tới Cài đặt > Ảnh > Thư viện được chia sẻ, sau đó chạm vào Rời khỏi Thư viện được chia sẻ.

Khi bạn rời khỏi Thư viện được chia sẻ, bạn có thể sao chép những nội dung bạn đã đóng góp hoặc mọi thứ từ Thư viện được chia sẻ vào thư viện của riêng mình.

- Để xóa Thư viện được chia sẻ, bạn phải là người tổ chức. Đi tới Cài đặt > Ảnh > Thư viện được chia sẻ, sau đó chạm vào Xóa Thư viện được chia sẻ.

Tất cả người tham gia sẽ nhận được thông báo rằng Thư viện được chia sẻ đã bị xóa.



Để tìm hiểu thêm, hãy xem:

- [“Thiết lập hoặc tham gia Thư viện ảnh được chia sẻ iCloud trong Ảnh”](#) trong Hướng dẫn sử dụng iPhone
(<https://support.apple.com/guide/iphone/iph28ac9ea81>)
- [“Thiết lập hoặc tham gia Thư viện ảnh được chia sẻ iCloud trong Ảnh”](#) trong Hướng dẫn sử dụng iPad
(<https://support.apple.com/guide/ipad/ipad94c5ed43>)

Quản lý cài đặt chia sẻ lịch

Nếu trước đây bạn đã mời một người chia sẻ lịch của mình thì bạn có thể quản lý khả năng sửa lịch hoặc bạn có thể dừng chia sẻ lịch với người đó.

Nếu bạn là chủ sở hữu của lịch và muốn dừng chia sẻ, hãy chạm vào tên của người đăng ký để có các tùy chọn. Nếu bạn là người đăng ký, hãy chọn Xóa lịch để xóa lịch được chia sẻ.

1. Chạm vào Lịch  trên iPhone hoặc iPad của bạn, sau đó chạm vào nút Thông tin  bên cạnh lịch được chia sẻ mà bạn muốn sửa.
2. Chạm vào một người, sau đó thực hiện bất kỳ tác vụ nào sau đây:
 - Bật hoặc tắt Cho phép sửa.
 - Chạm vào Dừng chia sẻ.



Để tìm hiểu thêm, hãy xem:

- [“Chia sẻ lịch iCloud trên iPhone”](#) trong Hướng dẫn sử dụng iPhone
(<https://support.apple.com/guide/iphone/iph7613c4fb>)
- [“Chia sẻ lịch iCloud trên iPad”](#) trong Hướng dẫn sử dụng iPad
(<https://support.apple.com/guide/ipad/ipadc2a14a22>)

Quản lý nhóm tab được chia sẻ trong Safari

Bạn có thể chia sẻ một nhóm tab để cộng tác với những người sử dụng iCloud. Một nhóm tab được chia sẻ có thể có tổng cộng 100 người tham gia. Người tham gia có thể thêm và xóa các tab khỏi nhóm tab và mọi người sẽ nhìn thấy các cập nhật trong thời gian thực.

Tất cả những người mà bạn cộng tác đều phải được đăng nhập bằng ID Apple của họ, bật Safari trong cài đặt iCloud (<https://support.apple.com/guide/iphone/iphde0f868fd>) và bật xác thực hai yếu tố.

1. Chạm vào Safari , sau đó chạm vào nút Cộng tác  ở góc trên cùng bên phải.
2. Chạm vào Quản lý nhóm tab được chia sẻ, sau đó thực hiện bất kỳ tác vụ nào sau đây:
 - *Xóa một người:* Chạm vào một tên, sau đó chạm vào Xóa quyền truy cập.
 - *Dừng chia sẻ với mọi người:* Chạm vào Dừng chia sẻ.
 - *Thêm một người:* Chạm vào Chia sẻ với người khác, sau đó mời họ.

Để tìm hiểu thêm, hãy xem:


- [“Thêm và xóa người khỏi nhóm tab được chia sẻ”](#) trong Hướng dẫn sử dụng iPhone
(<https://support.apple.com/guide/iphone/iph4a323d663#iph5f23c7659>)

- “[Thêm và xóa người khỏi nhóm tab được chia sẻ](https://support.apple.com/guide/ipad/ipad76b9549e#iPad252604e8)” trong Hướng dẫn sử dụng iPad
(<https://support.apple.com/guide/ipad/ipad76b9549e#iPad252604e8>)

Quản lý cài đặt Được chia sẻ với bạn theo người

Khi một người nào đó chia sẻ nội dung với bạn từ các ứng dụng Nhạc, Apple TV, News, Ảnh, Podcast và Safari, tính năng Được chia sẻ với bạn có thể tự động sắp xếp nội dung đó vào phần Được chia sẻ với bạn để truy cập dễ dàng.

Nội dung được chia sẻ với bạn trong ứng dụng Tin nhắn được sắp xếp tự động trong phần Được chia sẻ với bạn trong các ứng dụng Nhạc, Apple TV, News, Ảnh, Podcast và Safari. Nếu có nội dung được chia sẻ với bạn qua Tin nhắn mà bạn không muốn xuất hiện trong các ứng dụng được liên kết thì bạn có thể tắt tính năng này theo người.


1. Chạm vào Tin nhắn  trên iPhone hoặc iPad của bạn, sau đó chạm vào cuộc hội thoại có nội dung mà bạn không muốn chia sẻ trên các ứng dụng.
2. Khi luồng mờ, hãy chạm vào tên của người đó ở trên cùng.
3. Tắt Hiện thị trong Được chia sẻ với bạn, sau đó chạm vào Xong.

Để tìm hiểu thêm, hãy xem:

- “[Sử dụng Tin nhắn để nhận và chia sẻ nội dung với bạn bè](https://support.apple.com/guide/iphone/iphb66cfeaad)” trong Hướng dẫn sử dụng iPhone
(<https://support.apple.com/guide/iphone/iphb66cfeaad>)
- “[Sử dụng Tin nhắn để nhận và chia sẻ nội dung với bạn bè](https://support.apple.com/guide/ipad/ipad5bf3d77b)” trong Hướng dẫn sử dụng iPad
(<https://support.apple.com/guide/ipad/ipad5bf3d77b>)

Quản lý cài đặt Được chia sẻ với bạn theo ứng dụng

Nếu bạn muốn bật hoặc tắt Được chia sẻ với bạn bên trong các ứng dụng Nhạc, Apple TV, News, Ảnh, Podcast hoặc Safari, bạn có thể điều chỉnh cài đặt của mình.


- Trên iPhone hoặc iPad của bạn, hãy đi tới Cài đặt  > Tin nhắn > Được chia sẻ với bạn, sau đó tắt Tự động chia sẻ hoặc tắt Được chia sẻ với bạn cho một ứng dụng cụ thể.

Quản lý chia sẻ Hoạt động trên Apple Watch

Nếu bạn có Apple Watch và trước đây đã chia sẻ vòng Hoạt động của mình với một người nào đó thì họ có thể xem thông tin về mức hoạt động và các bài tập của bạn. Tính năng này không cung cấp cho họ bất kỳ thông tin nào về vị trí của bạn.



Bạn có thể ẩn tiến trình của mình hoặc dừng hoàn toàn việc chia sẻ hoạt động của mình với một người cụ thể, từ tab Chia sẻ trong ứng dụng Hoạt động. Nếu bạn dừng chia sẻ hoạt động của mình thì người đó không nhận được thông báo.

1. Mở ứng dụng Hoạt động  trên Apple Watch của bạn.
2. Vuốt sang trái, sau đó xoay Digital Crown để cuộn đến cuối màn hình.
3. Để xóa người nào đó mà bạn đang chia sẻ, hãy chạm vào tên của họ, sau đó chạm vào Xóa.

Để tìm hiểu thêm, hãy xem:

- “Chia sẻ hoạt động của bạn từ Apple Watch” trong Hướng dẫn sử dụng Apple Watch (<https://support.apple.com/guide/watch/apd68a69f5c7>)

Kiểm soát những người mà bạn chia sẻ nội dung từ máy Mac một cách bảo mật

Bạn có thể chia sẻ nội dung một cách bảo mật với người khác trên thiết bị Apple của mình bằng bất kỳ phương thức nào trong một số phương thức khác nhau. Với mỗi phương thức, bạn có thể xem những người mà bạn đang chia sẻ và bạn cũng có thể xóa họ khỏi nội dung được chia sẻ trên máy Mac của mình.

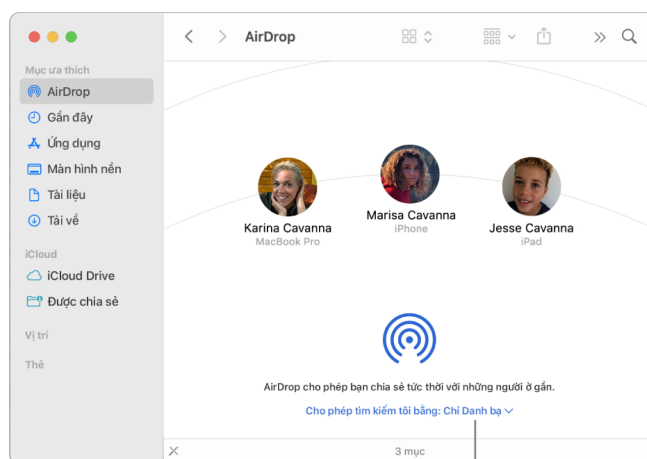


Để kiểm soát những người mà bạn chia sẻ nội dung từ iPhone, iPad và Apple Watch, hãy xem ["Kiểm soát những người mà bạn chia sẻ nội dung từ iPhone, iPad và Apple Watch một cách bảo mật"](#) trong phần trước của tài liệu này.

Cách quản lý cài đặt chia sẻ tệp cho AirDrop trên máy Mac


AirDrop là một cách dễ dàng để chia sẻ hình ảnh, tài liệu hoặc các tệp khác giữa các thiết bị Apple ở gần nhau. Bạn có thể thiết lập sao cho mọi người ở gần bạn đều có thể chia sẻ, sao cho chỉ các liên hệ của bạn có thể chia sẻ hoặc sao cho không người nào có thể chia sẻ.

Ghi chú: Tùy chọn Chỉ danh bạ khả dụng trên các thiết bị có iOS 10, iPadOS 13.1 và macOS 10.12 trở lên. Nếu thiết bị của bạn sử dụng phiên bản phần mềm cũ hơn và bạn muốn giới hạn những người có thể gửi tệp cho bạn qua AirDrop thì bạn có thể bật AirDrop khi cần và sau đó tắt tính năng khi không cần.



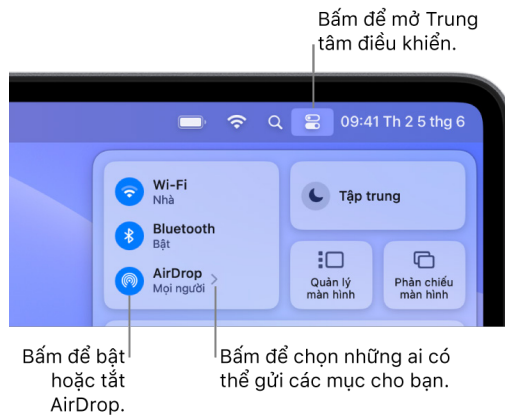
Kiểm soát những ai có thể gửi các mục cho bạn.



Sử dụng Finder để quản lý AirDrop

1. Trên máy Mac của bạn, hãy bấm vào biểu tượng Finder  trong Dock để mở một cửa sổ Finder.
2. Trong thanh bên Finder, bấm vào AirDrop.
3. Trong cửa sổ AirDrop, bấm vào menu bật lên “Cho phép tìm kiếm tôi bằng”, sau đó chọn một tùy chọn phù hợp nhất với bạn.

Sử dụng Trung tâm điều khiển để quản lý AirDrop trên máy Mac

Bạn có thể sử dụng Trung tâm điều khiển trên máy Mac để bật hoặc tắt AirDrop nhanh chóng và chọn những người có thể gửi các mục cho bạn bằng AirDrop.



1. Trên máy Mac của bạn, hãy bấm vào Trung tâm điều khiển  trong thanh menu.
2. Thực hiện bất kỳ tác vụ nào sau đây:
 - **Bật hoặc tắt AirDrop:** Bấm vào biểu tượng AirDrop .
 - **Chọn những người có thể gửi các mục cho bạn:** Bấm vào nút mũi tên > bên cạnh AirDrop, sau đó chọn một tùy chọn phù hợp nhất với bạn.



Để tìm hiểu thêm, hãy xem:

- “[Sử dụng AirDrop trên máy Mac để gửi tệp đến các thiết bị ở gần bạn](https://support.apple.com/guide/mac-help/mh35868)” trong Hướng dẫn sử dụng macOS
(<https://support.apple.com/guide/mac-help/mh35868>)

Quản lý cài đặt chia sẻ cho Album được chia sẻ trong Ảnh trên máy Mac

Với Album được chia sẻ trong Ảnh trên máy Mac, bạn lựa chọn các ảnh và video mà bạn muốn chia sẻ và những người mà bạn muốn chia sẻ. Bạn cũng có thể thay đổi cài đặt chia sẻ bất kỳ lúc nào. Nếu bạn dừng chia sẻ ảnh hoặc album với một người nào đó thì họ sẽ không nhận được thông báo và quyền truy cập của họ vào album được chia sẻ và nội dung của album bị xóa.

Nếu bạn đã đăng ký vào một album được chia sẻ thì bạn có thể xóa bất kỳ ảnh nào mà bạn đã chia sẻ. Bạn cũng có thể chọn Hủy đăng ký để hủy đăng ký khỏi album được chia sẻ.

1. Mở ứng dụng Ảnh  trên máy Mac của bạn, sau đó bấm vào một album được chia sẻ bên dưới Album được chia sẻ trong thanh bên.
2. Bấm vào nút Người  trong thanh công cụ.
3. Trong trường Mời mọi người, hãy thực hiện một trong các tác vụ sau:

- *Mời người đăng ký mới:* Nhập một địa chỉ email.
Nếu người mà bạn đang mời không sử dụng iCloud thì bạn có thể chọn hộp kiểm Trang web công khai để tạo một URL cho album được chia sẻ. Bất kỳ người nào có URL này đều có thể xem và tải về nội dung của album được chia sẻ.
- *Xóa người đăng ký:* Chọn địa chỉ email của người đăng ký, sau đó nhấn Xóa.
- *Mời lại một người đăng ký:* Bấm vào mũi tên xuống bên cạnh tên của người đăng ký và chọn Gửi lại lời mời.


Để tìm hiểu thêm, hãy xem:



- ["Album được chia sẻ trong Ảnh trên máy Mac là gì?"](https://support.apple.com/guide/photos/pht7a4c765b) trong Hướng dẫn sử dụng Ảnh (https://support.apple.com/guide/photos/pht7a4c765b)
- ["Đăng ký vào các album được chia sẻ trong Ảnh trên máy Mac"](https://support.apple.com/guide/photos/pht884a8908) trong Hướng dẫn sử dụng Ảnh (https://support.apple.com/guide/photos/pht884a8908)

Xóa người tham gia khỏi một Thư viện được chia sẻ trong Ảnh trên máy Mac

Thư viện ảnh được chia sẻ iCloud cho phép bạn chia sẻ ảnh và video liền mạch với tối đa năm người khác. Khi bạn đóng góp ảnh và video vào Thư viện ảnh được chia sẻ iCloud, ảnh và video sẽ được di chuyển từ Thư viện cá nhân của bạn sang Thư viện được chia sẻ. Với Thư viện được chia sẻ, bạn có thể chọn nội dung sẽ chia sẻ hoặc tự động chia sẻ nội dung ngay từ camera. Tất cả những người tham gia đều có quyền như nhau để thêm, sửa và xóa nội dung trong Thư viện được chia sẻ, trong khi người thiết lập Thư viện được chia sẻ – người tạo thư viện – cung cấp dung lượng iCloud cho tất cả nội dung.

Nếu bạn là người tạo thư viện thì bạn có thể xóa người tham gia khỏi Thư viện được chia sẻ hoặc xóa Thư viện được chia sẻ bất kỳ lúc nào. Khi bạn xóa một người tham gia khỏi Thư viện được chia sẻ của mình, họ sẽ nhận được thông báo và có thể sao chép tất cả các mục trong Thư viện được chia sẻ vào Thư viện cá nhân của họ. Người tham gia không thể xóa những người tham gia khác. Nếu người tham gia là thành viên của Thư viện được chia sẻ trong thời gian dưới 7 ngày thì họ chỉ có thể truy xuất các mục mà họ đã đóng góp.

Ghi chú: Thư viện được chia sẻ trong Ảnh trên máy Mac yêu cầu macOS 13 trở lên. Để tìm phiên bản phần mềm được cài đặt trên thiết bị của bạn, trong menu Apple  ở góc trên cùng bên trái của màn hình, hãy chọn Giới thiệu về máy Mac này.

1. Trong ứng dụng Ảnh  trên máy Mac của bạn, hãy chọn Ảnh > Cài đặt, sau đó bấm vào Thư viện được chia sẻ.
2. Bấm vào nút Thêm  bên cạnh người mà bạn muốn xóa, sau đó chọn Xóa.
3. Bấm vào Xóa khỏi Thư viện được chia sẻ.


Để tìm hiểu thêm, hãy xem:


- ["Thư viện ảnh được chia sẻ iCloud trong Ảnh trên máy Mac là gì?"](https://support.apple.com/guide/photos/pht153ab3a01) trong Hướng dẫn sử dụng Ảnh (https://support.apple.com/guide/photos/pht153ab3a01)

Rời khỏi hoặc xóa Thư viện được chia sẻ trong Ảnh trên máy Mac

Người tham gia có thể chọn rời khỏi một Thư viện được chia sẻ bất kỳ lúc nào. Nếu bạn là người tổ chức của Thư viện được chia sẻ thì bạn có thể xóa thư viện đó. Khi bạn xóa Thư viện được chia sẻ, tất cả người tham gia sẽ nhận được thông báo và có thể lựa chọn giữ lại tất cả các mục trong Thư viện được chia sẻ tại Thư viện cá nhân của họ.

Nếu bạn rời khỏi Thư viện trong vòng 7 ngày kể từ khi tham gia thì bạn chỉ có thể giữ lại các mục mà bạn đã đóng góp.

Ghi chú: Thư viện được chia sẻ trong Ảnh trên máy Mac yêu cầu macOS 13 trở lên. Để tìm phiên bản phần mềm được cài đặt trên thiết bị của bạn, trong menu Apple  ở góc trên cùng bên trái của màn hình, hãy chọn Giới thiệu về máy Mac này.

1. Trong ứng dụng Ảnh  trên máy Mac của bạn, hãy chọn Ảnh > Cài đặt, sau đó bấm vào Thư viện được chia sẻ.
2. Bấm vào Rời khỏi Thư viện được chia sẻ (nếu bạn là người tham gia) hoặc Xóa Thư viện được chia sẻ (nếu bạn là người tổ chức).
3. Chọn một trong các tùy chọn sau:
 - *Giữ lại tất cả:* Thêm tất cả các ảnh trong Thư viện được chia sẻ vào Thư viện cá nhân của bạn.
 - *Chỉ giữ lại nội dung tôi đã đóng góp:* Chỉ thêm những ảnh mà bạn đã đóng góp cho Thư viện được chia sẻ vào Thư viện cá nhân của bạn.
4. Bấm vào Xóa Thư viện được chia sẻ, sau đó bấm lại vào Xóa Thư viện được chia sẻ để xác nhận tác vụ xóa.


Để tìm hiểu thêm, hãy xem:

- [“Thư viện ảnh được chia sẻ iCloud trong Ảnh trên máy Mac là gì?”](#) trong Hướng dẫn sử dụng Ảnh
(<https://support.apple.com/guide/photos/pht153ab3a01>)
- [“Rời khỏi hoặc xóa Thư viện được chia sẻ”](#) trong Hướng dẫn sử dụng Ảnh
(<https://support.apple.com/guide/photos/pht4dd77b3aa#pht82b300b22>)


Quản lý cài đặt chia sẻ lịch trên máy Mac

Nếu trước đây bạn đã mời một người chia sẻ lịch của mình thì bạn có thể quản lý khả năng sửa lịch hoặc bạn có thể dừng chia sẻ lịch với người đó.

Nếu bạn là chủ sở hữu của lịch và muốn dừng chia sẻ, hãy chạm vào tên của người đăng ký để có các tùy chọn. Nếu bạn là người đăng ký, bạn có thể chọn Xóa lịch để xóa lịch được chia sẻ.

1. Mở ứng dụng Lịch  trên máy Mac của bạn.
2. Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn Lịch > Cài đặt.
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn Lịch > Tùy chọn.
3. Bấm vào Tài khoản, chọn tài khoản lịch, sau đó bấm vào Ủy nhiệm.

Một tài khoản CalDAV xuất hiện trong danh sách “Tài khoản tôi có thể truy cập”.

Ghi chú: Đối với tài khoản Microsoft Exchange, hãy bấm vào nút Thêm , sau đó nhập tên người dùng của người mà bạn đã cấp quyền truy cập.



Để tìm hiểu thêm, hãy xem:

- ["Chia sẻ tài khoản lịch trên máy Mac"](https://support.apple.com/guide/calendar/icl27527) trong Hướng dẫn sử dụng Lịch (<https://support.apple.com/guide/calendar/icl27527>)

Quản lý nhóm tab được chia sẻ trong Safari trên máy Mac

Bạn có thể chia sẻ một nhóm tab để cộng tác với những người sử dụng iCloud. Một nhóm tab được chia sẻ có thể có tổng cộng 100 người tham gia. Người tham gia có thể thêm và xóa các tab khỏi nhóm tab và mọi người sẽ nhìn thấy các cập nhật trong thời gian thực.



Tất cả những người mà bạn cộng tác đều phải được đăng nhập bằng ID Apple của họ, bật Safari trong cài đặt iCloud và bật xác thực hai yếu tố.

1. Trong ứng dụng Safari  trên máy Mac của bạn, bấm vào nút Cộng tác  trong thanh công cụ.
2. Bấm vào Quản lý nhóm tab được chia sẻ, sau đó thực hiện bất kỳ tác vụ nào sau đây:
 - *Xóa một người*: Bấm vào một tên, bấm vào Xóa quyền truy cập, sau đó bấm vào Tiếp tục.
 - *Dừng chia sẻ với mọi người*: Bấm vào Dừng chia sẻ, sau đó bấm vào Tiếp tục.
 - *Thêm một người*: Bấm vào Chia sẻ với người khác, sau đó bấm vào Tin nhắn để mời họ.

Để tìm hiểu thêm, hãy xem:

- ["Thêm và xóa người khỏi nhóm tab được chia sẻ"](https://support.apple.com/guide/iphone/iph4a323d663#iph5f23c7659) trong Hướng dẫn sử dụng Safari (<https://support.apple.com/guide/iphone/iph4a323d663#iph5f23c7659>)

Quản lý cài đặt Được chia sẻ với bạn theo người trên máy Mac

1. Mở ứng dụng Tin nhắn  trên máy Mac của bạn, sau đó chọn cuộc hội thoại.
2. Bấm vào nút Chi tiết  ở góc trên cùng bên phải của cuộc hội thoại, sau đó bỏ chọn Hiển thị trong Được chia sẻ với bạn để xóa nội dung được chia sẻ khỏi phần Được chia sẻ với bạn.


Khi Được chia sẻ với bạn bị tắt, bạn vẫn có thể ghim nội dung được chia sẻ để hiển thị trong ứng dụng tương ứng.

Để tìm hiểu thêm, hãy xem:

- ["Theo dõi nội dung được chia sẻ trong ứng dụng Tin nhắn trên máy Mac"](https://support.apple.com/guide/messages/ichtdc9ebc32) trong Hướng dẫn sử dụng Tin nhắn (<https://support.apple.com/guide/messages/ichtdc9ebc32>)

Quản lý cài đặt Được chia sẻ với bạn theo ứng dụng trên máy Mac

Nếu bạn muốn bật hoặc tắt Được chia sẻ với bạn bên trong các ứng dụng Nhạc, Apple TV, News, Ảnh, Podcast hoặc Safari thì bạn có thể điều chỉnh cài đặt của mình trên máy Mac.

1. Mở ứng dụng Tin nhắn  trên máy Mac của bạn.
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn Tin nhắn > Cài đặt.
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn Tin nhắn > Tùy chọn.
2. Bấm vào Được chia sẻ với bạn, sau đó thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - *Tắt tất cả các ứng dụng*: Bấm vào Tắt.
 - *Tắt các ứng dụng được chọn*: Bỏ chọn các ứng dụng.

Quản lý vị trí của bạn

Chia sẻ hoặc dừng chia sẻ vị trí của bạn với mọi người

Ứng dụng Tìm cho iPhone, iPad, máy Mac và Apple Watch giúp bạn theo dõi các thiết bị của mình, cũng như cho phép bạn và người khác chia sẻ vị trí với nhau.







Nếu bạn thiết lập Chia sẻ trong gia đình và sử dụng Chia sẻ vị trí thì các thành viên gia đình của bạn tự động xuất hiện trong tab Người, tuy nhiên họ vẫn phải chia sẻ vị trí của mình với bạn. Hãy xem ["Quản lý cài đặt Chia sẻ trong gia đình"](#) trong phần sau của tài liệu này.



Các chi tiết chia sẻ vị trí và nơi có thể xem chúng

Khi bạn chia sẻ vị trí của mình với người khác thông qua ứng dụng Tìm, họ có thể xem vị trí đó trong các ứng dụng được liệt kê trong bảng bên dưới.

Nếu bạn và người mà bạn chia sẻ vị trí đều có iPhone với iOS 15 trở lên thì bạn cũng chia sẻ Vị trí trực tiếp của mình trong tất cả các ứng dụng được liệt kê bên dưới. Nếu bạn đang di chuyển thì họ có thể biết được hướng và tốc độ di chuyển của bạn.






Ứng dụng	Mô tả
 Tìm	Trong ứng dụng Tìm, những người khác có thể truy cập tab Người và chạm vào tên của bạn để xem vị trí của bạn.
 Tìm	Nếu bạn và một người khác cùng chia sẻ vị trí với nhau, cả hai đều có iPhone 15 và ở gần nhau thì có thể sử dụng Tìm chính xác để tìm vị trí chính xác của nhau. Khi bạn được định vị gần người này, Tìm chính xác giúp họ tìm bạn, đến khi họ cách vị trí của bạn vài mét. Nếu một người nào đó đang cố gắng tìm bạn bằng Tìm chính xác thì bạn sẽ nhận được thông báo rằng người đó đang cố gắng định vị bạn. Để tìm hiểu thêm, hãy xem Sử dụng Tìm chính xác trên iPhone 15 để tìm gặp một người bạn trong Hướng dẫn sử dụng iPhone. (https://support.apple.com/guide/iphone/iph3effd0ed6)
 Tìm	Nếu bạn thiết lập Chia sẻ trong gia đình và sử dụng Chia sẻ vị trí thì các thành viên gia đình của bạn tự động xuất hiện trong tab Người, tuy nhiên tính năng chia sẻ vị trí sẽ không bắt đầu cho đến khi bạn và các thành viên gia đình của bạn chia sẻ vị trí với nhau. Hãy xem Quản lý cài đặt Chia sẻ trong gia đình trong phần sau của tài liệu này.
 Tin nhắn	Trong Tin nhắn, khi người khác chạm vào biểu tượng liên hệ của bạn, họ sẽ được chuyển đến chế độ xem Chi tiết hiển thị vị trí hiện tại của bạn được chia sẻ thông qua Tìm.

Ứng dụng	Mô tả
 Tin nhắn	Trong Tin nhắn trong iOS 17 và iPadOS 17 trở lên, người khác cũng có thể xem vị trí gần đúng của bạn ở đầu luồng Tin nhắn.
 Bản đồ	Trong Bản đồ, khi người khác tìm kiếm tên của bạn thì họ sẽ nhìn thấy vị trí hiện tại của bạn được chia sẻ thông qua Tìm trên bản đồ của họ.

Xem lại và xóa các thông báo về bạn

Bạn có thể sử dụng ứng dụng Tìm để [thông báo cho bạn bè biết khi vị trí của bạn thay đổi](https://support.apple.com/guide/iphone/iph9bfec93b1) (https://support.apple.com/guide/iphone/iph9bfec93b1). Những người mà bạn chia sẻ vị trí cũng có thể thiết lập thông báo để biết thời điểm vị trí của bạn thay đổi.


Bạn có thể tắt bất kỳ thông báo vị trí nào về mình. Việc này bao gồm các thông báo mà bạn đã đặt và các thông báo do bạn bè của bạn tạo ra. Để xem tất cả các thông báo về bạn:

- Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Mở ứng dụng Tìm , sau đó chạm vào Tôi.
 - Trên máy Mac của bạn:* Mở ứng dụng Tìm , bấm vào Tôi, sau đó bấm vào nút Thông tin .
- Tìm phần Các thông báo về bạn.
 - Nếu bạn có nhìn thấy phần Các thông báo về bạn, hãy chọn một tên để xem thêm chi tiết.
 - Nếu bạn *không* nhìn thấy phần Các thông báo về bạn thì nghĩa là bạn bè của bạn sẽ không được thông báo khi vị trí của bạn thay đổi.
- Nếu bạn nhìn thấy một thông báo mà bạn muốn xóa, hãy chọn một tên, sau đó chọn một thông báo.
- Xóa thông báo, sau đó xác nhận rằng bạn muốn xóa thông báo.

Dừng chia sẻ vị trí của bạn trong Tìm trên iPhone và iPad



Khi bạn dừng chia sẻ thông qua một trong hai phương thức được liệt kê ở bên dưới, vị trí của bạn sẽ biến mất khỏi ứng dụng Tìm trên thiết bị của người khác.

Ghi chú: Nếu ứng dụng Tìm đã bị xóa khỏi thiết bị của bạn thì bạn có thể tắt Dịch vụ định vị (đi tới Cài đặt > Quyền riêng tư & Bảo mật > Dịch vụ định vị) để giúp đảm bảo rằng vị trí của bạn không được chia sẻ. Sau đó, tải về lại ứng dụng Tìm từ App Store.

- Mở ứng dụng Tìm .
- Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - Để dừng chia sẻ với một người:* Chọn tab Người, tìm người mà bạn muốn dừng chia sẻ và chạm vào tên của người đó, sau đó cuộn xuống và chạm vào Dừng chia sẻ vị trí của tôi.
 - Để dừng chia sẻ với mọi người:* Chọn tab Tôi, sau đó tắt Chia sẻ vị trí của tôi.


Dừng chia sẻ vị trí của bạn trong Tin nhắn trên iPhone và iPad

Khi bạn dừng chia sẻ thông qua bất kỳ phương thức nào được liệt kê ở bên dưới, vị trí của bạn sẽ biến mất khỏi ứng dụng Tin nhắn trên thiết bị của người khác.

1. Mở ứng dụng Tin nhắn .
2. Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - *Để dừng chia sẻ tin nhắn trong một cuộc hội thoại:* Chọn cuộc hội thoại với người mà bạn muốn dừng chia sẻ, chạm vào tên của người đó ở đầu cuộc hội thoại, sau đó chạm vào "Dừng chia sẻ".
 - *Để dừng chia sẻ bằng cách xóa cuộc hội thoại:* Trong danh sách cuộc hội thoại Tin nhắn, vuốt sang trái trên cuộc hội thoại, chạm vào , sau đó chạm vào Có để xác nhận rằng bạn muốn dừng chia sẻ vị trí của mình với những người tham gia trong cuộc hội thoại này.

Dừng chia sẻ vị trí của bạn trong Danh bạ trên iPhone và iPad

Khi bạn dừng chia sẻ thông qua một trong hai phương thức được liệt kê ở bên dưới, vị trí của bạn sẽ biến mất khỏi ứng dụng Danh bạ trên điện thoại của người khác.

1. Mở ứng dụng Danh bạ .
2. Chạm vào tên của người đó.
3. Chạm vào "Dừng chia sẻ vị trí của tôi".






Khi nào cần tắt Tìm iPhone cho thiết bị đã bị mất hoặc bị đánh cắp

Để ngăn trộm cắp và giúp bạn tìm điện thoại của mình nếu bị mất, bạn có thể bật Tìm iPhone trong Cài đặt > [tên của bạn] > Tìm.

Khi bạn bật Tìm iPhone, thiết bị của bạn có thể tìm được thông qua mạng Tìm trong tối đa 24 giờ sau khi bị tắt nguồn hoặc ngắt kết nối khỏi internet. Vị trí thiết bị của bạn hiển thị thông qua Tìm trong tab Thiết bị trên các thiết bị khác của bạn và với bất kỳ ai trong Chia sẻ trong gia đình mà bạn chia sẻ vị trí của mình.

Nếu bạn cần đến một vị trí an toàn và muốn tắt nguồn thiết bị của mình nhưng lo ngại rằng người khác có thể sử dụng tính năng này để tìm vị trí của bạn thì bạn có thể tắt tạm thời Mạng Tìm khi tắt nguồn thiết bị bằng cách chạm vào Có thể tìm iPhone sau khi bị tắt (ở bên dưới Trượt để tắt nguồn) và làm theo hướng dẫn trên màn hình. Sử dụng tác vụ ở bên dưới nếu bạn muốn tắt tính năng này.

Quan trọng: Khi bạn tắt Tìm [thiết bị] và mạng Tìm, bạn sẽ không thể định vị, khóa hoặc xóa thiết bị của mình nếu bị mất hoặc bị đánh cắp.



- *Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Đi tới Cài đặt  > [tên của bạn] > Tìm > Tìm iPhone > Mạng Tìm.
Tắt tính năng này nghĩa là bạn sẽ không thể sử dụng tính năng nếu thiết bị của bạn bị mất hoặc bị đánh cắp và tắt nguồn.
- *Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn:* Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, bấm vào ID Apple , bấm vào iCloud, sau đó bấm vào Tùy chọn bên cạnh Tìm máy Mac.
- *Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn:* Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, bấm vào ID Apple , bấm vào iCloud, sau đó bấm vào Tùy chọn bên cạnh Tìm máy Mac.

Quản lý tính năng tự động chia sẻ ETA trong Bản đồ

Trong Bản đồ trên iPhone và iPad (các kiểu máy Wi-Fi + Cellular), bạn có thể tự động chia sẻ giờ đến ước tính (ETA) tới một vị trí ưa thích với bất kỳ ai trong Danh bạ của mình. Sau khi thiết lập tính năng này, mỗi lần bạn điều hướng đến vị trí ưa thích, ETA của bạn được chia sẻ với các liên hệ. Sau khi bạn bắt đầu lộ trình, phần cuối màn hình sẽ cho biết rằng bạn đang chia sẻ ETA với những người khác.



Quản lý tính năng chia sẻ ETA trên iPhone và iPad của bạn

1. Trong ứng dụng Bản đồ  trên iPhone hoặc iPad (các kiểu máy Wi-Fi + Cellular) của bạn, hãy chạm vào biểu tượng hồ sơ ở bên phải của thanh tìm kiếm.
2. Chọn Mục ưa thích để mở một cửa sổ chứa tất cả các vị trí mà bạn đã chỉ định là Mục ưa thích.
3. Chạm vào nút Thông tin  bên cạnh điểm thu hút ưa thích.
4. Cuộn xuống đến phần Chia sẻ ETA để xem lại những người mà bạn đang tự động chia sẻ ETA.
5. Để xóa người nào đó, hãy chạm vào nút Xóa bên cạnh tên của người mà bạn muốn xóa.
6. Để thêm người nào đó, hãy chạm vào Thêm người, sau đó chọn người từ Danh bạ mà bạn muốn tự động chia sẻ ETA cho điểm thu hút này.
7. Lặp lại các bước 3 – 6 cho tất cả các điểm thu hút khác trong Mục ưa thích của bạn.

Dừng tính năng tự động chia sẻ ETA sau khi bắt đầu điều hướng

Bạn có thể dừng tính năng tự động chia sẻ ETA ngay cả sau khi bắt đầu điều hướng đến một vị trí ưa thích. Nếu bạn dừng chia sẻ ETA bằng phương thức này thì người đó vẫn nhận được thông báo trên thiết bị của họ cho biết rằng bạn đang điều hướng đến vị trí ưa thích mà bạn đã chọn; tuy nhiên, họ không thể truy cập thông tin lộ trình hoặc ETA của bạn nữa.

Quan trọng: Phương pháp này không xóa vĩnh viễn tính năng tự động chia sẻ với người đó. Trong lần tiếp theo bạn điều hướng đến cùng một vị trí ưa thích này, tính năng tự động chia sẻ ETA sẽ bắt đầu lại. Để ngăn chặn điều này, bạn phải xóa liên hệ khỏi Chia sẻ ETA trong vị trí ưa thích.

1. Trong ứng dụng Bản đồ 🗺️ trên iPhone hoặc iPad (các kiểu máy Wi-Fi + Cellular) của bạn, hãy chạm vào “Đang chia sẻ với [Tên liên hệ]” ở cuối màn hình.
2. Xác định người trên danh sách mà bạn không muốn chia sẻ ETA nữa.
3. Chọn “Chạm để dừng” ở bên dưới tên của người đó.

Quản lý cài đặt Dịch vụ định vị

Với sự cho phép của bạn, Dịch vụ định vị cho phép các ứng dụng (như Bản đồ, Camera, Thời tiết và các ứng dụng khác) và các trang web sử dụng thông tin từ nhiều loại mạng để xác định vị trí gần đúng hoặc chính xác của bạn. Bạn có thể tìm Dịch vụ định vị trên iPhone, iPad và máy Mac.






Khi một ứng dụng đang sử dụng Dịch vụ định vị, biểu tượng Dịch vụ định vị 📍 xuất hiện trên iPhone và iPad (trong thanh trạng thái ở đầu màn hình) và trên máy Mac (trong thanh menu).

Ngay cả khi bạn tắt Dịch vụ định vị, các ứng dụng và trang web của bên thứ ba vẫn có thể sử dụng những cách khác để xác định vị trí của bạn. Để đảm bảo an toàn, thông tin vị trí của thiết bị có thể được sử dụng cho các cuộc gọi khẩn cấp để hỗ trợ nỗ lực phản hồi bất kể bạn có bật Dịch vụ định vị hay không.

Tắt Dịch vụ định vị

Khi bạn thiết lập một thiết bị, bạn được hỏi xem có muốn bật Dịch vụ định vị không. Sau khi hoàn tất thiết lập, bạn có thể bật hoặc tắt Dịch vụ định vị bất kỳ lúc nào.







- Trên iPhone hoặc iPad của bạn: Đi tới Cài đặt ⚙️ > Quyền riêng tư & Bảo mật > Dịch vụ định vị và tắt tính năng chia sẻ vị trí.
- Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple 🍏 > Cài đặt hệ thống, bấm vào Quyền riêng tư & Bảo mật 🖱️, bấm vào Dịch vụ định vị, tắt Dịch vụ định vị, nhập mật khẩu của bạn, sau đó bấm vào Mở khóa.

- Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, bấm vào Bảo mật & Quyền riêng tư , sau đó bấm vào Quyền riêng tư. Bấm vào Dịch vụ định vị. Nếu khóa ở dưới cùng bên trái bị khóa , hãy bấm vào đó để mở khóa khung tùy chọn. Bỏ chọn **Bật Dịch vụ định vị**.

Bật Dịch vụ định vị

Khi bạn thiết lập một thiết bị, bạn được hỏi xem có muốn bật Dịch vụ định vị không. Sau khi hoàn tất thiết lập, bạn có thể bật hoặc tắt Dịch vụ định vị bất kỳ lúc nào.

Nếu bạn không bật Dịch vụ định vị khi thiết lập:


- *Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Đi tới Cài đặt  > Quyền riêng tư & Bảo mật > Dịch vụ định vị và bật **Dịch vụ định vị**.
- Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, bấm vào Quyền riêng tư & Bảo mật , bấm vào Dịch vụ định vị, bật **Dịch vụ định vị**, nhập mật khẩu của bạn, sau đó bấm vào **Mở khóa**.
- Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, bấm vào Bảo mật & Quyền riêng tư , sau đó bấm vào Quyền riêng tư. Bấm vào Dịch vụ định vị. Nếu khóa ở dưới cùng bên trái bị khóa , hãy bấm vào đó để mở khóa khung tùy chọn. Chọn **Bật Dịch vụ định vị**.

Chỉ định những ứng dụng nào có thể sử dụng Dịch vụ định vị trên iPhone hoặc iPad

Một số ứng dụng có thể không hoạt động trừ khi bạn bật Dịch vụ định vị. Lần đầu tiên ứng dụng cần truy cập thông tin Dịch vụ định vị, bạn nhận được một thông báo xin cấp quyền. Chọn một trong những tùy chọn này:

- Cho phép một lần
- Cho phép khi dùng ứng dụng
- Không cho phép

Bạn cũng có thể xem lại hoặc thay đổi quyền truy cập của một ứng dụng riêng lẻ vào vị trí của mình và cho biết tần suất mà ứng dụng đó có thể sử dụng vị trí của bạn. Hướng dẫn sau đây là dành cho iPhone và iPad.






1. Đi tới Cài đặt  > Quyền riêng tư & Bảo mật > Dịch vụ định vị và xem lại hoặc thay đổi cài đặt quyền truy cập cho một ứng dụng.

Để xem lời giải thích cho việc yêu cầu Dịch vụ định vị, hãy chạm vào ứng dụng.

2. Xác định độ chính xác mà bạn muốn các ứng dụng biết vị trí của mình.
 - Để cho phép một ứng dụng sử dụng vị trí cụ thể của bạn, hãy để **Vị trí chính xác** ở trạng thái **bật**.
 - Để chỉ chia sẻ vị trí gần đúng của bạn – có thể đủ cho ứng dụng không cần vị trí chính xác của bạn – bạn có thể tắt **Vị trí chính xác**.

Ghi chú: Nếu bạn đặt quyền truy cập cho một ứng dụng thành **Hỏi** trong lần tiếp theo, bạn được yêu cầu bật lại Dịch vụ định vị trong lần tiếp theo ứng dụng cố gắng sử dụng tính năng.

Chỉ định những ứng dụng nào có thể sử dụng Dịch vụ định vị trên máy Mac


- Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple , bấm vào Cài đặt hệ thống, bấm vào Quyền riêng tư & Bảo mật , bấm vào Dịch vụ định vị, tắt Dịch vụ định vị, nhập mật khẩu của bạn, sau đó bấm vào Mở khóa.
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống > Bảo mật & Quyền riêng tư , bấm vào Dịch vụ định vị, sau đó bỏ chọn Bật Dịch vụ định vị. Có thể bạn cần mở khóa Tùy chọn hệ thống trước tiên để thực hiện các thay đổi. Để thực hiện việc này, hãy bấm vào nút Khóa  ở góc dưới cùng bên trái, sau đó nhập mật khẩu của bạn.

- Chọn hộp kiểm bên cạnh một ứng dụng để cho phép ứng dụng đó sử dụng Dịch vụ định vị. Bỏ chọn hộp kiểm để tắt Dịch vụ định vị cho ứng dụng đó.

Nếu bạn tắt Dịch vụ định vị cho một ứng dụng thì bạn được yêu cầu bật lại tùy chọn trong lần tiếp theo ứng dụng đó cố gắng sử dụng dữ liệu vị trí của bạn.

- Cuộn đến cuối danh sách các ứng dụng để hiển thị Dịch vụ hệ thống, sau đó bấm vào nút Chi tiết để xem các dịch vụ hệ thống cụ thể sử dụng vị trí của bạn.

Để cho phép Gợi ý của Siri và Gợi ý của Safari sử dụng vị trí của máy Mac, hãy chọn Gợi ý dựa trên vị trí.

Để cho phép máy Mac xác định các địa điểm quan trọng với bạn và cung cấp thông tin liên quan hữu ích trong Bản đồ, Lịch, Lỗi nhắc và các ứng dụng khác, hãy chọn Vị trí quan trọng. Vị trí quan trọng được mã hóa và Apple không thể đọc được. Bấm vào Chi tiết để xem danh sách các vị trí đã được xác định. Để xóa một vị trí khỏi danh sách, hãy chọn vị trí đó và bấm vào nút Xóa —. Để xóa tất cả các vị trí, hãy bấm vào nút Thêm , sau đó bấm vào Xóa lịch sử.


Dừng và xóa siêu dữ liệu vị trí trong Ảnh

Khi dịch vụ định vị được bật cho ứng dụng Camera, ứng dụng sử dụng thông tin được thu thập từ mạng di động, Wi-Fi, GPS và Bluetooth® để xác định vị trí của ảnh và video. Siêu dữ liệu vị trí này được nhúng vào từng ảnh và video để bạn có thể tìm kiếm ảnh và video sau này trong ứng dụng Ảnh dựa trên vị trí chụp/quay hoặc xem các bộ sưu tập trong album Địa điểm.

Khi ảnh và video bao gồm siêu dữ liệu vị trí được chia sẻ, những người mà bạn chia sẻ có thể có khả năng truy cập siêu dữ liệu vị trí và biết được nơi chụp/quay. Nếu bạn lo ngại rằng một người nào đó có quyền truy cập vào siêu dữ liệu vị trí được liên kết với ảnh hoặc video của mình thì bạn có thể xóa siêu dữ liệu hiện tại và ngăn không cho thu thập trong tương lai.



Xem lại các ảnh chứa siêu dữ liệu vị trí trên iPhone hoặc iPad

Bạn có thể sử dụng album Địa điểm trong Ảnh để dễ dàng xem lại các ảnh trong thư viện được nhúng siêu dữ liệu vị trí.

- Mở ứng dụng Ảnh , sau đó chạm vào Album.
- Chạm vào album Địa điểm, sau đó thực hiện bất kỳ tác vụ nào sau đây:
 - Nếu bạn muốn xem lại các ảnh từ một khoảng thời gian cụ thể, hãy chạm vào Lưới để xem theo thứ tự thời gian.
 - Nếu bạn muốn xem lại theo vị trí chụp/quay, hãy chạm vào Bản đồ để xem theo vị trí.



Xem lại các ảnh chứa siêu dữ liệu vị trí trên máy Mac

Bạn có thể sử dụng album Địa điểm trong Ảnh để dễ dàng xem lại các ảnh trong thư viện được nhúng siêu dữ liệu vị trí.

1. Trong ứng dụng Ảnh  trên máy Mac, hãy chọn các ảnh mà bạn muốn xem lại.
2. Bấm vào nút Thông tin , sau đó xem lại thông tin vị trí.

Xóa siêu dữ liệu vị trí trong Ảnh trên iPhone hoặc iPad


Để xóa siêu dữ liệu vị trí được liên kết với một ảnh nhất định:

1. Mở ứng dụng Ảnh , sau đó chạm vào Album.
2. Chạm vào album Địa điểm, sau đó thực hiện một trong các tác vụ sau đây:
 - Nếu bạn muốn xem lại các ảnh từ một khoảng thời gian cụ thể, hãy chạm vào Lưới để xem theo thứ tự thời gian.
 - Nếu bạn muốn xem lại theo vị trí chụp/quay, hãy chạm vào Bản đồ để xem theo vị trí.
3. Mở ảnh mà bạn muốn xóa siêu dữ liệu vị trí, sau đó chạm vào nút Thông tin  hoặc vuốt lên.

Bạn sẽ nhìn thấy một hình ảnh trong ứng dụng Bản đồ đang hiển thị nơi ảnh được chụp.
4. Để xóa siêu dữ liệu vị trí, hãy chạm vào Điều chỉnh, sau đó chạm vào Xóa vị trí.


Xóa siêu dữ liệu vị trí trong Ảnh trên máy Mac

Để xóa siêu dữ liệu vị trí được liên kết với các ảnh:

1. Trong ứng dụng Ảnh  trên máy Mac, hãy chọn các ảnh mà bạn muốn thay đổi.
2. Chọn Hình ảnh > Vị trí, sau đó chọn Ẩn vị trí hoặc Khôi phục về vị trí ban đầu.

Dừng việc thu thập siêu dữ liệu vị trí trong Camera trên iPhone hoặc iPad




Siêu dữ liệu vị trí trong ảnh và video chỉ có thể được thu thập nếu ứng dụng Camera của bạn có quyền truy cập vào Dịch vụ định vị.

- Đi tới phần Cài đặt , chạm vào Quyền riêng tư & Bảo mật > Dịch vụ định vị > Camera, sau đó chạm vào Không.

Nếu bạn không muốn dừng hoàn toàn việc thu thập siêu dữ liệu vị trí thì bạn có thể tắt Vị trí chính xác thay vì chọn Không. Việc này cho phép ứng dụng Camera thu thập dữ liệu về vị trí gần đúng thay vì vị trí cụ thể của bạn.

Không hiển thị siêu dữ liệu vị trí khi bạn chia sẻ ảnh trong ứng dụng Ảnh trên iPhone hoặc iPad

Bạn có thể chia sẻ ảnh với người khác mà không chia sẻ vị trí nơi ảnh được chụp.

1. Thực hiện bất kỳ tác vụ nào sau đây:
 - Mở ứng dụng Camera , chọn cuộn camera, sau đó chọn một hoặc nhiều ảnh mà bạn muốn chia sẻ.
 - Mở ứng dụng Ảnh , sau đó chọn một hoặc nhiều ảnh mà bạn muốn chia sẻ.
2. Chạm vào Bảng chia sẻ , sau đó chạm vào Tùy chọn.
3. Tắt Vị trí, sau đó chạm vào Xong.
4. Chia sẻ ảnh bằng một trong các phương thức được hiển thị trong Bảng chia sẻ.

Phát hiện thiết bị theo dõi không mong muốn

Apple thiết kế AirTag và mạng Tìm để giúp người dùng theo dõi đồ đạc, đồng thời ngăn cản việc theo dõi không mong muốn. Để tiếp tục giúp đảm bảo rằng không có thiết bị nào vô tình theo dõi người dùng, Apple và Google đã tạo ra một tiêu chuẩn ngành. Với tiêu chuẩn này, người dùng (trên cả iOS và Android) có thể được cảnh báo nếu họ đang bị theo dõi.



Nếu bạn cảm thấy sự an toàn của mình bị đe dọa, hãy liên hệ với cơ quan thực thi luật pháp tại địa phương. Nếu vật dụng là một sản phẩm của Apple, cơ quan thực thi luật pháp [có thể làm việc với Apple để yêu cầu thông tin liên quan đến vật dụng đó](https://www.apple.com/legal/privacy/law-enforcement-guidelines-us.pdf) (<https://www.apple.com/legal/privacy/law-enforcement-guidelines-us.pdf>). Có thể bạn cần cung cấp AirTag, AirPods, phụ kiện mạng Tìm và số sê-ri của thiết bị.

Tính sẵn có của phần mềm cảnh báo theo dõi không mong muốn:

- Cảnh báo theo dõi không mong muốn cho AirTag và các phụ kiện Tìm khác có sẵn trên iPhone và iPad đang chạy iOS 14.5 hoặc iPadOS 14.5 trở lên.
- Cảnh báo theo dõi không mong muốn cho các thiết bị theo dõi Bluetooth không xác định tương thích với quy cách của ngành đối với tính năng [Detecting Unwanted Location Trackers](https://datatracker.ietf.org/doc/draft-detecting-unwanted-location-trackers/01/) (Phát hiện thiết bị theo dõi không mong muốn) có sẵn trên iPhone đang chạy iOS 17.5 trở lên.

(<https://datatracker.ietf.org/doc/draft-detecting-unwanted-location-trackers/01/>)

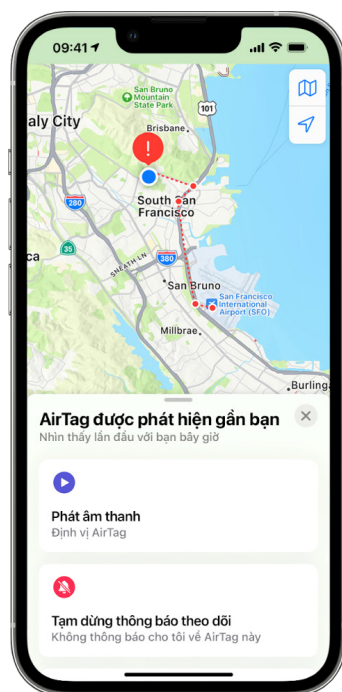
- Google cung cấp tính năng phát hiện theo dõi không mong muốn trên các thiết bị có Android 6.0 trở lên.

Nếu bạn nhận được cảnh báo theo dõi không mong muốn

Hãy làm theo các bước sau để tìm vật dụng:

1. Chạm vào cảnh báo.



2. Chạm vào Tiếp tục rồi chạm vào Phát âm thanh, hoặc nhấn vào Tìm ở gần (nếu bạn thấy lựa chọn này) để giúp bạn định vị vật dụng không xác định bằng Tìm chính xác.



Nếu bạn không thấy lựa chọn phát âm thanh hoặc nếu bạn không thể định vị vật dụng bằng Tìm chính xác, thì vật dụng đó có thể không còn ở gần bạn nữa. Nếu bạn cho rằng vật dụng vẫn còn ở bên mình, hãy kiểm tra kỹ đồ đạc để cố gắng định vị vật dụng. Kiểm tra trên người bạn hoặc bất cứ thứ gì bạn sở hữu có thể chứa thiết bị này. Thiết bị có thể nằm trong một món đồ mà bạn không thường xuyên kiểm tra, chẳng hạn như túi áo khoác, ngăn bên ngoài của túi xách hoặc trên xe của bạn. Nếu bạn không thể tìm thấy thiết bị và nếu bạn cảm thấy sự an toàn của mình bị đe dọa, hãy đi đến một địa điểm công cộng an toàn và liên hệ với cơ quan thực thi pháp luật.

Nếu trước đây bạn đã nhận được một cảnh báo và muốn xem lại thông tin đó

1. Thực hiện một trong các tác vụ sau:

- *Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Mở ứng dụng Tìm , chạm vào Vật dụng, sau đó chạm vào Vật dụng được phát hiện với bạn.
- *Trên máy Mac của bạn:* Mở ứng dụng Tìm , bấm vào Vật dụng, sau đó bấm vào Vật dụng được phát hiện với bạn.

Để tìm hiểu thêm, hãy xem bài viết Hỗ trợ của Apple ["Việc cần làm nếu bạn nhận được cảnh báo rằng một AirTag, phụ kiện mạng Tìm hoặc bộ AirPods đang ở cùng với bạn"](https://support.apple.com/HT212227) (<https://support.apple.com/HT212227>).

Nếu bạn tìm thấy một AirTag, phụ kiện Tìm hoặc thiết bị theo dõi Bluetooth tương thích

Hãy làm theo các bước sau để nhận thông tin về thiết bị:

1. Giữ cạnh trên của iPhone gần vật dụng cho đến khi một thông báo xuất hiện.
2. Chạm vào thông báo. Thao tác này sẽ mở ra một trang web cung cấp thông tin về vật dụng đó, bao gồm:

- Số sê-ri hoặc ID thiết bị
 - Bốn chữ số cuối của số điện thoại hoặc địa chỉ email được làm mờ của người đã đăng ký vật dụng. Thông tin này có thể giúp bạn xác định danh tính của chủ sở hữu nếu bạn biết họ.
3. Nếu chủ sở hữu đánh dấu vật dụng là bị mất, thì bạn có thể thấy một thông báo có thông tin về cách liên hệ với chủ sở hữu.



Nếu bạn lo ngại rằng vật dụng đó có thể được dùng để theo dõi bạn

1. Hãy **chụp ảnh màn hình** về thông tin vật dụng và chủ sở hữu để lưu giữ.
2. Tắt thiết bị và ngăn chặn thiết bị chia sẻ vị trí bằng cách chạm vào **Hướng dẫn tắt** và làm theo các bước trên màn hình.
3. Nếu bạn cảm thấy sự an toàn của mình bị đe dọa, hãy liên hệ với cơ quan thực thi luật pháp tại địa phương. Nếu vật dụng là một sản phẩm của Apple, cơ quan thực thi luật pháp có thể **làm việc với Apple để yêu cầu thông tin liên quan đến vật dụng đó**. Có thể bạn cần cung cấp AirTag, AirPods, phụ kiện mạng Tìm và số sê-ri của thiết bị.

Hãy xem <https://www.apple.com/legal/privacy/law-enforcement-guidelines-us.pdf>.

Sau khi vật dụng bị tắt, chủ sở hữu không thể nhận được cập nhật về vị trí hiện tại nữa. Bạn cũng sẽ không nhận được bất kỳ cảnh báo theo dõi không mong muốn nào cho vật dụng này nữa.



Kiểm tra AirTag hoặc các phụ kiện Tìm bằng thiết bị Android

Truy cập trang hỗ trợ [Tìm thiết bị theo dõi không xác định](https://support.google.com/android/answer/13658562?visit_id=638525910154486952-839086324&hl=vi) để biết thêm thông tin về cách kiểm tra việc theo dõi không mong muốn trên thiết bị Android. (https://support.google.com/android/answer/13658562?visit_id=638525910154486952-839086324&hl=vi)

Nếu bạn nghe thấy AirTag phát ra âm thanh

Khi bị di chuyển, bất kỳ AirTag nào bị tách xa khỏi người đăng ký một khoảng thời gian đều sẽ phát ra âm thanh để cảnh báo những người ở gần. Nếu bạn tìm thấy AirTag sau khi nghe thấy âm thanh thì bạn có thể sử dụng bất kỳ thiết bị nào có công nghệ giao tiếp trường gần (NFC), ví dụ như iPhone hoặc điện thoại Android, để xem liệu chủ sở hữu có đánh dấu là bị mất không và giúp trả lại. Nếu bạn cảm thấy sự an toàn của mình bị đe dọa thì bạn có thể liên hệ với cơ quan thực thi luật pháp tại địa phương [có thể làm việc với Apple](https://www.apple.com/legal/transparency/government-information.html) (<https://www.apple.com/legal/transparency/government-information.html>). Có thể bạn cần cung cấp AirTag hoặc [số sê-ri](https://support.apple.com/102170) của thiết bị. (<https://support.apple.com/102170>)

Chia sẻ vật dụng trên AirTag

Tính năng Chia sẻ vật dụng cho phép chủ sở hữu AirTag chia sẻ vật dụng với tối đa 5 người cùng lúc. Người mượn có thể:

- Xem vị trí của AirTag trong ứng dụng Tìm
- Sử dụng Tìm chính xác để định vị AirTag
- Phát một âm thanh nếu AirTag bị mất
- Được thông báo khi có người mới tham gia nhóm chia sẻ

- Thấy ID Apple hoặc Thông tin liên hệ của từng thành viên trong nhóm chia sẻ nếu thành viên đó được lưu vào Danh bạ của người mượn


Ghi chú: Người mượn không thể biết người mượn nào có AirTag dùng chung

Vì mỗi người trong nhóm chia sẻ đều có thể nhìn thấy vị trí của AirTag nên các cảnh báo theo dõi không mong muốn cho AirTag đó sẽ được chặn cho tất cả các thành viên trong nhóm chia sẻ. Khi một người nào đó rời khỏi nhóm chia sẻ hoặc khi chủ sở hữu vật dụng xóa khỏi nhóm thì người đó sẽ không thể xem vị trí của AirTag, đồng thời cảnh báo theo dõi không mong muốn sẽ tiếp tục.

Để tìm hiểu thêm, hãy xem [Chia sẻ AirTag hoặc vật dụng khác trong Tìm trên iPhone](https://support.apple.com/guide/iphone/iph419cc5f28) trong Hướng dẫn sử dụng iPhone. (<https://support.apple.com/guide/iphone/iph419cc5f28>)


Xóa chính bạn khỏi một nhóm chia sẻ bằng Kiểm tra an toàn

Ghi chú: Sau khi xóa chính mình, bạn sẽ không thể nhìn thấy vị trí của AirTag và các cảnh báo theo dõi không mong muốn sẽ tiếp tục. Bạn nên kiểm tra xem AirTag có ở gần không trước khi xóa chính mình khỏi nhóm chia sẻ.


1. Đi tới Cài đặt  > Quyền riêng tư & Bảo mật > Kiểm tra an toàn.
2. Chạm vào Quản lý Chia sẻ & truy cập.
3. Chạm vào Vật dụng > Dừng chia sẻ.

Xóa chính bạn khỏi một nhóm chia sẻ bằng ứng dụng Tìm


Ghi chú: Sau khi xóa chính mình, bạn sẽ không thể nhìn thấy vị trí của AirTag và các cảnh báo theo dõi không mong muốn sẽ tiếp tục. Bạn nên kiểm tra xem AirTag có ở gần không trước khi xóa chính mình khỏi nhóm chia sẻ.

1. Mở ứng dụng Tìm .
2. Chạm vào Vật dụng và chạm vào vật dụng bạn muốn xóa chính mình.
3. Chạm vào Gỡ bỏ.

Xóa người khác khỏi một nhóm chia sẻ bằng Kiểm tra an toàn

1. Chạm vào Cài đặt  > Quyền riêng tư & Bảo mật > Kiểm tra an toàn.
2. Chạm vào Quản lý Chia sẻ & truy cập > Tiếp tục.
3. Chạm vào tên người bạn muốn dừng chia sẻ rồi chạm vào Xem lại chia sẻ.
4. Chạm vào Vật dụng và chạm vào Dừng chia sẻ.

Xóa người khác khỏi một nhóm chia sẻ bằng Tìm

1. Mở ứng dụng Tìm .
2. Chạm vào Vật dụng rồi chạm vào tên Vật dụng.
3. Chạm vào tên của người được chia sẻ bạn muốn xóa.
4. Chạm vào Xóa > Dừng chia sẻ.


Quản lý cách bạn chuyển tiếp nội dung một cách an toàn

Bạn có thể xem lại và quản lý cách chuyển tiếp nội dung và những người mà bạn chuyển tiếp trên iPhone, iPad hoặc máy Mac.




Quản lý việc chuyển tiếp thư trong iCloud

Bạn có thể kiểm tra xem thư trong Mail của mình có đang được chuyển tiếp đến một địa chỉ email khác không và dễ dàng tắt tính năng chuyển tiếp.

1. Hãy đăng nhập vào iCloud tại địa chỉ <https://www.icloud.com> bằng tên người dùng và mật khẩu ID Apple của bạn. Nếu cần, hãy nhập mã xác thực hai yếu tố.
2. Bấm vào Mail, sau đó bấm vào nút Cài đặt  ở đầu danh sách Hộp thư, sau đó chọn Tùy chọn.
3. Trong tab Tổng quát, hãy kiểm tra xem “Chuyển tiếp email của tôi đến” có được chọn không và người đang được chuyển tiếp đến. Nếu cần, hãy xóa địa chỉ chuyển tiếp và dừng chuyển tiếp thư.
4. Trong tab Quy tắc, hãy xem lại bất kỳ quy tắc nào có tùy chọn “Sau đó” được đặt thành “Chuyển tiếp đến” hoặc “Chuyển tiếp đến một Địa chỉ Email và Đánh dấu là Đã đọc” và thay đổi quy tắc tương ứng, nếu cần.
5. Đăng xuất khỏi iCloud.

Quản lý việc chuyển tiếp tin nhắn văn bản trên iPhone

Khi bạn gửi tin nhắn đến một người nào đó sử dụng điện thoại không phải là iPhone, tin nhắn của bạn được gửi dưới dạng tin nhắn SMS. Bạn có thể thiết lập iPhone của mình sao cho khi bạn gửi hoặc nhận được tin nhắn SMS thì tin nhắn đó xuất hiện trên các thiết bị khác. Bạn có thể xem lại danh sách thiết bị và tắt tùy chọn chuyển tiếp tin nhắn văn bản trên các thiết bị cụ thể.

1. Trên iPhone của bạn, hãy đi tới Cài đặt  > Tin nhắn.
2. Chạm vào Chuyển tiếp tin nhắn văn bản để xem những thiết bị nào có thể gửi và nhận tin nhắn văn bản từ thiết bị của bạn.
3. Tắt các thiết bị nhất định.

Quản lý việc chuyển tiếp cuộc gọi trên Điện thoại

Tùy theo nhà cung cấp di động của bạn, iPhone có thể có khả năng chuyển tiếp cuộc gọi mà bạn nhận được đến một số điện thoại khác. Bạn có thể kiểm tra để xem cuộc gọi mà bạn nhận được có đang được chuyển tiếp đến một số điện thoại khác không và tắt tính năng này.

1. Trên iPhone của bạn, hãy đi tới Cài đặt  > Điện thoại > Cuộc gọi > Chuyển cuộc gọi.

Nếu thanh trượt có màu lục thì nghĩa là tính năng chuyển tiếp cuộc gọi được bật và bạn có thể xem các cuộc gọi đang được chuyển tiếp đến số điện thoại nào.

Ghi chú: Nếu bạn không nhìn thấy tùy chọn này thì tính năng chuyển tiếp cuộc gọi không khả dụng trên iPhone của bạn. Hãy gọi nhà cung cấp di động của bạn để biết thêm thông tin.

2. Nếu cần, hãy tắt chuyển tiếp cuộc gọi.

Việc tắt tính năng chuyển tiếp cuộc gọi không thông báo cho số điện thoại đang nhận cuộc gọi được chuyển tiếp.

Từ chối các nỗ lực đăng nhập không xác định

Khi đăng nhập trên một thiết bị mới, bạn nhận được thông báo trên các thiết bị được tin cậy khác của mình. Thông báo bao gồm một bản đồ vị trí của các thiết bị mới. Thông báo này có thể xuất hiện trên bất kỳ thiết bị được tin cậy nào; iPhone, iPad hoặc máy Mac.



Đây là vị trí gần đúng dựa trên địa chỉ IP hoặc mạng mà thiết bị đó hiện đang sử dụng chứ không phải là vị trí chính xác của thiết bị.

- Nếu bạn nhìn thấy một thông báo rằng ID Apple của bạn đang được sử dụng để đăng nhập trên một thiết bị mới và bạn đang không đăng nhập, hãy chạm vào Từ chối để chặn nỗ lực đăng nhập. Có thể bạn cũng muốn chụp ảnh màn hình của thông báo trước khi bỏ qua.

Hãy xem [“Ghi lại hoạt động đáng ngờ”](#) trong phần sau của tài liệu này.



Nếu bạn cho rằng ID Apple của mình có thể đã bị xâm phạm, hãy xem [“Bảo mật ID Apple của bạn”](#) (trong phần sau của tài liệu này) và xóa các thiết bị không xác định.

Ghi lại hoạt động đáng ngờ

Trong một số trường hợp, ví dụ như nếu bạn nhìn thấy một thông báo rằng một người nào đó đang cố gắng sử dụng ID Apple của bạn để đăng nhập vào một thiết bị mới, có thể bạn muốn chụp ảnh màn hình hoặc quay video màn hình. Sau đó, bạn có thể lưu chúng dưới dạng tệp hình ảnh hoặc video trên iPhone, iPad hoặc máy Mac của mình.



Chụp ảnh màn hình hoặc ghi màn hình trên iPhone hoặc iPad của bạn

1. Thực hiện một trong các tác vụ sau:

- Trên iPhone hoặc iPad có Face ID của bạn: Nhấn và sau đó thả đồng thời nút sườn và nút tăng âm lượng.
- Trên iPhone hoặc iPad có nút Home của bạn: Nhấn và sau đó thả đồng thời nút Home và nút sườn hoặc nút Nguồn (tùy thuộc vào kiểu máy của bạn).

2. Chạm vào ảnh chụp màn hình ở góc phía dưới bên trái, sau đó chạm vào Xong.

3. Chọn Lưu vào Ảnh, Lưu vào Tệp hoặc Xóa ảnh màn hình.

Nếu bạn chọn Lưu vào Ảnh thì bạn có thể xem ảnh đó trong album Ảnh màn hình của ứng dụng Ảnh hoặc trong album Tất cả ảnh nếu Ảnh iCloud được bật trong Cài đặt > Ảnh.

Chụp ảnh hoặc ghi màn hình trên máy Mac của bạn

1. Nhấn Shift-Command-5 (hoặc sử dụng Launchpad) để mở ứng dụng Ảnh chụp màn hình và hiển thị các công cụ.







2. Bấm vào một công cụ để chọn nội dung mà bạn muốn chụp hoặc ghi.

Đối với một phần của màn hình, hãy kéo khung hình để định vị lại hoặc kéo các cạnh để điều chỉnh kích cỡ của khu vực mà bạn muốn chụp hoặc ghi.

Tác vụ	Công cụ
Chụp toàn bộ màn hình	




Tác vụ	Công cụ
Chụp một cửa sổ	
Chụp một phần màn hình	
Ghi toàn bộ màn hình	
Ghi một phần màn hình	

3. Chọn bất kỳ phần nào mà bạn muốn.

Các tùy chọn khả dụng thay đổi dựa trên việc bạn đang chụp ảnh màn hình hay đang ghi màn hình. Ví dụ: bạn có thể lựa chọn đặt một khoảng trễ thời gian hoặc hiển thị con trỏ chuột hoặc thao tác bấm, cũng như chỉ định nơi sẽ lưu tệp.

Tùy chọn Hiển thị hình thu nhỏ nổi giúp bạn làm việc dễ dàng hơn với ảnh chụp hoặc bản ghi đã hoàn tất. Hình thu nhỏ nổi ở góc dưới cùng bên phải của màn hình trong vài giây để bạn có thời gian kéo vào tài liệu, đánh dấu hoặc chia sẻ trước khi được lưu vào vị trí mà bạn đã chỉ định.

4. Bắt đầu chụp ảnh màn hình hoặc ghi màn hình:

- *Đối với toàn bộ màn hình hoặc một phần màn hình:* Bấm vào Chụp.
- *Đối với một cửa sổ:* Di chuyển con trỏ đến cửa sổ, sau đó bấm vào cửa sổ.
- *Đối với các bản ghi:* Bấm vào Ghi. Để dừng ghi, hãy bấm vào nút Dừng ghi  trong thanh menu.

Khi tùy chọn Hiển thị hình thu nhỏ nổi được đặt, bạn có thể thực hiện bất kỳ tác vụ nào sau đây trong khi hình thu nhỏ được hiển thị trong thời gian ngắn ở góc dưới cùng bên phải của màn hình:

- Vuốt sang phải để lưu tệp ngay lập tức và làm cho tệp biến mất.
- Kéo hình thu nhỏ vào một tài liệu, email, ghi chú hoặc cửa sổ Finder.
- Bấm vào hình thu nhỏ để mở một cửa sổ; tại đây bạn có thể đánh dấu ảnh màn hình – hoặc cắt xén bản ghi – và chia sẻ kết quả của bạn.

Tùy theo nơi bạn đã lựa chọn lưu ảnh màn hình hoặc bản ghi, một ứng dụng có thể mở.

Lưu trữ bảo mật dữ liệu của bạn trong iCloud

iCloud lưu trữ bảo mật ảnh, video, tài liệu, nhạc, ứng dụng, bản sao lưu thiết bị, v.v. – và cập nhật chúng trên tất cả các thiết bị của bạn. iCloud cũng cho phép bạn chia sẻ với gia đình và bạn bè – các nội dung như ảnh, lịch và vị trí của bạn. Bạn có thể đăng nhập vào iCloud trên thiết bị hoặc trên web bằng ID Apple của mình.

Hãy xem [Hướng dẫn sử dụng iCloud](https://support.apple.com/guide/icloud/) để biết thêm thông tin chi tiết về những gì được lưu trữ trong iCloud (<https://support.apple.com/guide/icloud/>).



Tùy chọn bảo mật iCloud






Apple cung cấp cho người dùng hai tùy chọn để mã hóa và bảo vệ dữ liệu được lưu trữ trong iCloud:

- **Bảo vệ dữ liệu tiêu chuẩn (cài đặt mặc định):** Dữ liệu iCloud của bạn được mã hóa, các khóa mã hóa được bảo mật trong trung tâm dữ liệu của Apple và Apple có thể hỗ trợ bạn khôi phục dữ liệu và tài khoản. Chỉ một số dữ liệu iCloud nhất định – 14 danh mục dữ liệu, bao gồm dữ liệu Sức khỏe và mật khẩu trong Chuỗi khóa iCloud – được mã hóa hai chiều.
- **Bảo vệ dữ liệu nâng cao cho iCloud:** Một cài đặt tùy chọn cung cấp cho bạn mức độ bảo mật dữ liệu đám mây cao nhất của Apple. Nếu bạn lựa chọn bật tùy chọn Bảo vệ dữ liệu nâng cao thì các thiết bị được tin cậy của bạn sẽ duy trì quyền truy cập duy nhất vào các khóa mã hóa cho phần lớn dữ liệu iCloud của bạn, bảo vệ dữ liệu đó bằng phương thức mã hóa hai chiều. Ngoài ra, với tùy chọn Bảo vệ dữ liệu nâng cao, số lượng danh mục dữ liệu sử dụng mã hóa hai chiều tăng lên 23 và bao gồm Bản sao lưu iCloud, Ảnh, Ghi chú của bạn, v.v.

Để biết thêm thông tin, hãy xem các bài viết Hỗ trợ của Apple "[Cách bật tính năng Bảo vệ dữ liệu nâng cao cho iCloud](https://support.apple.com/108756)" (<https://support.apple.com/108756>) và "[Tổng quan về bảo mật dữ liệu iCloud](https://support.apple.com/102651)", bảng Danh mục và mã hóa dữ liệu (<https://support.apple.com/102651>).






Xem và thay đổi cài đặt iCloud

Bạn có thể xem và thay đổi cài đặt iCloud trên từng thiết bị, bao gồm những ứng dụng nào (của Apple và bên thứ ba) sử dụng iCloud, bản sao lưu iCloud và các tính năng khác:

- *Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Đi tới Cài đặt  > [tên của bạn] > iCloud.
Tắt tính năng này nghĩa là bạn sẽ không thể sử dụng tính năng nếu thiết bị của bạn bị mất hoặc bị đánh cắp và tắt nguồn.
- Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, bấm vào ID Apple , sau đó bấm vào iCloud.
- Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, bấm vào ID Apple , sau đó bấm vào iCloud.

Đăng xuất khỏi iCloud

Bạn cũng có thể đăng xuất hoàn toàn khỏi iCloud trên một thiết bị. Nếu bạn đăng xuất khỏi iCloud thì tính năng này không sao lưu thông tin trên thiết bị đó nữa.

- *Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Đi tới Cài đặt  > [tên của bạn] > cuộn xuống, sau đó chạm vào Đăng xuất.
- Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, bấm vào ID Apple , bấm vào Tổng quan, sau đó bấm vào Đăng xuất.
- Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, bấm vào ID Apple , bấm vào Tổng quan, sau đó bấm vào Đăng xuất.

Xóa nội dung đáng ngờ khỏi các thiết bị của bạn

Bạn có thể xóa bất kỳ nội dung nào mà bạn cảm thấy lo ngại hoặc không nhận ra, ví dụ như các ứng dụng và tệp cấu hình không xác định trên iPhone, iPad hoặc máy Mac của bạn.



Xem lại và xóa các ứng dụng khỏi iPhone hoặc iPad của bạn


Nếu bạn lo ngại rằng một người nào đó mà bạn từng tin cậy đã cài đặt một ứng dụng trên thiết bị của bạn mà không được cho phép thì bạn có thể xem lại danh sách các ứng dụng được cài đặt trên thiết bị và xem lại hoặc thay đổi cách từng ứng dụng truy cập thông tin. Nếu bạn nhận thấy một ứng dụng có quyền truy cập dữ liệu của bạn và bạn không nhớ là đã cài đặt hoặc cấp cho ứng dụng đó quyền truy cập dữ liệu thì bạn có thể cân nhắc xóa ứng dụng đó.



- *Xóa ứng dụng khỏi Thư viện ứng dụng:* Đi tới Màn hình chính, sau đó vuốt sang trái qua tất cả các trang trên Màn hình chính của bạn để đến Thư viện ứng dụng. Tiếp theo, chạm vào trường tìm kiếm, sau đó tìm, chạm và giữ biểu tượng ứng dụng cho đến khi menu xuất hiện. Chạm vào Xóa ứng dụng để xóa ứng dụng đó.
- *Xóa một ứng dụng khỏi Màn hình chính:* Chạm và giữ ứng dụng trên Màn hình chính, chạm vào Xóa ứng dụng, sau đó chạm vào Xóa khỏi Màn hình chính để giữ ứng dụng trong Thư viện ứng dụng hoặc chạm vào Xóa ứng dụng để xóa ứng dụng đó.

Xem lại và xóa các ứng dụng khỏi máy Mac của bạn

Bạn có thể xóa các ứng dụng có thể đã được tải về và cài đặt từ internet hoặc từ đĩa.

1. Bấm vào biểu tượng Finder  trong Dock, sau đó bấm vào Ứng dụng trong thanh bên Finder.
2. Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - *Nếu ứng dụng ở trong một thư mục:* Mở thư mục của ứng dụng để kiểm tra Trình gỡ cài đặt. Nếu Gỡ cài đặt [ứng dụng] hoặc Trình gỡ cài đặt [ứng dụng] được hiển thị, hãy bấm hai lần vào đó, sau đó làm theo hướng dẫn trên màn hình.
 - *Nếu ứng dụng không ở trong thư mục và không có Trình gỡ cài đặt:* Kéo ứng dụng từ thư mục Ứng dụng đến Thùng rác (ở cuối Dock).

CẢNH BÁO: Ứng dụng bị xóa vĩnh viễn khỏi máy Mac trong lần tiếp theo bạn hoặc Finder dọn sạch Thùng rác. Nếu bạn có các tệp được tạo bằng ứng dụng đó thì có thể bạn sẽ không mở lại được chúng. Nếu bạn quyết định rằng bạn muốn giữ lại ứng dụng thì bạn hãy đưa ứng dụng trở lại trước khi dọn sạch Thùng rác. Chọn ứng dụng trong Thùng rác, sau đó chọn tệp > Đưa trở lại.

Để gỡ cài đặt các ứng dụng được tải về từ App Store, hãy sử dụng Launchpad.

Xem lại các hồ sơ cấu hình


Các hồ sơ cấu hình thiết bị, công cụ quản lý thiết bị di động (MDM) và ứng dụng tùy chỉnh có thể được các tổ chức (như trường học và doanh nghiệp) sử dụng để quản lý hoặc giám sát các thiết bị và những công cụ đó có thể cho phép truy cập vào dữ liệu hoặc thông tin vị trí trên thiết bị.

Một hồ sơ cấu hình có thể chứa các cài đặt cho tài khoản Mail của người dùng, cài đặt Wi-Fi, cài đặt VPN, v.v. Hồ sơ cấu hình có thể hoạt động trên iPhone và iPad, máy Mac và Apple TV.

Nếu bạn nhìn thấy trên thiết bị của mình được cài đặt một hồ sơ cấu hình lẽ ra không nên xuất hiện thì bạn có thể xóa hồ sơ cấu hình đó tùy theo ai đã cài đặt. Làm như vậy sẽ xóa tất cả các cài đặt, ứng dụng và dữ liệu được liên kết với hồ sơ cấu hình.

Quan trọng: Nếu thiết bị của bạn thuộc về một trường học hoặc doanh nghiệp, hãy kiểm tra với quản trị viên hệ thống của bạn trước khi xóa bất kỳ ứng dụng hoặc hồ sơ nào.

Xóa các hồ sơ cấu hình không xác định khỏi iPhone hoặc iPad của bạn

1. Đi tới Cài đặt  > Cài đặt chung > Quản lý VPN & Thiết bị.







Nếu bạn không nhìn thấy bất kỳ hồ sơ nào thì nghĩa là không có hồ sơ quản lý thiết bị nào được cài đặt trên thiết bị của bạn.

2. Chọn hồ sơ, chạm vào Xóa hồ sơ và làm theo hướng dẫn trên màn hình. Khởi động lại thiết bị của bạn.

Khi bạn xóa một hồ sơ, tất cả các cài đặt và thông tin của hồ sơ đều bị xóa. Ví dụ: nếu hồ sơ đã cung cấp các quyền đối với mạng riêng ảo (VPN) để cung cấp quyền truy cập vào một mạng trường học thì VPN không thể kết nối vào mạng đó nữa.

Xóa các hồ sơ cấu hình không xác định khỏi máy Mac của bạn

1. Thực hiện một trong các tác vụ sau:

- Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống > Quyền riêng tư & Bảo mật, sau đó bấm vào Hồ sơ .
- Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, sau đó bấm vào Hồ sơ .

Nếu bạn không nhìn thấy khung tùy chọn Cấu hình thì nghĩa là không có hồ sơ quản lý thiết bị nào được cài đặt trên thiết bị của bạn.

2. Chọn một hồ sơ trong danh sách Cấu hình, sau đó bấm vào nút Xóa .

Khi bạn xóa một hồ sơ, tất cả các cài đặt và thông tin của hồ sơ đều bị xóa. Ví dụ: nếu hồ sơ đó thiết lập tài khoản email của bạn thì việc xóa hồ sơ sẽ xóa thông tin tài khoản email khỏi máy Mac của bạn.

Quản lý cài đặt Chia sẻ trong gia đình

Chia sẻ trong gia đình có thể được sử dụng bởi tối đa năm thành viên gia đình để chia sẻ tất cả các đăng ký, mục mua, ảnh, album ảnh, lịch, v.v. mà không cần chia sẻ tài khoản Apple của nhau. Để thay đổi trạng thái Chia sẻ trong gia đình thì bạn cần hiểu cách hoạt động của các vai trò khác nhau bên trong nhóm Chia sẻ trong gia đình. Bạn có thể tìm Chia sẻ trong gia đình trên iPhone, iPad và máy Mac.

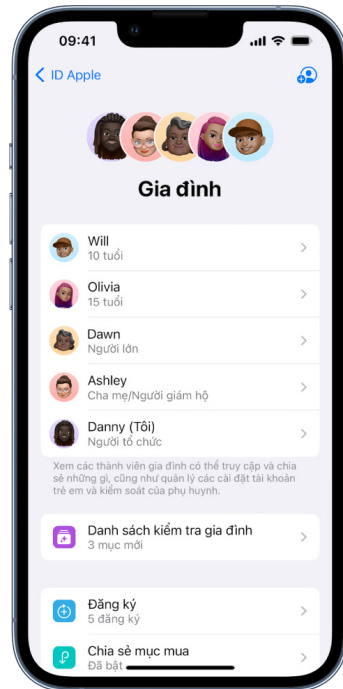
Nếu bạn đang chia sẻ gói dung lượng iCloud gia đình thì các tệp và tài liệu của mỗi thành viên sẽ vẫn ở chế độ riêng tư, trong khi dung lượng lưu trữ mà mỗi thành viên sử dụng sẽ hiển thị với tất cả các thành viên.



Các loại thành viên của Chia sẻ trong gia đình

Các thành viên của một nhóm Chia sẻ trong gia đình có thể có các vai trò khác nhau tùy theo độ tuổi của họ.

Ghi chú: Độ tuổi được coi là người trưởng thành hoặc trẻ em khác nhau theo quốc gia hoặc vùng.



- **Người tổ chức:** Một người lớn thiết lập nhóm Chia sẻ trong gia đình. Người tổ chức có thể mời thành viên gia đình, xóa thành viên gia đình và giải tán nhóm.
- **Người lớn:** Một thành viên từ 18 tuổi trở lên của nhóm Chia sẻ trong gia đình.
- **Cha mẹ/Người giám hộ:** Một thành viên là người lớn của nhóm Chia sẻ trong gia đình, có thể giúp quản lý các tùy chọn kiểm soát của phụ huynh cho trẻ em trong nhóm. Khi người tổ chức thêm một người lớn vào nhóm Chia sẻ trong gia đình, họ có thể chỉ định người đó là cha mẹ hoặc người giám hộ.
- **Trẻ em hoặc trẻ vị thành niên:** Một thành viên dưới 18 tuổi của nhóm Chia sẻ trong gia đình. Người tổ chức, cha mẹ hoặc người giám hộ có thể tạo ID Apple cho trẻ em chưa đủ tuổi để tạo tài khoản riêng.

Trong gia đình của bạn, một người lớn, *người tổ chức gia đình*, lựa chọn các tính năng mà gia đình chia sẻ và mời tối đa năm thành viên khác tham gia. Sau khi lời mời được chấp nhận, Chia sẻ trong gia đình được thiết lập tự động trên thiết bị của mỗi người – bao gồm một lịch được chia sẻ và album ảnh được chia sẻ. Người tổ chức có thể thêm bất kỳ người nào có ID Apple vào gia đình của mình và xóa bất kỳ người nào trên 13 tuổi khỏi nhóm gia đình.

Bạn có thể kiểm tra xem bạn đã là thành viên của gia đình nào chưa trong Cài đặt > [tên của bạn]. Nếu bạn nhìn thấy Thiết lập Chia sẻ trong gia đình thì nghĩa là bạn đang không sử dụng Chia sẻ trong gia đình với ID Apple này. Nếu bạn nhìn thấy một biểu tượng với Chia sẻ trong gia đình thì bạn có thể chạm vào biểu tượng để xem các thành viên gia đình và vai trò.

Xóa thành viên gia đình

Người tổ chức của nhóm Chia sẻ trong gia đình có thể xóa các thành viên khác.

Ghi chú: Để bắt đầu xóa thành viên gia đình, hãy xem hai tác vụ “[Xóa thành viên khỏi nhóm gia đình trên iPhone hoặc iPad của bạn](#)” và “[Xóa thành viên khỏi nhóm gia đình trên máy Mac của bạn](#)” trong phần sau của tài liệu này.

Đồng thời, bất kỳ thành viên gia đình nào trên 13 tuổi đều có thể xóa chính họ khỏi nhóm gia đình bất kỳ lúc nào. Chỉ cần chọn tên của bạn rồi chọn Rời khỏi gia đình. Bạn cũng có thể đăng nhập vào [trang web ID Apple](https://appleid.apple.com/vn) (<https://appleid.apple.com/vn>) và chọn Xóa tài khoản trong phần Chia sẻ trong gia đình.

Vì các lý do bảo mật, tài khoản trẻ em (dưới 13 tuổi) không thể tự xóa chính họ khỏi gia đình và không thể dừng chia sẻ các chi tiết như Thời gian sử dụng mà không có mật mã Thời gian sử dụng. Người tổ chức có quyền truy cập vào nội dung gia đình được chia sẻ trên thiết bị của bạn, ví dụ như album ảnh được chia sẻ và lịch được chia sẻ, cũng như có thể xem hoạt động Thời gian sử dụng.

Ghi chú: Người tổ chức không thể xóa chính mình khỏi nhóm Chia sẻ trong gia đình. Nếu bạn muốn thay đổi người tổ chức, bạn phải giải tán nhóm và yêu cầu một người lớn khác tạo một nhóm mới.

Nếu một thành viên bị xóa hoặc rời khỏi nhóm Chia sẻ trong gia đình, họ giữ lại các mục mua được thanh toán bằng thẻ tín dụng được chia sẻ, nhưng ngay lập tức họ mất quyền truy cập vào những nội dung khác mà các thành viên khác chia sẻ:


- Các mục của thành viên gia đình khác không xuất hiện trong phần Đã mua của iTunes Store, App Store và Apple Books nữa.
- Nhạc, phim, chương trình TV, sách và các ứng dụng được bảo vệ (bằng bản quyền) mà bạn đã tải về trước đây không thể sử dụng được nữa nếu người khác đã mua chúng ban đầu. Các thành viên gia đình khác không thể sử dụng nội dung này được tải về từ bộ sưu tập của bạn nữa.
- Các mục mua in-app trở nên không khả dụng nếu bạn mua chúng bằng một ứng dụng mà người khác đã mua ban đầu. Bạn có thể lấy lại quyền truy cập vào các mục mua in-app bằng cách mua ứng dụng.
- Vị trí thiết bị của các thành viên gia đình không xuất hiện khi bạn sử dụng ứng dụng Tìm trên iCloud.com hay trên iPhone, iPad hoặc máy Mac.

Nếu Chia sẻ trong gia đình bị tắt

Nếu người tổ chức gia đình tắt Chia sẻ trong gia đình thì tất cả các thành viên gia đình đều bị xóa khỏi nhóm gia đình ngay lập tức. Nếu có trẻ em dưới 13 tuổi trong nhóm gia đình thì bạn phải chuyển trẻ em sang một gia đình khác trước khi có thể giải tán gia đình của mình.

Xóa thành viên khỏi nhóm gia đình trên iPhone hoặc iPad của bạn






Nếu bạn là người tổ chức gia đình:

1. Đi tới Cài đặt  > [tên của bạn] > Chia sẻ trong gia đình.
2. Chạm vào [tên của thành viên], sau đó chạm vào Xóa [tên của thành viên] khỏi gia đình.

Ghi chú: Nếu bạn là người tổ chức gia đình thì bạn không thể xóa chính mình khỏi Chia sẻ trong gia đình.

Xóa các thành viên khỏi nhóm gia đình trên máy Mac của bạn


Nếu bạn là người tổ chức gia đình:

- Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, bấm vào Chia sẻ trong gia đình , sau đó chọn Chia sẻ trong gia đình trong thanh bên.
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, bấm vào Chia sẻ trong gia đình , sau đó chọn Chia sẻ trong gia đình.
- Chọn một thành viên trong danh sách, sau đó bấm vào nút Xóa .

Ghi chú: Nếu bạn là người tổ chức gia đình thì bạn không thể xóa chính mình khỏi Chia sẻ trong gia đình.





Rời khỏi nhóm Chia sẻ trong gia đình trên iPhone hoặc iPad của bạn

Nếu bạn trên 13 tuổi và là thành viên của một nhóm chia sẻ trong gia đình:

- Đi tới Cài đặt  > [tên của bạn] > Chia sẻ trong gia đình.
- Chạm vào [tên của bạn], sau đó chạm vào Dừng sử dụng Chia sẻ trong gia đình.


Rời khỏi nhóm Chia sẻ trong gia đình trên máy Mac của bạn

Nếu bạn trên 13 tuổi và là thành viên của một nhóm chia sẻ trong gia đình:

- Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, bấm vào Chia sẻ trong gia đình , sau đó chọn Chia sẻ trong gia đình trong thanh bên.
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, bấm vào Chia sẻ trong gia đình , sau đó chọn Chia sẻ trong gia đình.
- Trong danh sách thành viên gia đình, bấm vào Chi tiết bên cạnh tên của bạn, bấm vào Dừng sử dụng Chia sẻ trong gia đình, sau đó làm theo hướng dẫn trên màn hình.
- Bấm vào Xong.



Dừng Chia sẻ trong gia đình trên iPhone hoặc iPad của bạn



Để tắt Chia sẻ trong gia đình, bạn phải là người tổ chức gia đình.

- Đi tới Cài đặt  > [tên của bạn] > Chia sẻ trong gia đình.
- Chạm vào tên của bạn, sau đó chạm vào Dừng sử dụng Chia sẻ trong gia đình.

Dừng Chia sẻ trong gia đình trên máy Mac của bạn

Để tắt Chia sẻ trong gia đình, bạn phải là người tổ chức gia đình.

- Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, bấm vào Chia sẻ trong gia đình , sau đó chọn Chia sẻ trong gia đình trong thanh bên.

- Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, bấm vào Chia sẻ trong gia đình , sau đó chọn Chia sẻ trong gia đình.
2. Bấm vào nút Chi tiết bên cạnh tên của bạn, sau đó bấm vào Dừng Chia sẻ trong gia đình.

Tránh các yêu cầu chia sẻ thông tin lừa đảo

Hãy thận trọng nếu bạn nhận được các tin nhắn tự nguyện nhắc bạn chấp nhận các món quà, tài về tài liệu, cài đặt phần mềm hoặc đi theo các liên kết đáng ngờ. Những người muốn truy cập thông tin cá nhân của bạn có thể sử dụng bất kỳ cách nào có thể – email và tin nhắn đánh lừa, quảng cáo bật lên lừa dối, bản tài về giả, spam lịch, thậm chí là cuộc gọi điện thoại giả mạo – để lừa bạn chia sẻ thông tin, ví dụ như ID Apple hoặc mật khẩu hoặc yêu cầu bạn cung cấp mã xác minh cho xác thực hai yếu tố.

Để biết các mẹo về cách tránh bị lừa khiến tài khoản hoặc thông tin cá nhân của bạn bị xâm phạm, hãy xem bài viết Hỗ trợ của Apple ["Nhận ra và tránh tin nhắn tấn công giả mạo, cuộc gọi hỗ trợ giả mạo và các hành vi lừa đảo khác"](https://support.apple.com/102568) (<https://support.apple.com/102568>).


Ghi chú: Giả mạo là hành vi lừa đảo nhằm đánh cắp thông tin cá nhân của bạn.

Điều khiển các phụ kiện Nhà của bạn một cách bảo mật

Nếu bạn đang là thành viên của một Nhà thì bạn có thể xem và điều khiển các phụ kiện Nhà một cách dễ dàng và bảo mật bằng cách sử dụng ứng dụng Nhà trên iPhone, iPad hoặc máy Mac hay bằng cách sử dụng HomePod.


Ghi chú: Phụ kiện nhà có thể là sản phẩm Apple hoặc sản phẩm của bên thứ ba. Để xem danh sách các phụ kiện Nhà khả dụng tương thích với ứng dụng Nhà và các thiết bị Apple của bạn, hãy xem [Các phụ kiện Nhà](https://www.apple.com/vn/home-app/accessories/) (<https://www.apple.com/vn/home-app/accessories/>).

Dừng chia sẻ nhà của bạn với người nào đó

1. Chạm hoặc bấm vào ứng dụng Nhà , sau đó chọn Cài đặt Nhà. Nếu bạn nhìn thấy nhiều nhà, hãy chọn nhà mà bạn muốn rời khỏi, sau đó chọn Cài đặt nhà.
2. Bên dưới Người, chạm hoặc bấm vào người dùng mà bạn muốn xóa khỏi nhà, sau đó chạm hoặc bấm vào Xóa người.

Rời khỏi nhà mà bạn được mời chia sẻ

Nếu bạn rời khỏi nhà thì bạn không thể xem các phụ kiện trong nhà đó nữa.

1. Trong ứng dụng Nhà , hãy chạm hoặc bấm vào biểu tượng Nhà, sau đó chọn Cài đặt Nhà. Nếu bạn nhìn thấy nhiều nhà, hãy chọn nhà mà bạn muốn rời khỏi, sau đó chọn Cài đặt nhà.
2. Cuộn xuống và chạm hoặc bấm vào Rời khỏi nhà. Chạm hoặc bấm vào Rời khỏi.

Đặt lại nhà

Trong iOS 16, iPadOS 16.1 và macOS 13 trở lên, khi bạn xóa nhà khỏi ứng dụng Nhà, bạn phải thêm lại tất cả các thiết bị HomeKit vào một nhà mới. Trước khi bạn xóa nhà, hãy đảm bảo rằng bạn đã cập nhật phần mềm trên tất cả các phụ kiện nhà lên phiên bản mới nhất.

Nếu bạn chưa nâng cấp hệ điều hành, hãy đảm bảo rằng bạn hoàn thành bước 4 ở bên dưới.

1. Trong ứng dụng Nhà 🏠, hãy chạm hoặc bấm vào biểu tượng Nhà, sau đó chọn Cài đặt Nhà.
2. Ở cuối hội thoại, chạm hoặc bấm vào Xóa nhà, sau đó chạm hoặc bấm vào Xóa.
3. Đóng ứng dụng Nhà.
4. Tìm tất cả các phụ kiện nhà, sau đó đặt lại từng phụ kiện về cài đặt ban đầu.
5. Mở lại ứng dụng Nhà và tạo một nhà mới.
6. Thêm từng phụ kiện vào nhà mới.

Cách xóa tất cả nội dung và cài đặt

Nếu bạn lo ngại rằng người nào đó có thể đã truy cập trực tiếp vào thiết bị của mình và can thiệp vào tính năng bảo mật tích hợp của thiết bị thì bạn có thể khôi phục thiết bị về cài đặt ban đầu – ngay cả khi bạn đang không chạy phiên bản mới nhất của iOS, iPadOS và macOS. Khôi phục về ban đầu sẽ xóa thông tin và cài đặt trên thiết bị của bạn. Việc này bao gồm xóa bất kỳ ứng dụng nào đã được cài đặt mà bạn không biết và đặt lại cài đặt quyền riêng tư sao cho bạn không chia sẻ vị trí với bất kỳ người hoặc ứng dụng nào. Việc này cũng cài đặt phiên bản mới nhất của hệ điều hành.




Quá trình này, được gọi là *Xóa tất cả nội dung và cài đặt*, yêu cầu kết nối internet và có thể mất một chút thời gian; tuy nhiên, việc này giúp đảm bảo rằng chỉ bạn mới có thể truy cập thiết bị của mình.

Quan trọng: Khi bạn sử dụng Xóa tất cả nội dung và cài đặt, tất cả dữ liệu của bạn bị xóa.

Nếu bạn muốn sử dụng Xóa tất cả nội dung và cài đặt trên máy Mac, thiết bị của bạn phải đang chạy macOS 12.0.1 trở lên. Hoặc bạn có thể xóa máy Mac. Xem các bài viết Hỗ trợ của Apple "[Sử dụng Tiện ích ổ đĩa để xóa máy Mac dùng chip Apple silicon](https://support.apple.com/102506)" (<https://support.apple.com/102506>) và [Sử dụng Tiện ích ổ đĩa để xóa máy Mac dùng chip Intel](https://support.apple.com/HT208496) (<https://support.apple.com/HT208496>).




Xóa iPhone hoặc iPad của bạn và khôi phục thiết bị về cài đặt ban đầu

1. Đi tới Cài đặt  > Cài đặt chung > Đặt lại, sau đó chạm vào Xóa tất cả nội dung và cài đặt.



2. Nhập mật mã hoặc mật khẩu ID Apple của bạn.
3. Đợi tất cả nội dung được xóa an toàn khỏi thiết bị của bạn.

Xóa máy Mac của bạn và khôi phục thiết bị về cài đặt ban đầu

1. Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, bấm vào Cài đặt chung , bấm vào Chuyển hoặc Đặt lại, sau đó bấm vào Xóa tất cả nội dung và cài đặt.
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, sau đó trong thanh menu, chọn Tùy chọn hệ thống > Xóa tất cả nội dung và cài đặt.
2. Trong Trợ lý xóa, hãy nhập thông tin quản trị viên của bạn (mật khẩu mà bạn sử dụng để đăng nhập vào máy Mac).
3. Xem lại các mục sẽ bị xóa cùng với nội dung và cài đặt của bạn.

Trên máy Mac đang chạy nhiều tài khoản người dùng của bạn, hãy bấm vào mũi tên bên cạnh tên tài khoản của bạn để xem lại các mục.
4. Bấm vào Tiếp tục, sau đó làm theo các hướng dẫn trên màn hình.

Khôi phục dữ liệu mà bạn đã sao lưu

Nếu bạn đã sao lưu thiết bị Apple của mình trước khi xóa và trước khi khôi phục về cài đặt ban đầu thì bạn có thể khôi phục dữ liệu từ bản sao lưu trong iCloud hoặc bản sao lưu trên máy tính của bạn. Nếu bạn lo ngại rằng bản sao lưu của mình có thể chứa các cấu hình hoặc ứng dụng mà bạn không muốn có trên thiết bị thì bạn có thể xem lại Thư viện ứng dụng và các cài đặt sau khi bản sao lưu đã được khôi phục. Bạn có thể khôi phục máy Mac bằng Time Machine và bạn có thể khôi phục iPhone hoặc iPad bằng máy tính hoặc iCloud.



Khôi phục iPhone hoặc iPad của bạn từ bản sao lưu iCloud

1. Bật nguồn thiết bị của bạn. Bạn sẽ nhìn thấy màn hình Xin chào. (Nếu bạn đã thiết lập thiết bị thì bạn cần xóa tất cả nội dung trước khi có thể sử dụng những bước này để khôi phục từ bản sao lưu).
2. Hãy làm theo các bước thiết lập trên màn hình đến khi bạn tới màn hình Ứng dụng & Dữ liệu, sau đó chạm vào Khôi phục từ Bản sao lưu iCloud.
3. Đăng nhập vào iCloud bằng ID Apple của bạn.
4. Chọn một bản sao lưu.

Hãy nhìn vào ngày và kích cỡ của từng bản sao lưu và chọn bản phù hợp nhất. Sau khi bạn chọn một bản sao lưu, quá trình chuyển bắt đầu. Nếu một thông báo yêu cầu phiên bản mới hơn của phần mềm, hãy làm theo các bước trên màn hình để cập nhật.

5. Khi được yêu cầu, hãy đăng nhập bằng ID Apple của bạn để khôi phục các ứng dụng và mục mua.

Nếu bạn đã mua nội dung iTunes hoặc App Store bằng nhiều ID Apple thì bạn sẽ được yêu cầu đăng nhập vào từng tài khoản. Nếu bạn không thể nhớ mật khẩu thì bạn có thể chạm vào Bỏ qua bước này và đăng nhập sau. Bạn sẽ không thể sử dụng các ứng dụng cho đến khi bạn đăng nhập bằng ID Apple của mình.

6. Duy trì kết nối vào Wi-Fi và đợi thanh tiến trình xuất hiện.

Tùy theo kích cỡ của bản sao lưu và tốc độ mạng, thanh tiến trình có thể cần một vài phút đến một giờ để cho biết rằng quá trình kết nối mạng đã hoàn thành. Nếu bạn ngắt kết nối khỏi Wi-Fi quá sớm thì tiến trình sẽ tạm dừng đến khi bạn kết nối lại.

7. Bây giờ, bạn có thể hoàn tất thiết lập.

Các nội dung như ứng dụng, ảnh, nhạc và thông tin khác tiếp tục khôi phục trong nền trong vài giờ hoặc vài ngày tiếp theo, tùy thuộc vào lượng thông tin. Hãy cố gắng kết nối thường xuyên vào Wi-Fi và nguồn điện để cho phép quá trình khôi phục hoàn tất.


Sau khi quá trình khôi phục hoàn tất:

- Đi tới Thư viện ứng dụng và xem lại các ứng dụng được cài đặt trên thiết bị của bạn. Nếu bạn tìm thấy bất kỳ ứng dụng nào của bên thứ ba không xác định thì bạn có thể **xóa chúng**. Hãy xem “Xem lại và xóa các ứng dụng khỏi iPhone hoặc iPad của bạn” trong phần trước của tài liệu này.

Hãy xem bài viết Hỗ trợ của Apple “[Sắp xếp Màn hình chính và Thư viện ứng dụng trên iPhone](https://support.apple.com/108324)” (<https://support.apple.com/108324>).

- Xem lại và **xóa bất kỳ hồ sơ cấu hình thiết bị nào** hoặc hồ sơ quản lý thiết bị di động (MDM) mà bạn không cấp phép. (Hồ sơ cấu hình được các trường học và doanh nghiệp sử dụng để giúp đảm bảo thiết lập nhất quán trên các thiết bị. Hãy thận trọng để không xóa các hồ sơ được cài đặt bởi trường học hoặc nơi làm việc của bạn). Hãy xem “Xóa nội dung đáng ngờ” trong phần trước của tài liệu này.

Khôi phục iPhone hoặc iPad từ một bản sao lưu trên máy tính của bạn

1. Trên máy Mac có macOS 10.15 trở lên, hãy mở Finder . Trên máy Mac có macOS 10.14 trở xuống hoặc trên PC, hãy mở iTunes.
2. Kết nối thiết bị với máy tính của bạn bằng cáp USB. Nếu có thông báo yêu cầu mật mã thiết bị của bạn hoặc Tin cậy máy tính này, hãy làm theo các bước trên màn hình.
3. Chọn iPhone hoặc iPad của bạn khi thiết bị xuất hiện trong cửa sổ Finder hoặc iTunes.
4. Chọn Khôi phục bản sao lưu.
5. Hãy nhìn vào ngày của từng bản sao lưu và chọn bản phù hợp nhất.
6. Bấm vào Khôi phục và đợi quá trình khôi phục hoàn tất. Nếu được yêu cầu, hãy nhập mật khẩu cho bản sao lưu được mã hóa của bạn.
7. Duy trì kết nối thiết bị của bạn sau khi khởi động lại và đợi thiết bị đồng bộ hóa với máy tính của bạn. Bạn có thể ngắt kết nối sau khi quá trình đồng bộ hóa kết thúc.

Sau khi quá trình khôi phục hoàn tất:

- Đi tới Thư viện ứng dụng và xem lại các ứng dụng được cài đặt trên thiết bị của bạn. Nếu bạn tìm thấy bất kỳ ứng dụng nào của bên thứ ba không xác định thì bạn có thể **xóa chúng**. Hãy xem “Xem lại và xóa các ứng dụng khỏi iPhone hoặc iPad của bạn” trong phần trước của tài liệu này.

Hãy xem bài viết Hỗ trợ của Apple “[Sắp xếp Màn hình chính và Thư viện ứng dụng trên iPhone](https://support.apple.com/108324)” (<https://support.apple.com/108324>).

- Xem lại và **xóa bất kỳ hồ sơ cấu hình thiết bị nào** hoặc hồ sơ quản lý thiết bị di động mà bạn không cấp phép. (Hồ sơ cấu hình được các trường học và doanh nghiệp sử dụng để giúp đảm bảo thiết lập nhất quán trên các thiết bị. Hãy thận trọng để không xóa các hồ sơ được cài đặt bởi trường học hoặc nơi làm việc của bạn). Hãy xem “Xóa nội dung đáng ngờ khỏi thiết bị của bạn” trong phần trước của tài liệu này.

Khôi phục các mục được sao lưu bằng Time Machine trên máy Mac


Nếu bạn sử dụng Time Machine để sao lưu các tệp trên máy Mac thì bạn có thể dễ dàng lấy lại các mục bị mất hoặc khôi phục phiên bản cũ hơn của các tệp. Bạn có thể sử dụng Time Machine bên trong nhiều ứng dụng.





1. Trên máy Mac, hãy mở một cửa sổ cho mục mà bạn muốn khôi phục.

Ví dụ: để khôi phục một tệp mà bạn đã vô tình xóa khỏi thư mục Tài liệu, hãy mở thư mục Tài liệu.

Nếu bạn đang bị mất một mục trên màn hình nền thì bạn không cần mở một cửa sổ.

2. Sử dụng Launchpad để xem và mở các ứng dụng trên máy Mac và mở Time Machine. Một thông báo có thể xuất hiện trong khi máy Mac của bạn kết nối với ổ đĩa sao lưu.

Bạn cũng có thể mở Time Machine bằng cách bấm vào biểu tượng Time Machine  trong thanh menu, sau đó chọn Truy cập Time Machine. Nếu biểu tượng Time Machine không có trong thanh menu, hãy thực hiện một trong các tác vụ sau:

- Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, bấm vào Time Machine , sau đó chọn “Hiển thị Time Machine trong thanh menu”.
- Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, bấm vào Time Machine , sau đó chọn “Hiển thị Time Machine trong thanh menu”.

3. Sử dụng các mũi tên và dòng thời gian để duyệt các ảnh chụp nhanh và bản sao lưu cục bộ.



Nếu bạn nhìn thấy một dấu chọn màu xám đang thay đổi từ sáng thành nửa tối thì nghĩa là bản sao lưu vẫn đang tải hoặc đang xác thực trên ổ đĩa sao lưu.

4. Chọn một hoặc nhiều mục mà bạn muốn khôi phục (có thể bao gồm các thư mục hoặc toàn bộ ổ đĩa của bạn), sau đó bấm vào Khôi phục.

Các mục được khôi phục trở về vị trí ban đầu của chúng. Ví dụ: nếu một mục từng ở trong thư mục Tài liệu thì mục đó sẽ trở về thư mục Tài liệu.

Sau khi quá trình khôi phục hoàn tất:

- Đi tới Launchpad và xem lại các ứng dụng được cài đặt trên máy Mac của bạn. Nếu bạn tìm thấy bất kỳ ứng dụng nào của bên thứ ba không xác định, hãy xóa chúng bằng cách nhấn và giữ phím Option, sau đó bấm vào dấu X trên ứng dụng mà bạn muốn xóa.
- Xem lại và [xóa bất kỳ hồ sơ cấu hình thiết bị nào](#) hoặc hồ sơ quản lý thiết bị di động mà bạn không cấp phép. (Hồ sơ cấu hình được các trường học và doanh nghiệp sử dụng để giúp đảm bảo thiết lập nhất quán trên các thiết bị. Hãy thận trọng để không xóa các hồ sơ được cài đặt bởi trường học hoặc nơi làm việc của bạn). Hãy xem “Xóa nội dung đáng ngờ khỏi thiết bị của bạn” trong phần trước của tài liệu này.

Công cụ an toàn và quyền riêng tư

Cập nhật phần mềm Apple của bạn

Để bảo mật thiết bị và quản lý quyền truy cập vào thông tin cá nhân của bạn, hãy luôn đảm bảo rằng bạn đã cài đặt hệ điều hành mới nhất với các bản cập nhật bảo mật và quyền riêng tư mới nhất. Sau khi các thiết bị được cập nhật, bạn có thể tìm hiểu cách quản lý ID Apple của mình. Tất cả các thiết bị Apple đều hưởng lợi từ các bản cập nhật phần mềm.




Cập nhật phần mềm hệ điều hành là một trong những việc quan trọng nhất mà bạn có thể thực hiện để bảo vệ thiết bị và thông tin của mình. Apple làm cho việc tải về và cài đặt những bản cập nhật này trở nên dễ dàng.

Để xem danh sách các bản cập nhật bảo mật cho thiết bị Apple, hãy xem bài viết Hỗ trợ của Apple "[Bản cập nhật bảo mật của Apple](https://support.apple.com/HT201222#update)" (<https://support.apple.com/HT201222#update>).

Cập nhật iPhone và iPad tự động

Nếu bạn không bật tự động cập nhật khi thiết lập thiết bị lần đầu tiên thì bây giờ bạn có thể thực hiện như sau:


1. Đi tới Cài đặt  > Cài đặt chung > Cập nhật phần mềm > Tự động cập nhật.
2. Bật cả hai tùy chọn: Tải về bản cập nhật [iOS hoặc iPadOS] và Cài đặt bản cập nhật [iOS hoặc iPadOS].

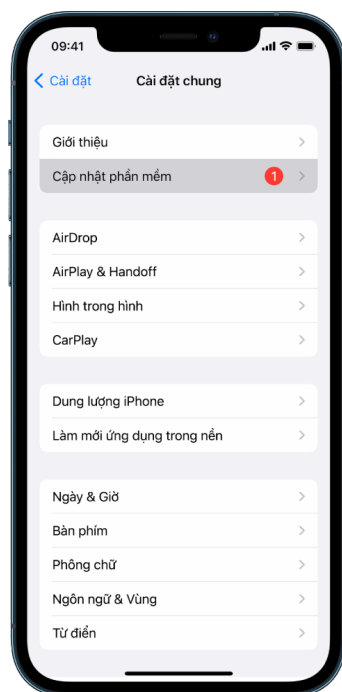
Khi có sẵn bản cập nhật, thiết bị sẽ tải về và cài đặt bản cập nhật qua đêm trong khi đang sạc và được kết nối vào Wi-Fi. Bạn được thông báo trước khi bản cập nhật được cài đặt.

Để tắt các bản cập nhật tự động, hãy đi tới Cài đặt > Cài đặt chung > Cập nhật phần mềm > Tự động cập nhật, sau đó tắt cả hai tùy chọn.

Cập nhật iPhone và iPad thủ công

Bạn có thể kiểm tra và cài đặt các bản cập nhật phần mềm theo cách thủ công bất kỳ lúc nào.

- Đi tới Cài đặt  > Cài đặt chung > Cập nhật phần mềm.



Màn hình hiển thị phiên bản iOS hiện được cài đặt và cảnh báo cho bạn nếu có sẵn bản cập nhật.

Cập nhật iPhone và iPad bằng máy tính của bạn

1. Đảm bảo bạn đáp ứng một trong các yêu cầu sau đây:
 - Máy Mac có cổng USB và OS X 10.9 trở lên
 - PC có cổng USB và Windows 7 trở lên
2. Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - Kết nối thiết bị với máy tính của bạn bằng Cáp USB Lightning kèm theo. Nếu máy tính của bạn có cổng USB-C, hãy sử dụng Bộ tiếp hợp USB-C USB hoặc Cáp USB-C Lightning (đều được bán riêng).
 - Nếu thiết bị của bạn đi kèm với Cáp USB-C Lightning và máy tính của bạn có cổng USB, hãy sử dụng Cáp USB Lightning (được bán riêng).
 - Nếu iPad của bạn đi kèm với Cáp sạc USB-C và máy tính của bạn có cổng USB, hãy sử dụng Bộ tiếp hợp USB-C USB và cáp USB-A (được bán riêng).
 - Nếu iPad của bạn đi kèm với cáp sạc Thunderbolt 4/USB-4 và máy tính của bạn có cổng USB, hãy sử dụng Bộ tiếp hợp USB-C USB và cáp USB-A (được bán riêng). Bạn có thể sử dụng cáp Thunderbolt hoặc USB với các thiết bị Thunderbolt như iPad Pro 12,9 inch (thế hệ 5) và iPad Pro 11 inch (thế hệ 3).
3. Sau khi bạn kết nối thiết bị với máy tính thành công, hãy thực hiện một trong các tác vụ sau đây:

- *Trong thanh bên Finder trên máy Mac của bạn:* Chọn thiết bị của bạn, sau đó bấm vào Cài đặt chung ở đầu cửa sổ.

Để sử dụng Finder để cập nhật thiết bị lên iOS 15 hoặc iPadOS 15, thiết bị của bạn phải đang chạy macOS 10.15 trở lên. Với các phiên bản macOS cũ hơn, hãy [sử dụng iTunes](#) để cập nhật thiết bị của bạn. Hãy xem "Cập nhật phần mềm trên thiết bị iOS trong iTunes" (tại địa chỉ <https://support.apple.com/guide/itunes/itns3235/12.9/mac/10.14>).




- *Trong ứng dụng iTunes trên Windows PC của bạn:* Bấm vào nút iPhone ở gần trên cùng bên trái cửa sổ iTunes, sau đó bấm vào Tóm tắt.

4. Bấm vào Kiểm tra bản cập nhật.

5. Để cài đặt một bản cập nhật có sẵn, hãy bấm vào Cập nhật.

Cập nhật máy Mac của bạn tự động

1. Thực hiện một trong các tác vụ sau:

- Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, bấm vào Cài đặt chung, sau đó bấm vào Cập nhật phần mềm .
- Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, bấm vào Cập nhật phần mềm .

2. Để tự động cài đặt các bản cập nhật macOS, hãy chọn "Tự động cập nhật máy Mac của tôi".

3. Để đặt các tùy chọn cập nhật nâng cao, hãy bấm vào Nâng cao, sau đó thực hiện bất kỳ tác vụ nào sau đây:

- *Để cho phép máy Mac của bạn tự động kiểm tra các bản cập nhật:* Hãy chọn "Kiểm tra bản cập nhật".
- *Để cho phép máy Mac của bạn tải về các bản cập nhật mà không cần hỏi:* Hãy chọn "Tải về các bản cập nhật mới khi có sẵn".
- *Để cho phép máy Mac của bạn tự động cài đặt các bản cập nhật macOS:* Hãy chọn "Cài đặt bản cập nhật macOS".
- *Để cho phép máy Mac của bạn tự động cài đặt các bản cập nhật ứng dụng từ App Store:* Hãy chọn "Cài đặt các bản cập nhật ứng dụng từ App Store".
- *Để cho phép máy Mac của bạn tự động cài đặt các tệp hệ thống và bản cập nhật bảo mật:* Chọn "Cài đặt Phản hồi bảo mật và tệp hệ thống".

4. Bấm vào OK.





Để tự động nhận được các bản cập nhật mới nhất, bạn nên chọn "Kiểm tra bản cập nhật", "Tải về các bản cập nhật mới khi có sẵn" và "Cài đặt tệp dữ liệu hệ thống và bản cập nhật bảo mật".

Ghi chú: Bộ tiếp hợp nguồn của MacBook, MacBook Pro và MacBook Air phải được cắm để tự động tải về các bản cập nhật.

Cập nhật máy Mac của bạn thủ công

Bạn có thể cập nhật thủ công hệ điều hành của máy Mac và bất kỳ phần mềm nào mà bạn đã tải từ App Store.

- Thực hiện một trong các tác vụ sau:

- Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, bấm vào Cài đặt chung, sau đó bấm vào Cập nhật phần mềm .
- Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, bấm vào Cập nhật phần mềm .
- Để cập nhật phần mềm được tải về từ App Store, hãy bấm vào menu Apple. Số lượng bản cập nhật có sẵn, nếu có, được hiển thị bên cạnh App Store. Chọn App Store để tiếp tục trong ứng dụng App Store .

Đặt mật mã hoặc mật khẩu duy nhất trên thiết bị Apple

Để ngăn bất kỳ người nào trừ bạn sử dụng các thiết bị của bạn và truy cập thông tin của bạn, hãy sử dụng một mật mã hoặc mật khẩu duy nhất mà chỉ bạn biết. Nếu bạn chia sẻ thiết bị hoặc nếu người khác biết mật mã hoặc mật khẩu của bạn, hãy nhớ rằng họ có thể xem thông tin trên thiết bị hoặc tài khoản của bạn và có thể thay đổi cài đặt của thiết bị.


Nếu bạn cho rằng người khác biết mật mã hoặc mật khẩu của thiết bị và bạn muốn đặt một mật mã hoặc mật khẩu mà chỉ bạn biết, bạn có thể đặt lại chúng trong Cài đặt hoặc Tùy chọn hệ thống, tùy theo thiết bị. Mật khẩu của máy Mac của bạn phải có 8 ký tự trở lên, cũng như bao gồm các chữ cái viết hoa và viết thường, đồng thời có ít nhất một số. Bạn cũng có thể thêm các ký tự đặc biệt và dấu câu để làm cho mật khẩu mạnh hơn nữa.



Thiết lập mật mã trên iPhone hoặc iPad của bạn

Để tăng cường bảo mật, hãy đặt mật mã cần được nhập để mở khóa iPhone hoặc iPad khi bạn bật nguồn hoặc đánh thức thiết bị. Việc đặt mật mã cũng bật tính năng bảo vệ dữ liệu sẽ mã hóa dữ liệu của iPhone và iPad sao cho chỉ người nào biết mật mã mới có thể truy cập.

Ghi chú: Mật mã thiết bị không phải là *mật khẩu* ID Apple của bạn, cung cấp quyền truy cập vào iTunes Store, App Store, Apple Books, iCloud và các dịch vụ khác của Apple.


- Đi tới Cài đặt , sau đó thực hiện bất kỳ tác vụ nào sau đây:
 - Trên iPhone hoặc iPad có Face ID của bạn: Chạm vào Face ID & Mật mã, sau đó chạm vào Bật mật mã hoặc Thay đổi mật mã.

- *Trên iPhone hoặc iPad có nút Home của bạn:* Chạm vào Touch ID & Mật mã, sau đó chạm vào **Bật mật mã hoặc Thay đổi mật mã**.

Để xem các tùy chọn tạo mật khẩu, hãy chạm vào **Tùy chọn mật mã**. Mật mã mặc định có sáu chữ số, nhưng có các tùy chọn từ bảo mật thấp nhất (bốn chữ số) đến bảo mật cao nhất (chữ và số).

Thay đổi mật mã và vô hiệu hóa mật mã trước đó trên iPhone hoặc iPad

Nếu bạn lo ngại rằng một người nào đó có quyền truy cập vào mật mã và bạn muốn bảo mật iPhone của mình thì bạn có thể thay đổi mật mã để bảo vệ quyền riêng tư và vô hiệu hóa mật mã trước đó. Để thay đổi mật mã của bạn, hãy làm theo các bước ở bên dưới.

1. Đi tới **Cài đặt** , sau đó thực hiện bất kỳ tác vụ nào sau đây:
 - *Trên iPhone hoặc iPad có Face ID của bạn:* Chạm vào **Face ID & Mật mã**, sau đó nhập mật mã của bạn.
 - *Trên iPhone hoặc iPad có nút Home của bạn:* Chạm vào **Touch ID & Mật mã**, sau đó nhập mật mã của bạn.
2. Chạm vào **Thay đổi mật mã**, sau đó nhập mật mã hiện tại của bạn.
3. Nếu bạn muốn bảo mật hơn nữa, hãy chạm vào **Tùy chọn mật mã** để chọn định dạng cho mật mã tương lai của bạn.

Các định dạng có sẵn bao gồm mã số bốn chữ số, mã số sáu chữ số, mã chữ và số tùy chỉnh hoặc mã số tùy chỉnh.






4. Nhập mật mã mới của bạn hai lần.


Quan trọng: Sau khi thay đổi mật mã trong iOS 17 hoặc iPadOS 17, bạn có thể sử dụng mật mã cũ để đặt lại mật mã trong 72 giờ. Việc này nhằm bảo vệ bạn khỏi việc vô tình quên mật mã mới. Nếu bạn muốn hủy kích hoạt hoàn toàn mật mã cũ sau khi thay đổi, hãy chạm vào **Vô hiệu hóa mật mã trước đó** ngay trên trang **[Face ID][Touch ID] & Mật mã** trong **Cài đặt**.

Thay đổi mật khẩu đăng nhập trên máy Mac của bạn

Nếu bạn lo ngại rằng ai đó có quyền truy cập vào mật khẩu và bạn muốn bảo mật Mac của mình thì bạn có thể thay đổi mật khẩu người dùng để bảo vệ quyền riêng tư.


Ghi chú: Mật khẩu đăng nhập là mật khẩu mà bạn nhập để mở khóa máy Mac khi bật nguồn hoặc đánh thức từ chế độ ngủ. Vì bạn đã tạo mật khẩu nên mật khẩu đó có thể trùng với mật khẩu ID Apple của bạn, cung cấp quyền truy cập vào iTunes Store, App Store, Apple Books, iCloud và các dịch vụ khác của Apple.

1. Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - *Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn:* Chọn menu Apple  > **Cài đặt hệ thống**, bấm vào **Cài đặt chung**, bấm vào **Người dùng & Nhóm** , sau đó bấm vào nút **Thông tin** .
 - *Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn:* Chọn menu Apple  > **Tùy chọn hệ thống**, bấm vào **Người dùng & Nhóm** , sau đó bấm vào **Đổi mật khẩu**.
2. Bấm vào **Đổi mật khẩu**.
3. Nhập mật khẩu hiện tại của bạn trong trường **Mật khẩu cũ**.

4. Nhập mật khẩu mới của bạn trong trường Mật khẩu mới, sau đó nhập lại mật khẩu đó trong trường Xác minh.
Để được trợ giúp lựa chọn mật khẩu bảo mật, hãy bấm vào nút Chìa khóa  bên cạnh trường Mật khẩu mới.
5. Nhập một gợi ý để giúp bạn ghi nhớ mật khẩu.
Gợi ý xuất hiện nếu bạn nhập sai mật khẩu ba lần liên tiếp hoặc nếu bạn bấm vào dấu chấm hỏi trong trường mật khẩu trong cửa sổ đăng nhập.
6. Bấm vào Đổi mật khẩu.

Tự động khóa iPhone hoặc iPad của bạn

Để tăng cường quyền riêng tư cá nhân hơn nữa, bạn có thể thiết lập thiết bị của mình để tự động khóa sau khi một khoảng thời gian nhất định trôi qua mà không có hoạt động nào.

- Đi tới Cài đặt  > Màn hình & Độ sáng > Tự động khóa, sau đó đặt khoảng thời gian.


Bảo mật iPhone hoặc iPad của bạn bằng Face ID

Face ID dành cho bất kỳ người nào muốn thêm một lớp bảo mật bổ sung cho iPhone hoặc iPad của họ sử dụng. Tính năng này đảm bảo rằng người khác không thể truy cập thông tin được lưu trữ trên thiết bị của bạn. Để sử dụng Face ID, trước tiên bạn phải thiết lập mật mã trên iPhone hoặc iPad.

Để xem danh sách các thiết bị được hỗ trợ, hãy xem bài viết Hỗ trợ của Apple "[Các kiểu máy iPhone và iPad hỗ trợ Face ID](https://support.apple.com/102854)" (<https://support.apple.com/102854>).

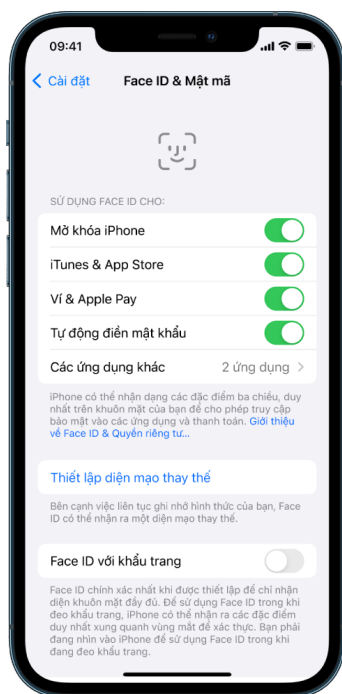


Thiết lập Face ID

- Nếu bạn không thiết lập Face ID khi thiết lập iPhone hoặc iPad lần đầu tiên, hãy đi tới Cài đặt  > Face ID & Mật mã > Thiết lập Face ID, sau đó làm theo hướng dẫn trên màn hình.

Nếu bạn có các hạn chế về mặt thể chất, bạn có thể chạm vào Tùy chọn trợ năng trong khi thiết lập Face ID. Khi bạn làm điều này, việc thiết lập nhận dạng khuôn mặt không yêu cầu chuyển động đầu ở phạm vi đầy đủ. Việc sử dụng Face ID vẫn bảo mật, nhưng tính năng này yêu cầu sự nhất quán cao hơn trong cách bạn nhìn vào iPhone hoặc iPad.


Face ID cũng có một tính năng trợ năng mà bạn có thể sử dụng nếu bị khiếm thị hoặc có thị lực thấp. Nếu bạn không muốn Face ID yêu cầu bạn mở mắt khi nhìn vào iPhone hoặc iPad, hãy đi tới Cài đặt > Trợ năng, sau đó tắt Yêu cầu chú ý cho Face ID. Tính năng này được tắt tự động nếu bạn bật VoiceOver khi thiết lập iPhone hoặc iPad lần đầu tiên.



Hãy xem “[Thay đổi cài đặt Face ID và sự chú ý trên iPhone](https://support.apple.com/guide/iphone/iph646624222)” (<https://support.apple.com/guide/iphone/iph646624222>) trong Hướng dẫn sử dụng iPhone hoặc “[Thay đổi cài đặt Face ID và sự chú ý trên iPad](https://support.apple.com/guide/ipad/ipad058b4a31)” trong Hướng dẫn sử dụng iPad (<https://support.apple.com/guide/ipad/ipad058b4a31>).

Đặt lại Face ID

Nếu có một diện mạo thay thế mà bạn không muốn giữ lại hoặc nếu bạn cho rằng người nào đó có thể đã thêm diện mạo thay thế trên thiết bị của bạn mà không được bạn cho phép, bạn có thể đặt lại Face ID, sau đó thiết lập lại.

1. Đi tới Cài đặt  > Face ID & Mật mã, sau đó chạm vào Đặt lại Face ID.
2. Hãy xem các tác vụ ở trên để thiết lập lại Face ID.

Bảo mật thiết bị của bạn bằng Touch ID

Sử dụng Touch ID để mở khóa iPhone hoặc iPad một cách bảo mật và thuận tiện, cấp phép giao dịch mua và thanh toán cũng như đăng nhập vào nhiều ứng dụng của bên thứ ba bằng cách nhấn nút Home bằng ngón tay hoặc ngón tay cái của bạn.

Để sử dụng Touch ID, trước tiên bạn phải thiết lập mật mã trên iPhone hoặc iPad.



Thiết lập Touch ID trên iPhone hoặc iPad của bạn

1. Nếu bạn không bật tính năng nhận dạng dấu vân tay khi thiết lập iPhone hoặc iPad lần đầu tiên, hãy đi tới Cài đặt > Touch ID & Mật mã.
2. Bật tùy chọn bất kỳ, sau đó làm theo hướng dẫn trên màn hình.

Nếu bạn nhìn thấy các dấu vân tay hiện có mà bạn không nhớ là đã thêm, hãy xem ["Xóa các dấu vân tay không xác định khỏi iPhone hoặc iPad"](#) trong phần sau của tài liệu này.

Ghi chú: Nếu bạn không thể thêm dấu vân tay hoặc mở khóa iPhone hoặc iPad bằng Touch ID, hãy xem bài viết Hỗ trợ của Apple ["Nếu Touch ID không hoạt động trên iPhone hoặc iPad"](https://support.apple.com/101612) (<https://support.apple.com/101612>).

Thiết lập Touch ID trên máy Mac hoặc Magic Keyboard của bạn

Để sử dụng Touch ID, trước tiên bạn phải thiết lập mật khẩu trên máy Mac.

1. Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple > Cài đặt hệ thống, sau đó bấm vào Touch ID.
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple > Tùy chọn hệ thống, sau đó bấm vào Touch ID.
2. Bấm vào "Thêm dấu vân tay", nhập mật khẩu của bạn, sau đó làm theo hướng dẫn trên màn hình.

Nếu máy Mac hoặc Magic Keyboard của bạn có Touch ID thì cảm biến được đặt ở trên cùng bên phải của bàn phím. Bạn có thể thêm tối đa ba dấu vân tay cho tài khoản người dùng của mình (và tổng cộng bạn có thể lưu tối đa năm dấu vân tay trên máy Mac).


3. Bấm vào các hộp kiểm để chọn cách bạn muốn sử dụng Touch ID:
 - *Mở khóa máy Mac:* Sử dụng Touch ID để mở khóa máy Mac khi bạn đánh thức từ chế độ ngủ.
 - *Apple Pay:* Sử dụng Touch ID để hoàn tất giao dịch mua mà bạn thực hiện trên máy Mac này bằng Apple Pay.
 - *iTunes Store, App Store & Apple Books:* Sử dụng Touch ID để hoàn tất giao dịch mua mà bạn thực hiện trên máy Mac này từ các cửa hàng trực tuyến của Apple.

- *Tự động điền mật khẩu*: Sử dụng Touch ID để tự động điền tên người dùng và mật khẩu, cũng như tự động điền thông tin thẻ tín dụng khi được yêu cầu trong khi sử dụng Safari và các ứng dụng khác.
- Sử dụng cảm biến Touch ID để chuyển đổi nhanh người dùng: Sử dụng Touch ID để chuyển đổi tài khoản người dùng máy Mac.

Xóa các dấu vân tay không xác định khỏi iPhone hoặc iPad

Nếu có nhiều dấu vân tay trên iPhone hoặc iPad và bạn muốn loại bỏ khả năng người khác có thể truy cập thiết bị của bạn bằng dấu vân tay bổ sung, bạn có thể đặt lại các dấu vân tay sao cho chỉ dấu vân tay của bạn khả dụng trên thiết bị.







1. Đi tới Cài đặt  > Touch ID & Mật mã.
2. Nếu có nhiều dấu vân tay khả dụng, hãy đặt một ngón tay lên nút Home để xác định dấu vân tay của ngón tay đó.
3. Chạm vào dấu vân tay, sau đó thực hiện bất kỳ tác vụ nào sau đây:
 - Nhập một tên (ví dụ như "Ngón cái").
 - Chạm vào Xóa dấu vân tay.

Thêm hoặc xóa dấu vân tay trên máy Mac

Nếu có nhiều dấu vân tay trên máy Mac hoặc Magic Keyboard có Touch ID và bạn lo ngại rằng có thể một hoặc nhiều dấu vân tay không phải là của mình, bạn có thể xóa các dấu vân tay và sau đó thêm lại dấu vân tay của chính bạn.



1. Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, sau đó bấm vào Touch ID .
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, sau đó bấm vào Touch ID .
2. Thực hiện bất kỳ tác vụ nào sau đây:
 - *Thêm dấu vân tay*: Bấm vào Thêm dấu vân tay để thêm dấu vân tay mới, sau đó chọn các tùy chọn mà bạn muốn sử dụng với Touch ID.
 - *Xóa dấu vân tay*: Bấm vào một dấu vân tay, nhập mật khẩu của bạn, bấm vào OK, sau đó bấm vào Xóa.

Bảo mật ID Apple của bạn

ID Apple là tài khoản cá nhân mà bạn sử dụng để đăng nhập vào các thiết bị của mình và truy cập các dịch vụ của Apple, như App Store, iCloud, Tin nhắn, FaceTime và Tìm. Tài khoản này cũng bao gồm thông tin cá nhân mà bạn lưu trữ với Apple và chia sẻ trên các thiết bị, như danh bạ, thông tin thanh toán, ảnh, bản sao lưu thiết bị và nhiều thông tin khác. Nếu người khác có quyền truy cập vào ID Apple của bạn, họ có thể xem thông tin được đồng bộ hóa trên các thiết bị, có thể bao gồm các thông tin như tin nhắn và vị trí. Tìm hiểu cách bảo mật ID Apple của bạn trên iPad, iPhone và máy Mac tại đây.



Bên dưới là một số việc quan trọng mà bạn có thể thực hiện để bảo mật ID Apple và bảo vệ quyền riêng tư của mình.

Bảo mật ID Apple của bạn

1. Không chia sẻ ID Apple của bạn với bất kỳ ai, ngay cả thành viên gia đình, bạn đời và bạn bè thân thiết. Nếu bạn chia sẻ ID Apple thì nghĩa là bạn đang cấp cho người khác quyền truy cập vào tất cả dữ liệu cá nhân và nội dung của mình. Nếu người khác thiết lập ID Apple và mật khẩu cho bạn hoặc đã có quyền truy cập vào mật khẩu của bạn thì bạn nên thay đổi mật khẩu.
2. Sử dụng xác thực hai yếu tố cho ID Apple của bạn. Xác thực hai yếu tố được thiết kế để đảm bảo rằng bạn là người duy nhất có thể truy cập tài khoản, ngay cả khi người khác biết mật khẩu của bạn. Với xác thực hai yếu tố, bạn sẽ cần cung cấp cả mật khẩu của mình và mã xác minh gồm sáu chữ số tự động xuất hiện trên các thiết bị được tin cậy khi bạn muốn đăng nhập vào một thiết bị mới lần đầu tiên.

Bạn phải xác minh ít nhất một số điện thoại được tin cậy – số điện thoại mà bạn có thể nhận được mã xác minh bằng tin nhắn văn bản hoặc cuộc gọi điện thoại tự động – để đăng ký xác thực hai yếu tố.

3. Chú ý đến các thông báo về ID Apple của bạn. Apple thông báo cho bạn bằng email, tin nhắn hoặc thông báo push khi các thay đổi được thực hiện đối với tài khoản của bạn, ví dụ như khi có một lượt đăng nhập lần đầu tiên trên một thiết bị mới hoặc khi mật khẩu của bạn được thay đổi. Do đó, điều quan trọng là bạn cập nhật thông tin liên hệ của mình.


Hãy xem [“Từ chối các nỗ lực đăng nhập không xác định”](#) trong phần trước của tài liệu này.

4. Nếu bạn nhận được một thông báo rằng đã có một nỗ lực đăng nhập hoặc các thay đổi đã được thực hiện đối với tài khoản mà bạn không cho phép thì điều này nghĩa là có người nào đó đã truy cập hoặc đang cố gắng truy cập tài khoản của bạn.

Kiểm tra và cập nhật thông tin bảo mật ID Apple của bạn

Để giúp đảm bảo rằng thông tin cá nhân được liên kết với ID Apple là của bạn:

1. Thực hiện một trong các tác vụ sau:

- Trên iPhone hoặc iPad của bạn: Đi tới Cài đặt  > [tên của bạn].
- Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, sau đó bấm vào ID Apple .
- Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, sau đó bấm vào ID Apple .
- Trong một trình duyệt web trên máy Mac hoặc PC của bạn: Đi tới [trang web ID Apple](https://appleid.apple.com/vn) (<https://appleid.apple.com/vn>).

2. Trong phần Tên, Số điện thoại, Email, hãy cập nhật bất kỳ thông tin nào không đúng hoặc bạn không nhận ra, bao gồm tên của bạn, cũng như số điện thoại và địa chỉ email có thể liên lạc với bạn.



3. Thực hiện một trong các tác vụ sau:

- Nếu bạn đã bật xác thực hai yếu tố, hãy xem lại các thiết bị được tin cậy của bạn. Nếu bạn nhìn thấy các thiết bị mà bạn muốn xóa khỏi tài khoản, hãy làm theo các hướng dẫn trong phần tiếp theo để xóa chúng khỏi tài khoản của bạn.
- Nếu bạn chưa thiết lập xác thực hai yếu tố, hãy xem “[Sử dụng xác thực hai yếu tố](#)” trong phần sau của tài liệu này.





Bảo mật tài khoản của bạn và xóa các thiết bị không xác định

Nếu có các thiết bị được kết nối với ID Apple của bạn mà bạn không nhận ra hoặc chưa cho phép sử dụng tài khoản thì bạn có thể bảo mật tài khoản và xóa chúng bằng các bước ở bên dưới. Xóa thiết bị không xác định giúp đảm bảo rằng thiết bị không thể hiển thị mã xác minh nữa và quyền truy cập vào iCloud (và các dịch vụ khác của Apple trên thiết bị đó) bị chặn cho tới khi bạn đăng nhập lại bằng xác thực hai yếu tố.

Có thể bạn cũng muốn chụp ảnh màn hình của các thiết bị để làm tài liệu trước khi bảo mật tài khoản.





Hãy làm theo các bước sau để xem lại thông tin tài khoản và bảo vệ tài khoản của bạn:

1. Nếu bạn muốn thay đổi mật khẩu:

- *Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Đi tới Cài đặt  > [tên của bạn] > Mật khẩu & Bảo mật > Thay đổi mật khẩu. Chọn một mật khẩu mạnh (8 ký tự trở lên, bao gồm các chữ cái viết hoa và viết thường, đồng thời có ít nhất một số).
- Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, sau đó bấm vào ID Apple  > Mật khẩu & Bảo mật > Thay đổi mật khẩu. Chọn một mật khẩu mạnh (8 ký tự trở lên, bao gồm các chữ cái viết hoa và viết thường, đồng thời có ít nhất một số).
- Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, sau đó bấm vào ID Apple  > Mật khẩu & Bảo mật > Thay đổi mật khẩu. Chọn một mật khẩu mạnh (8 ký tự trở lên, bao gồm các chữ cái viết hoa và viết thường, đồng thời có ít nhất một số).
- Nếu bạn muốn xóa các thiết bị mà bạn không muốn được kết nối với tài khoản của mình, hãy đi tới Cài đặt > ID Apple. Cuộn xuống đến danh sách các thiết bị, chạm vào thiết bị mà bạn muốn xóa, sau đó chạm vào Xóa khỏi tài khoản.

2. Nếu bạn muốn thay đổi địa chỉ email được liên kết với ID Apple để tăng cường an toàn, hãy mở Safari và đăng nhập vào [trang web ID Apple](https://appleid.apple.com/vn) (https://appleid.apple.com/vn). Chọn Tài khoản và bên dưới ID Apple hiện tại của bạn, hãy chọn Thay đổi ID Apple, sau đó nhập địa chỉ email mới mà bạn muốn sử dụng.

3. Nếu bạn muốn xóa các thiết bị mà bạn không muốn được kết nối với tài khoản của mình:


- *Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Đi tới Cài đặt > [tên của bạn], cuộn xuống đến danh sách các thiết bị, chạm vào thiết bị mà bạn muốn xóa, sau đó chạm vào Xóa khỏi tài khoản.
- Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, bấm vào ID Apple  , cuộn xuống đến danh sách các thiết bị, bấm vào thiết bị mà bạn muốn xóa, sau đó bấm vào Xóa khỏi tài khoản.
- Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, bấm vào ID Apple  , cuộn xuống đến danh sách các thiết bị, bấm vào thiết bị mà bạn muốn xóa, sau đó bấm vào Xóa khỏi tài khoản.

Sử dụng xác thực hai yếu tố

Xác thực hai yếu tố là một lớp bảo mật bổ sung dành cho ID Apple của bạn, được thiết kế để đảm bảo rằng bạn là người duy nhất có thể truy cập tài khoản, ngay cả khi có người nào đó biết mật khẩu của bạn. Bạn có thể thiết lập xác thực hai yếu tố trên iPhone, iPad và máy Mac.



Thiết lập xác thực hai yếu tố trên iPhone hoặc iPad của bạn





1. Đi tới Cài đặt  > [tên của bạn] > Mật khẩu & Bảo mật.
2. Chạm vào Bật xác thực hai yếu tố, sau đó chạm vào Tiếp tục.
3. Nhập một số điện thoại được tin cậy, là số điện thoại mà bạn muốn nhận được mã xác minh để xác thực hai yếu tố (đó có thể là số điện thoại cho iPhone của bạn).
Bạn có thể chọn nhận mã bằng tin nhắn văn bản hoặc cuộc gọi điện thoại tự động.
4. Chạm vào Tiếp.
5. Nhập mã xác minh được gửi đến số điện thoại tin cậy của bạn.

Để gửi hoặc gửi lại mã xác minh, chạm vào “Không nhận được mã xác minh?”

Bạn sẽ không bị yêu cầu nhập lại mã xác minh trên iPhone trừ khi bạn đăng xuất hoàn toàn, xóa iPhone, đăng nhập vào trang tài khoản ID Apple trong một trình duyệt web hoặc cần thay đổi mật khẩu ID Apple vì lý do bảo mật.

Sau khi bật xác thực hai yếu tố, bạn có khoảng thời gian hai tuần trong đó bạn có thể tắt tính năng. Sau khoảng thời gian đó, bạn không thể tắt xác thực hai yếu tố. Để tắt tính năng, hãy mở email xác nhận của bạn và bấm vào liên kết để quay lại cài đặt bảo mật trước đó của bạn. Xin lưu ý rằng việc tắt xác thực hai yếu tố sẽ làm cho tài khoản của bạn kém bảo mật hơn và có nghĩa là bạn không thể sử dụng các tính năng yêu cầu cấp độ bảo mật cao hơn.

Thiết lập xác thực hai yếu tố trên máy Mac của bạn

1. Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, bấm vào ID Apple , sau đó chọn Mật khẩu & Bảo mật trong thanh bên.
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, bấm vào ID Apple , sau đó chọn Mật khẩu & Bảo mật.

2. Bấm vào Thiết lập xác thực hai yếu tố, sau đó bấm vào Tiếp tục.
3. Trả lời các câu hỏi xác minh, sau đó bấm vào Xác minh.
4. Nhập số điện thoại của bạn để xác minh, chọn một phương thức xác minh, sau đó bấm vào Tiếp tục.
5. Khi được hỏi, hãy xác minh danh tính của bạn bằng mã xác minh sáu chữ số được gửi đến điện thoại được tin cậy của bạn. Bạn sẽ không bị yêu cầu nhập lại mã xác minh trên máy Mac trừ khi bạn đăng xuất ID Apple hoàn toàn, xóa máy Mac hoặc cần thay đổi mật khẩu vì lý do bảo mật.

Khóa bảo mật cho ID Apple

Khóa bảo mật là một thiết bị nhỏ bên ngoài trông giống như một chiếc thẻ hoặc ổ USB và có thể được sử dụng để xác minh khi đăng nhập bằng ID Apple của bạn thông qua xác thực hai yếu tố. Khóa bảo mật cho ID Apple là tính năng bảo mật nâng cao tùy chọn được thiết kế cho những người muốn tăng cường khả năng bảo vệ trước các cuộc tấn công có chủ đích, ví dụ như giả mạo hoặc lừa đảo kỹ thuật xã hội. Vì bạn sử dụng khóa vật lý thay vì mã gồm sáu chữ số nên khóa bảo mật giúp củng cố quy trình xác thực hai yếu tố và giúp ngăn không cho kẻ tấn công chặn hoặc yêu cầu yếu tố xác thực thứ hai của bạn.

Để tìm hiểu thêm về khóa bảo mật, hãy xem bài viết Hỗ trợ của Apple "[Giới thiệu về Khóa bảo mật cho ID Apple](https://support.apple.com/HT213154)" (<https://support.apple.com/HT213154>).

Giúp phòng tránh việc bạn bị khóa tài khoản trên thiết bị Apple của mình

Liên hệ khôi phục tài khoản là những người được tin cậy có thể giúp bạn lấy lại quyền truy cập vào tài khoản của mình nếu bạn quên mật khẩu hoặc mật mã của thiết bị hoặc nếu mật khẩu hay mật mã của bạn đã bị thay đổi mà không được bạn cho phép. Liên hệ khôi phục tài khoản không có quyền truy cập vào tài khoản của bạn; họ chỉ có khả năng gửi cho bạn mã khôi phục tài khoản nếu bạn cần. Thiết lập liên hệ khôi phục tài khoản trên iPhone, iPad hoặc máy Mac để bạn có thể lấy lại quyền truy cập vào dữ liệu của mình nếu tài khoản bị khóa.








Ghi chú: Ngoài liên hệ khôi phục tài khoản, *Liên hệ kế thừa* là cách dễ nhất và an toàn nhất để cấp cho người mà bạn tin cậy quyền truy cập vào dữ liệu được lưu trữ trong tài khoản Apple của bạn sau khi bạn qua đời. Xem bài viết Hỗ trợ của Apple "[Cách thêm Liên hệ kế thừa cho ID Apple của bạn](https://support.apple.com/102631)" (<https://support.apple.com/102631>).

Để trở thành liên hệ khôi phục tài khoản, người đó phải trên 13 tuổi, có một thiết bị đang chạy iOS 15, iPadOS 15 hoặc macOS 12 trở lên, đã bật xác thực hai yếu tố cho ID Apple và đã thiết lập mật mã trên thiết bị của họ.








Thiết lập liên hệ khôi phục tài khoản

Nếu bạn lo ngại rằng người nào đó có thể sử dụng quyền truy cập vào tài khoản để thay đổi mật khẩu và khóa bạn ở bên ngoài tài khoản thì bạn có thể thiết lập một liên hệ khôi phục tài khoản được tin cậy để giúp bạn lấy lại quyền truy cập.

1. Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - Trên iPhone hoặc iPad của bạn: Đi tới Cài đặt  > [tên của bạn], sau đó chạm vào Mật khẩu & Bảo mật.
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, bấm vào ID Apple , sau đó chọn Mật khẩu & Bảo mật trong thanh bên.
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, bấm vào ID Apple , sau đó chọn Mật khẩu & Bảo mật.
2. Chọn Khôi phục tài khoản, thêm một liên hệ khôi phục, sau đó xác thực bằng Face ID, Touch ID, mật mã hoặc mật khẩu.
3. Nếu bạn ở trong một nhóm Chia sẻ trong gia đình, các thành viên của nhóm được đề xuất. Hoặc bạn có thể chọn một trong các liên hệ của mình.
4. Nếu bạn chọn một thành viên gia đình, họ được thêm tự động. Nếu bạn chọn một liên hệ, họ phải chấp nhận yêu cầu của bạn.
5. Sau khi họ chấp nhận yêu cầu, bạn nhìn thấy một thông báo rằng họ đã được thêm là liên hệ khôi phục tài khoản của bạn.

Xem và xóa liên hệ khôi phục

Nếu bạn muốn xem hoặc xóa liên hệ khôi phục của mình.

1. Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - Trên iPhone hoặc iPad của bạn: Đi tới Cài đặt  > [tên của bạn], sau đó chạm vào Mật khẩu & Bảo mật.
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, bấm vào ID Apple , sau đó chọn Mật khẩu & Bảo mật trong thanh bên.
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, bấm vào ID Apple , sau đó chọn Mật khẩu & Bảo mật.
2. Trong Hỗ trợ khôi phục, bạn sẽ thấy danh sách các liên hệ khôi phục của mình.
3. Chọn Liên hệ khôi phục mà bạn muốn xóa, sau đó xóa liên hệ đó.


Bảo mật các mật khẩu thiết bị, ứng dụng và trang web của bạn trên iPhone và iPad

Trên iPhone hoặc iPad, bạn có thể quản lý mật khẩu của mình trong Cài đặt, trong Tìm kiếm của Spotlight hoặc bằng Siri. Bạn cũng có thể sử dụng tính năng Các đề xuất về bảo mật cho mật khẩu để xác định bất kỳ mật khẩu nào yếu hoặc dễ bị xâm phạm. Các mật khẩu đã lưu xuất hiện theo thứ tự bảng chữ cái, được sắp xếp theo trang web hoặc nền tảng là nơi lưu trữ chúng.



Quản lý mật khẩu

Bạn có thể quản lý mật khẩu của mình trong Cài đặt, trong Tìm kiếm của Spotlight hoặc bằng Siri.

1. Đi tới Cài đặt  > Mật khẩu, sau đó thực hiện bất kỳ tác vụ nào sau đây:
 - Để thêm thủ công mật khẩu mới, hãy chạm vào Thêm ở góc trên cùng bên phải.
 - Để sửa hoặc xóa mật khẩu, hãy chạm vào Sửa ở góc trên cùng bên phải, chạm vào "Chọn mật khẩu đã lưu", sau đó chạm vào Sửa hoặc Xóa.
Quan trọng: Sau khi xóa mật khẩu, bạn không thể khôi phục mật khẩu đó nữa.
2. Nếu bạn đã thêm mật khẩu mới, hãy thử để đảm bảo rằng bạn nhập đúng mật khẩu.

Sử dụng Các đề xuất về bảo mật cho mật khẩu


Nếu bạn tạo và lưu trữ các mật khẩu của riêng mình cho trang web và ứng dụng thì bạn có thể sử dụng tính năng Các đề xuất về bảo mật cho mật khẩu để xác định bất kỳ mật khẩu nào yếu hoặc dễ bị xâm phạm (ví dụ: nếu chúng dễ đoán hoặc được sử dụng nhiều lần). Bạn cũng có thể sử dụng tính năng này để giám sát mật khẩu của mình một cách bảo mật và để cảnh báo bạn nếu bất kỳ mật khẩu nào đã bị xâm phạm thông qua một vụ rò rỉ dữ liệu đã biết.

1. Đi tới Cài đặt  > Mật khẩu > Các đề xuất về bảo mật.

2. **Bật Phát hiện mật khẩu bị xâm phạm** để cho phép iPhone giám sát mật khẩu của bạn một cách bảo mật và để cảnh báo bạn nếu bất kỳ mật khẩu nào đã xuất hiện trong các vụ rò rỉ dữ liệu đã biết.
3. Xem lại những đề xuất này đối với các mật khẩu mà bạn đã tạo:
 - Mật khẩu được đánh dấu là *được sử dụng lại* đã được sử dụng trên các tên miền khác nhau. Việc sử dụng cùng một mật khẩu cho nhiều dịch vụ có thể khiến tài khoản dễ bị kẻ tấn công xâm phạm sau khi đã phát hiện thông tin đăng nhập của bạn.
 - Mật khẩu được đánh dấu là *yếu* có thể bị kẻ tấn công đoán ra dễ dàng.
 - Mật khẩu được đánh dấu là *bị rò rỉ* nếu tính năng Giám sát mật khẩu đã xác định thấy chúng trong một vụ rò rỉ dữ liệu đã biết.
4. Để cập nhật mật khẩu được sử dụng lại, yếu hoặc bị rò rỉ, hãy chạm vào mục đó và làm theo hướng dẫn trên màn hình.



Bật tính năng phát hiện các mật khẩu bị xâm phạm

iPhone và iPad (đang chạy iOS 17, iPadOS 17 trở lên) có thể theo dõi các mật khẩu của bạn và cảnh báo bạn nếu chúng xuất hiện trong các vụ rò rỉ dữ liệu đã biết.

- Đi tới Cài đặt  > Mật khẩu > Các đề xuất về bảo mật, sau đó bật Phát hiện mật khẩu bị xâm phạm.

Tự động xóa mã xác minh sử dụng một lần

Trong iOS 17, iPadOS 17 và macOS Sonoma 14 trở lên, các mã xác minh sử dụng một lần được điền tự động nên bạn không cần rời khỏi ứng dụng hoặc trang web mà bạn đang đăng nhập. Bạn có thể lựa chọn tự động xóa các mã xác minh sau khi nhập chúng bằng Tự động điền hoặc giữ lại chúng.

- Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - *Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Đi tới Cài đặt  > Mật khẩu, chọn Tùy chọn mật khẩu, sau đó bật Dọn dẹp tự động.
 - *Trên máy Mac của bạn:* Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống > Mật khẩu trong thanh bên, chọn Tùy chọn mật khẩu, sau đó bật Dọn dẹp tự động.

Quản lý mã khóa và mật khẩu được chia sẻ

Trong iOS 17, iPadOS 17 và macOS Sonoma 14 trở lên, bạn có thể tạo hoặc tham gia một nhóm các liên hệ được tin cậy để chia sẻ các mật khẩu và mã khóa trên các thiết bị. Có hai vai trò người dùng riêng biệt trong nhóm Mật khẩu được chia sẻ: Chủ sở hữu nhóm và Thành viên nhóm. Mỗi vai trò người dùng quyết định loại tác vụ mà bạn có thể thực hiện.

- *Chủ sở hữu nhóm:* Chủ sở hữu nhóm là thành viên nhóm đã tạo nhóm. Chủ sở hữu là người duy nhất có thể thêm hoặc xóa các thành viên khác.
- *Thành viên nhóm:* Mỗi người đã nhận được và chấp nhận lời mời từ chủ sở hữu đều là một thành viên nhóm. Tất cả các thành viên nhóm đều có thể thêm, xem, sửa hoặc xóa các mật khẩu bất kỳ lúc nào. Các thành viên nhóm có thể rời khỏi nhóm bất kỳ lúc nào họ muốn.



Ghi chú: Nếu bạn xóa mật khẩu hoặc mã khóa mà bạn đã chia sẻ với một nhóm thì bạn có 30 ngày để khôi phục. Nếu bạn xóa mật khẩu hoặc mã khóa mà một người khác đã chia sẻ với nhóm thì họ nhận được một thông báo để khôi phục trong vòng 30 ngày. Hãy xem [Khôi phục mật khẩu hoặc mã khóa đã xóa gần đây trên máy Mac](https://support.apple.com/guide/mac-help/mchlee73013a) (<https://support.apple.com/guide/mac-help/mchlee73013a>) trong Hướng dẫn sử dụng macOS.

Xác định vai trò của bạn trong nhóm mật khẩu được chia sẻ

- Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - *Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Đi tới Cài đặt (ⓘ) > Mật khẩu, tìm kiếm một nhóm mật khẩu được chia sẻ (👥), chọn nhóm, sau đó xem bạn là chủ sở hữu nhóm hay thành viên nhóm.
 - *Trên máy Mac của bạn:* Chọn menu Apple () > Cài đặt hệ thống > Mật khẩu trong thanh bên, tìm kiếm một nhóm mật khẩu được chia sẻ (👥), chọn nhóm, bấm vào Quản lý, sau đó xem bạn là *chủ sở hữu* nhóm hay *thành viên* nhóm.

Xóa một người nào đó khỏi nhóm mật khẩu được chia sẻ mà bạn sở hữu





Nếu bạn xóa một người khác khỏi nhóm mật khẩu được chia sẻ thì người đó có thể vẫn có quyền truy cập vào các tài khoản và mật khẩu mà bạn đã chia sẻ trong khi họ ở trong nhóm. Sau khi xóa một người nào đó, bạn cũng nên thay đổi mật khẩu cho các tài khoản bạn sở hữu mà bạn không muốn họ có quyền truy cập nữa.

- Thực hiện một trong các tác vụ sau:

- *Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Đi tới Cài đặt  > Mật khẩu, tìm kiếm một nhóm mật khẩu được chia sẻ , chọn nhóm, sau đó xóa một thành viên.
- *Trên máy Mac của bạn:* Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống > Mật khẩu trong thanh bên, tìm kiếm một nhóm mật khẩu được chia sẻ , chọn nhóm, bấm vào Quản lý, sau đó xóa một thành viên.

Rời khỏi nhóm mật khẩu được chia sẻ mà bạn là thành viên






Nếu bạn xóa chính mình khỏi nhóm mật khẩu được chia sẻ thì các thành viên nhóm trước đó có thể vẫn có quyền truy cập vào các tài khoản và mật khẩu hoặc mã khóa mà bạn đã chia sẻ trong khi bạn ở trong nhóm. Sau khi rời khỏi nhóm, bạn cũng nên thay đổi mật khẩu hoặc mã khóa cho các tài khoản bạn sở hữu mà bạn không muốn các thành viên nhóm có quyền truy cập nữa.

- Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - *Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Đi tới Cài đặt  > Mật khẩu, tìm kiếm một nhóm mật khẩu được chia sẻ , chọn nhóm, sau đó xóa chính bạn khỏi nhóm.
 - *Trên máy Mac của bạn:* Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống > Mật khẩu trong thanh bên, tìm kiếm một nhóm mật khẩu được chia sẻ , chọn nhóm, bấm vào Quản lý, sau đó xóa chính bạn khỏi nhóm.

Xóa mật khẩu hoặc mã khóa khỏi một nhóm mật khẩu được chia sẻ

Nếu bạn quyết định xóa các mật khẩu hoặc mã khóa khỏi nhóm mật khẩu được chia sẻ thì các thành viên nhóm có thể vẫn có quyền truy cập vào các tài khoản và mật khẩu hoặc mã khóa mà bạn đã chia sẻ với nhóm. Sau khi xóa chúng, bạn cũng nên thay đổi mật khẩu hoặc mã khóa cho các tài khoản bạn sở hữu mà bạn không muốn các thành viên nhóm có quyền truy cập nữa.

Ghi chú: Nếu bạn xóa mật khẩu hoặc mã khóa mà bạn đã chia sẻ với một nhóm thì bạn có 30 ngày để khôi phục. Nếu bạn xóa mật khẩu hoặc mã khóa mà một người khác đã chia sẻ với nhóm thì họ nhận được một thông báo để khôi phục trong vòng 30 ngày. Hãy xem [Khôi phục mật khẩu hoặc mã khóa đã xóa gần đây trên máy Mac](https://support.apple.com/guide/mac-help/mchlee73013a) trong Hướng dẫn sử dụng macOS (<https://support.apple.com/guide/mac-help/mchlee73013a>).

- Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - *Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Đi tới Cài đặt  > Mật khẩu trong thanh bên, tìm kiếm một nhóm mật khẩu được chia sẻ , chọn nhóm, sau đó xem bạn là chủ sở hữu nhóm hay thành viên nhóm.
 - *Trên máy Mac của bạn:* Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, bấm vào Mật khẩu  trong thanh bên, bấm vào nút Thông tin  ở bên cạnh tài khoản có mật khẩu hoặc mã khóa mà bạn muốn xóa, bấm vào Xóa mật khẩu hoặc Xóa mã khóa, sau đó bấm lại vào Xóa mật khẩu hoặc Xóa mã khóa.

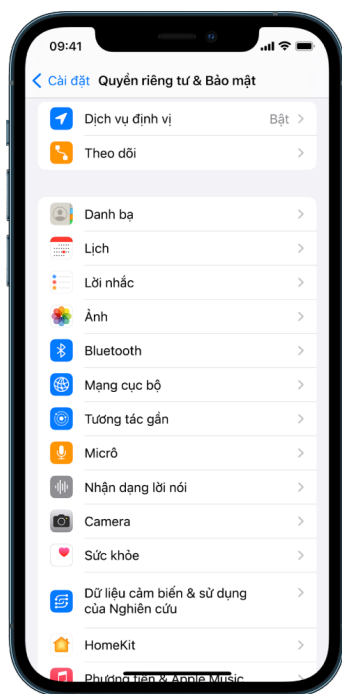
Tính năng chế độ riêng tư cho ứng dụng trong các sản phẩm của Apple

Apple cung cấp các cài đặt, tính năng và điều khiển để giúp bạn xem lại và quản lý dữ liệu mà bạn chia sẻ với các ứng dụng.





Xem lại và cập nhật cài đặt chế độ riêng tư cho ứng dụng trên các thiết bị Apple

Cài đặt quyền riêng tư trên thiết bị của bạn đã được thiết kế cẩn thận để bạn nắm quyền kiểm soát dữ liệu của mình. Ví dụ: bạn có thể cho phép một ứng dụng mạng xã hội sử dụng camera để bạn có thể chụp và tải ảnh lên ứng dụng đó. Một lý do để xem lại những cài đặt này là nếu người khác đã thiết lập thiết bị của bạn hoặc có quyền truy cập vào thiết bị và biết mật mã của bạn. Bạn muốn đảm bảo rằng họ không thay đổi các cài đặt của mình.



1. Thực hiện một trong các tác vụ sau:

- Trên iPhone hoặc iPad của bạn: Đi tới Cài đặt  > Quyền riêng tư & Bảo mật .


- Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, chọn Mật khẩu & Bảo mật trong thanh bên sau đó bấm vào Quyền riêng tư.
 - Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, chọn Mật khẩu & Bảo mật, sau đó bấm vào Quyền riêng tư.
2. Xem lại danh sách các loại dữ liệu (Lịch, Danh bạ, Ảnh, Lời nhắc, v.v.).
 3. Chọn một loại dữ liệu từ danh sách để xem những ứng dụng nào trên thiết bị của bạn có quyền truy cập.

Một ứng dụng không xuất hiện trong danh sách đến khi ứng dụng đó xin phép và bạn có thể cấp quyền hoặc xóa quyền khỏi bất kỳ ứng dụng nào đã xin phép truy cập. Đối với ảnh, bạn cũng có thể thay đổi quyền truy cập đã cấp cho các ứng dụng. Một ứng dụng chỉ có thể sử dụng loại dữ liệu trong cài đặt nếu bạn đã cấp quyền cho ứng dụng.

Ghi chú: Việc thay đổi cài đặt quyền riêng tư trên thiết bị Apple của bạn chỉ thay đổi cách những ứng dụng đó có thể truy cập dữ liệu. Nếu bạn muốn thay đổi cài đặt Quyền riêng tư & Bảo mật cho một ứng dụng của bên thứ ba (ứng dụng do các công ty khác tạo ra, không phải là Apple) thì bạn phải đăng nhập vào tài khoản của bên thứ ba (thông qua ứng dụng hoặc trình duyệt) và cập nhật cài đặt từ đó.

Sử dụng Tính minh bạch của theo dõi ứng dụng


Tính minh bạch của theo dõi ứng dụng cho phép bạn quyết định xem ứng dụng có thể theo dõi hoạt động của bạn trên các ứng dụng và trang web của các công ty khác hay không. Bạn có thể rút lại các quyền cho phép theo dõi hoạt động của mình bất kỳ lúc nào. Nếu bạn tắt “Cho phép ứng dụng yêu cầu theo dõi” thì bạn sẽ không nhận được lời nhắc từ các ứng dụng muốn theo dõi hoạt động của bạn. Mỗi ứng dụng xin phép theo dõi trong khi cài đặt này được tắt được coi như thể bạn đã chọn Yêu cầu ứng dụng không theo dõi.

- Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - Trên iPhone hoặc iPad của bạn: Đi tới Cài đặt  > Quyền riêng tư & Bảo mật > Theo dõi, sau đó tắt Cho phép ứng dụng yêu cầu theo dõi.
 - Trên Apple TV của bạn: Đi tới Cài đặt > Cài đặt chung > Quyền riêng tư & Bảo mật > Theo dõi, sau đó tắt Cho phép ứng dụng yêu cầu theo dõi.

Xem cách các ứng dụng truy cập dữ liệu của bạn với Báo cáo bảo mật ứng dụng

Nếu bạn cho rằng một người nào đó thân cận với mình đã cài đặt các ứng dụng trên iPhone hoặc iPad mà không có sự cho phép của bạn – hoặc lo ngại rằng họ đã thay đổi cài đặt của các ứng dụng mà bạn đã cài đặt – thì bạn có thể bật Báo cáo bảo mật ứng dụng.

Bạn sẽ tìm thấy chi tiết về tần suất truy cập dữ liệu của bạn của mỗi ứng dụng (ví dụ như vị trí, camera và micrô của bạn).

1. Đi tới Cài đặt  > Quyền riêng tư.
2. Cuộn xuống và chạm vào Báo cáo bảo mật ứng dụng.
3. Bật Báo cáo bảo mật ứng dụng.

Bạn có thể tắt Báo cáo bảo mật ứng dụng bất kỳ lúc nào bằng cách đi tới Cài đặt > Quyền riêng tư & Bảo mật > Báo cáo bảo mật ứng dụng. Làm như vậy cũng xóa dữ liệu báo cáo khỏi thiết bị của bạn.

Ghi chú: Báo cáo bảo mật ứng dụng chỉ bắt đầu thu thập thông tin sau khi bạn bật tính năng nên có thể mất một thời gian để các chi tiết xuất hiện. Bạn sẽ nhìn thấy thêm thông tin khi tiếp tục sử dụng các ứng dụng trên thiết bị của mình. Dữ liệu trong Báo cáo bảo mật ứng dụng được mã hóa và chỉ được lưu trữ trên thiết bị của bạn. Báo cáo cho biết số lần – và thời điểm – mà một ứng dụng truy cập dữ liệu nhạy cảm về quyền riêng tư hoặc cảm biến của thiết bị trong 7 ngày qua. Bạn có thể chạm vào từng ứng dụng và loại dữ liệu để tìm hiểu thêm.

Củng cố thiết bị của bạn trước phần mềm gián điệp đánh thuê bằng Chế độ phong tỏa

Chế độ phong tỏa là một biện pháp bảo vệ cực hạn, tùy chọn cho iPhone, iPad và máy Mac (đang chạy iOS 16, iPadOS 16.1 và macOS 13 trở lên) mà bạn chỉ nên sử dụng nếu tin rằng bạn có thể là mục tiêu của một cuộc tấn công mạng có tính phức tạp cao, ví dụ như bởi một công ty tư nhân đang phát triển phần mềm gián điệp đánh thuê được nhà nước tài trợ.

Ghi chú: Hầu hết mọi người không bao giờ bị nhắm mục tiêu bởi hình thức tấn công này.





Khi ở Chế độ phong tỏa, thiết bị sẽ không hoạt động như bình thường. Các ứng dụng, trang web và tính năng bị hạn chế nghiêm ngặt để bảo mật và một số trải nghiệm không khả dụng. Chế độ phong tỏa bao gồm các biện pháp bảo vệ sau đây:


- *Tin nhắn:* Hầu hết các loại tệp đính kèm tin nhắn ngoại trừ hình ảnh đều bị chặn. Một số tính năng như xem trước liên kết bị tắt.
- *Duyệt web:* Một số công nghệ web phức tạp như biên dịch JavaScript tức thời (JIT) bị tắt trừ khi người dùng loại trừ một trang web được tin cậy khỏi Chế độ phong tỏa.
- *Các dịch vụ của Apple:* Lỗi mời và yêu cầu dịch vụ đến bao gồm cả cuộc gọi FaceTime đều bị chặn nếu trước đây người dùng chưa gọi hay gửi yêu cầu cho người bắt đầu đó.
- *Kết nối được chia sẻ:* Các kết nối với máy tính hoặc phụ kiện bị chặn khi thiết bị được khóa.
- *Hỗ sơ cấu hình:* Không thể cài đặt hồ sơ cấu hình và thiết bị không thể đăng ký quản lý thiết bị di động (MDM) trong khi Chế độ phong tỏa được bật. Tuy nhiên, bất kỳ hồ sơ MDM nào đã được bật trước Chế độ phong tỏa sẽ vẫn tồn tại trên thiết bị.

Bật hoặc tắt Chế độ phong tỏa

Chế độ phong tỏa phải được bật riêng cho iPhone, iPad và máy Mac. Khi bạn bật Chế độ phong tỏa trên iPhone thì Chế độ phong tỏa sẽ tự động được bật cho bất kỳ Apple Watch được ghép đôi nào đang chạy watchOS 10 trở lên. Bạn không thể bật hoặc tắt Chế độ phong tỏa trực tiếp trên Apple Watch.

- Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Đi tới Cài đặt  > Quyền riêng tư & Bảo mật > Chế độ phong tỏa, chạm vào Bật Chế độ phong tỏa, chạm vào Bật & Khởi động lại, sau đó nhập mật mã thiết bị của bạn.
 - Trên máy Mac của bạn:* Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, Quyền riêng tư & Bảo mật  > Chế độ phong tỏa, chạm vào Bật, sau đó nhập mật khẩu nếu được nhắc rồi chạm vào Bật & Khởi động lại.

Quản lý cài đặt an toàn trong Tin nhắn

Trong ứng dụng Tin nhắn , bạn có thể gửi tin nhắn văn bản theo hai cách:


- Qua Wi-Fi hoặc dịch vụ di động, sử dụng iMessage với những người khác cũng sử dụng iMessage trên iPhone, iPad hoặc máy Mac. Các tin nhắn iMessage của bạn xuất hiện trong bong bóng màu lam.
- Với các tin nhắn SMS/MMS được chuyển tiếp từ iPhone của bạn sang các thiết bị khác. Các tin nhắn SMS/MMS của bạn xuất hiện trong bong bóng màu lục.


Bạn có thể sử dụng iMessage để gửi tin nhắn, ảnh hoặc video đến một iPhone, iPad hoặc máy Mac khác qua mạng Wi-Fi hoặc mạng di động. Những tin nhắn này luôn được mã hóa và xuất hiện trong các bong bóng văn bản màu xanh lam trên iPhone, iPad và máy Mac của bạn.



Giới hạn Tin nhắn cho một thiết bị


Nếu bạn muốn giới hạn Tin nhắn cho một thiết bị thì bạn phải đăng xuất tài khoản khỏi Tin nhắn trên các thiết bị mà bạn không muốn nhận tin nhắn nữa và tắt Tin nhắn trong iCloud.

- Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Đi tới Cài đặt  > Tin nhắn, sau đó bật hoặc tắt iMessage.

- *Trên máy Mac của bạn:* Trong ứng dụng Tin nhắn , hãy chọn Tin nhắn > Cài đặt, bấm vào iMessage, sau đó bấm vào Đăng xuất. Xác nhận rằng bạn muốn đăng xuất, sau đó bấm lại vào Đăng xuất.


Tắt Tin nhắn trong iCloud từ iPhone hoặc iPad

Khi bạn sử dụng Tin nhắn trong iCloud, tất cả các tin nhắn mà bạn gửi, nhận và xóa sẽ được tự động cập nhật trên tất cả các thiết bị Apple của bạn.

1. *Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Đi tới Cài đặt  > [tên của bạn], sau đó chạm vào iCloud.
2. Bên dưới Các ứng dụng sử dụng iCloud, chạm vào Hiện thị tất cả.
3. Chạm vào Tin nhắn, sau đó tắt Đồng bộ hóa [iPhone][iPad] này.
4. Lặp lại tác vụ này trên từng thiết bị để xóa các tin nhắn khỏi iCloud.

Tắt Tin nhắn trong iCloud từ máy Mac

Khi bạn sử dụng Tin nhắn trong iCloud, tất cả các tin nhắn mà bạn gửi, nhận và xóa sẽ được tự động cập nhật trên tất cả các thiết bị Apple của bạn.

1. Trong ứng dụng Tin nhắn  trên máy Mac của bạn, hãy chọn Tin nhắn > Cài đặt, sau đó bấm vào iMessage.
2. Bấm vào Cài đặt, sau đó bỏ chọn Bật tin nhắn trong iCloud.
3. Chọn một trong các tùy chọn sau:
 - *Tắt tất cả:* Tắt Tin nhắn trong iCloud trên tất cả các thiết bị của bạn. Các tin nhắn không còn được lưu trữ trong iCloud nữa và thay vào đó sẽ được lưu trữ trên từng thiết bị.
 - *Tắt thiết bị này:* Chỉ tắt Tin nhắn trong iCloud trên máy Mac của bạn. Các tin nhắn trên máy Mac của bạn sẽ không còn được lưu trữ trong iCloud nữa; trên bất kỳ thiết bị nào khác được bật Tin nhắn trong iCloud, tin nhắn sẽ tiếp tục được lưu trữ trong iCloud.

Bật và tắt iMessage

iMessage sử dụng mã hóa hai chiều, bảo vệ tin nhắn trên tất cả các thiết bị của bạn để không ai có thể truy cập chúng mà không có mật mã của bạn, bao gồm Apple. Vì các cuộc hội thoại iMessage diễn ra qua mạng Wi-Fi và di động nên thông tin liên quan đến người mà bạn nhắn tin không xuất hiện trên hóa đơn điện thoại của bạn. Bạn có thể sao lưu iMessages để nếu thiết bị của bạn bị mất hoặc bị đánh cắp thì bạn vẫn có thể tái tạo các luồng tin nhắn quan trọng.

Quan trọng: Để lưu Tin nhắn vào iCloud, bạn phải đã bật tính năng sao lưu. Nếu bạn chưa bật, các tin nhắn của bạn sẽ không được khôi phục. Hãy xem "[Thiết lập iCloud cho Tin nhắn trên mọi thiết bị](https://support.apple.com/guide/icloud/mm0de0d4528d)" trong Hướng dẫn sử dụng iCloud (<https://support.apple.com/guide/icloud/mm0de0d4528d>).




Khi iMessage được bật

Bạn có thể gửi iMessage bằng kết nối Wi-Fi khi không có quyền truy cập vào dịch vụ di động. Tính năng Đã xóa gần đây lưu các tin nhắn bị xóa trong tối đa 30 ngày, vì vậy nếu bạn lo ngại rằng người nào đó có thể đã xóa tin nhắn khỏi thiết bị của bạn thì những tin nhắn đó có thể vẫn ở trong tab này.

Khi iMessage bị tắt

Khi iMessage bị tắt, các tính năng như sửa tin nhắn, hủy gửi tin nhắn và thông báo đã đọc không khả dụng. Thay vào đó, tin nhắn được gửi bằng SMS/MMS.

Quan trọng: Khi sử dụng SMS/MMS, bản ghi của những tin nhắn này có thể xuất hiện trong hóa đơn điện thoại của bạn và những bản ghi tin nhắn đó có thể được phát hành cho chủ sở hữu tài khoản của số điện thoại đó thông qua nhà cung cấp mạng di động.




- *Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Đi tới Cài đặt  > Tin nhắn, sau đó bật hoặc tắt iMessage.
- Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Mở Tin nhắn , chọn Tin nhắn > Cài đặt, bấm vào iMessage, sau đó bấm vào Đăng xuất. Xác nhận rằng bạn muốn đăng xuất, sau đó bấm lại vào Đăng xuất.
- Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Mở Tin nhắn , chọn Tin nhắn > Cài đặt, bấm vào iMessage, sau đó bấm vào Đăng xuất. Xác nhận rằng bạn muốn đăng xuất, sau đó bấm lại vào Đăng xuất.

Bật hoặc tắt thông báo đã đọc

Thông báo đã đọc của iMessage cho người dùng iMessage biết thời điểm tin nhắn của họ được đọc. Khi thông báo đã đọc được bật, người gửi iMessage cho bạn nhận được chỉ báo Đã đọc bên dưới tin nhắn sau khi bạn đã đọc. Khi thông báo đã đọc bị tắt, họ chỉ nhìn thấy rằng tin nhắn đã được gửi.

Bạn có tùy chọn gửi thông báo đã đọc cho tất cả các cuộc hội thoại hoặc chỉ cho các cuộc hội thoại riêng lẻ. Nếu bạn đã bật thông báo đã đọc cho tất cả các cuộc hội thoại thì bạn vẫn có thể tắt chúng cho các cuộc hội thoại riêng lẻ – và ngược lại.

Ghi chú: Thông báo đã đọc không được hỗ trợ khi nhắn tin SMS và với tin nhắn nhóm.



- *Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Đi tới Cài đặt  > Tin nhắn, sau đó bật hoặc tắt Thông báo đã đọc.
- Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Mở Tin nhắn , đi tới Tin nhắn > Cài đặt, bấm vào tab iMessage, sau đó chọn hoặc bỏ chọn Gửi thông báo đã đọc.
- Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Mở Tin nhắn , đi tới Tin nhắn > Tùy chọn, bấm vào tab iMessage, sau đó chọn hoặc bỏ chọn Gửi thông báo đã đọc.

Sửa tin nhắn đã gửi

Trong iOS 16, iPadOS 16.1 và macOS 13 trở lên, bạn có thể sửa tin nhắn đã gửi gần đây tối đa năm lần trong vòng 15 phút kể từ khi gửi. Tính năng này cho bạn cơ hội sửa lỗi chính tả. Người nhận sẽ nhìn thấy rằng tin nhắn đã được sửa và có thể xem lịch sử sửa.

Ghi chú: Bạn không thể sửa tin nhắn SMS.


Nếu người nhận của bạn có thiết bị Apple với phiên bản iOS, iPadOS hoặc macOS cũ hơn thì họ nhận được các tin nhắn theo dõi với lời mở đầu “Được sửa cho” và tin nhắn mới của bạn trong dấu ngoặc kép.

- *Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Chạm vào Tin nhắn , chạm và giữ bong bóng tin nhắn, chạm vào Sửa, sau đó sửa tin nhắn và gửi lại.
- Trên máy Mac đang chạy macOS 13 của bạn: Mở Tin nhắn , giữ Control khi bấm vào bong bóng tin nhắn, chọn Sửa, sau đó sửa tin nhắn và gửi lại.


Hủy gửi một tin nhắn

Trong iOS 16, iPadOS 16.1 và macOS 13 trở lên, bạn có thể hủy gửi tin nhắn đã gửi gần đây trong tối đa 2 phút sau khi gửi. Tính năng này cho bạn cơ hội thu hồi tin nhắn mà bạn đã vô tình gửi nhầm người. Người nhận sẽ nhìn thấy rằng tin nhắn đã được hủy gửi.

Ghi chú: Bạn không thể hủy gửi tin nhắn SMS.

- *Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Chạm vào Tin nhắn , chạm và giữ bong bóng tin nhắn, sau đó chạm vào Hoàn tác gửi.

Một ghi chú xác nhận rằng bạn đã hủy gửi tin nhắn xuất hiện trong cả hai bản chép lại cuộc hội thoại – của bạn và của người nhận.

- *Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn:* Mở Tin nhắn , giữ Control khi bấm vào bong bóng tin nhắn, sau đó chọn Hoàn tác gửi.

Một ghi chú xác nhận rằng bạn đã hủy gửi tin nhắn xuất hiện trong cả hai bản chép lại cuộc hội thoại – của bạn và của người nhận.

Sử dụng Kiểm tra cho Tin nhắn

Bạn có thể sử dụng Kiểm tra trên iPhone để tự động thông báo cho một người bạn rằng iPhone của bạn đã đến nơi, cũng như chọn những chi tiết mà họ có thể xem nếu bạn không hoàn thành phiên Kiểm tra của mình thành công.

Tương tự, nếu một người bạn gửi cho bạn một phiên Kiểm tra nhưng iPhone của họ chưa đến nơi như dự kiến thì bạn có thể xem vị trí của họ, phần trăm pin, tín hiệu di động, v.v.

Ghi chú: Kiểm tra yêu cầu iOS 17 trở lên cho cả người gửi và người nhận. Tính năng chia sẻ vị trí không được hỗ trợ tại Hàn Quốc và có thể không khả dụng tại các vùng khác theo luật pháp tại địa phương.

Khi bạn bắt đầu một phiên Kiểm tra *theo hành trình*, liên hệ của bạn được thông báo về:

- Điểm đến của bạn và thời gian đến gần đúng
- Điều mà họ có thể dự kiến nếu bạn không phản hồi các lời nhắc, nếu bạn thực hiện một cuộc gọi SOS khẩn cấp trong phiên Kiểm tra, hoặc nếu điện thoại của bạn không tới điểm đến như dự kiến

Khi bạn bắt đầu một phiên Kiểm tra *theo hẹn giờ*, liên hệ của bạn được thông báo về:

- Thời gian bạn bắt đầu hẹn giờ
- Thời gian hẹn giờ kết thúc
- Điều mà họ có thể dự kiến nếu bạn không phản hồi các lời nhắc về hẹn giờ hoặc nếu bạn thực hiện một cuộc gọi SOS khẩn cấp trong phiên Kiểm tra

Thông tin nào được chia sẻ và thời điểm?

Trong khi thiết lập Kiểm tra, bạn có thể chọn lượng thông tin mà bạn muốn chia sẻ với liên hệ của bạn khi phiên Kiểm tra không kết thúc như dự kiến. Sau khi thiết lập Kiểm tra, bạn có thể thay đổi loại dữ liệu mà bạn đang gửi trong Cài đặt > Tin nhắn > Kiểm tra > Dữ liệu.

Các lựa chọn cấp độ thông tin của bạn là:

- *Dữ liệu giới hạn:* Bao gồm vị trí hiện tại của bạn cũng như chi tiết về pin và tín hiệu mạng của bạn cho iPhone và Apple Watch.

- *Dữ liệu đầy đủ*: Bao gồm tất cả dữ liệu của cấp độ Giới hạn kèm theo lộ trình bạn đã di chuyển và vị trí cho lần gần nhất bạn mở khóa iPhone và tháo Apple Watch.

Liên hệ của bạn sẽ tự động nhận được một liên kết để xem thông tin mà bạn đã chọn để chia sẻ với họ trong các trường hợp sau:

- Điện thoại của bạn không tới điểm đến.
- Bạn bị chậm trễ đáng kể trong quá trình di chuyển và không phản hồi lời nhắc thêm thời gian.
- Bạn thực hiện một cuộc gọi SOS khẩn cấp và không phản hồi lời nhắc Kiểm tra tiếp theo.
- Bạn không phản hồi lời nhắc khi phiên Kiểm tra theo hẹn giờ của bạn kết thúc.

Quan trọng: Nếu điện thoại của bạn bị mất trong khi phiên Kiểm tra đang chạy thì liên hệ của bạn sẽ nhận được các thông báo như thể bạn đang không phản hồi.

Trong khi phiên Kiểm tra đang chạy

Khi một phiên Kiểm tra theo hành trình đang chạy, thông báo sau đây xuất hiện trên Màn hình khóa của bạn: "Kiểm tra Mở khóa để xem chi tiết." Nếu bạn chạm vào thông báo này và mở khóa thiết bị thì bạn sẽ nhìn thấy điểm đến bạn đã đặt, giờ đến dự kiến hiện tại của bạn được cập nhật tự động theo tình trạng giao thông và điều kiện lái xe, cũng như loại dữ liệu được chia sẻ với liên hệ của bạn nếu phiên Kiểm tra không hoàn thành thành công (Giới hạn hoặc Đầy đủ). Bạn cũng có thể hủy phiên Kiểm tra.



Bắt đầu phiên Kiểm tra theo hẹn giờ

Nếu bạn đang cảm thấy không an toàn tại vị trí hiện tại của mình và muốn một liên hệ được tin cậy trợ giúp bằng cách sử dụng Kiểm tra thì bạn có thể bắt đầu một phiên Kiểm tra theo hẹn giờ. Phiên Kiểm tra theo hẹn giờ sẽ thông báo cho liên hệ được tin cậy của bạn nếu bạn không phản hồi lời nhắc khi hẹn giờ kết thúc.

Khi phiên Kiểm tra theo hẹn giờ đang chạy, thông báo sau đây xuất hiện trên Màn hình khóa của bạn: "Kiểm tra: Mở khóa để xem chi tiết". Nếu bạn chạm vào thông báo này và mở khóa thiết bị thì bạn có thể xem những chi tiết sau đây:

- Thời gian còn lại cho phiên Kiểm tra của bạn
- Liên hệ mà bạn đã chọn để nhận phiên Kiểm tra
- Loại dữ liệu được chia sẻ với liên hệ của bạn:
 - Giới hạn hoặc Đầy đủ

Để bắt đầu một phiên Kiểm tra theo hẹn giờ:



1. Mở Tin nhắn , sau đó chọn người mà bạn muốn thông báo.
2. Chạm vào Tin nhắn mới ở đầu màn hình và thêm một người nhận hoặc chọn một cuộc hội thoại hiện có.
3. Chạm vào , chạm vào Kiểm tra, sau đó chạm vào Sửa.
Có thể bạn cần chạm vào Thêm để tìm Kiểm tra.
4. Chọn "Sau hẹn giờ".
5. Chọn khoảng thời gian mà bạn muốn đặt hẹn giờ.

Khi phiên Kiểm tra theo hẹn giờ kết thúc, bạn nhận được lời nhắc chạm vào Kết thúc phiên Kiểm tra hoặc Thêm thời gian. Khi kết thúc phiên Kiểm tra, liên hệ của bạn được thông báo rằng phiên đã kết thúc thành công. Bạn cũng có thể chọn Thêm thời gian, tùy chọn này cho phép bạn thêm 15, 30 hoặc 60 phút nữa vào phiên Kiểm tra của mình. Liên hệ của bạn nhận được thời gian kết thúc cập nhật.

Bắt đầu phiên Kiểm tra theo hành trình

Nếu bạn đang di chuyển bằng ô tô, phương tiện công cộng hoặc đi bộ thì bạn có thể bắt đầu một phiên Kiểm tra để tự động thông báo cho một người bạn sau khi bạn đã tới điểm đến dự định.

Khi một phiên Kiểm tra theo hành trình đang chạy, thông báo sau đây xuất hiện trên Màn hình khóa của bạn: “Kiểm tra Mở khóa để xem chi tiết.” Nếu bạn chạm vào thông báo này và mở khóa thiết bị thì bạn sẽ nhìn thấy điểm đến bạn đã đặt, giờ đến dự kiến hiện tại của bạn (được cập nhật tự động theo tình trạng giao thông và điều kiện lái xe), cũng như loại dữ liệu được chia sẻ với liên hệ của bạn nếu phiên Kiểm tra không hoàn thành thành công. Bạn cũng có thể hủy phiên Kiểm tra.

1. Mở Tin nhắn , sau đó chọn người mà bạn muốn thông báo.
2. Chạm vào Tin nhắn mới ở đầu màn hình và thêm một người nhận hoặc chọn một cuộc hội thoại hiện có.
3. Chạm vào , chạm vào Kiểm tra, sau đó chạm vào Sửa.
Có thể bạn cần chạm vào Thêm để tìm Kiểm tra.
4. Chọn “Khi tôi đến”.
5. Chạm vào Thay đổi, sau đó nhập vị trí dự định của bạn trong thanh Tìm kiếm.
6. Để đặt bán kính đến cho vị trí của bạn, hãy chạm vào Nhỏ, Trung bình hoặc Lớn ở cuối màn hình. Người bạn của bạn nhận được một Thông báo đến nơi sau khi bạn đi vào bán kính đó.
7. Chạm vào Xong.
8. Chạm vào Lái xe, PT công cộng hoặc Đi bộ, sau đó chạm vào Thêm thời gian nếu cần thiết.
Nếu thiết bị của bạn không tiến về điểm đến dự định thì bạn sẽ nhận được lời nhắc và có 15 phút để phản hồi. Nếu không có phản hồi thì người thân của bạn sẽ được thông báo tự động.

Khi iPhone của bạn tới điểm đến được đặt cho một phiên Kiểm tra theo hành trình, phiên Kiểm tra kết thúc và liên hệ của bạn sẽ nhận được một cảnh báo cho biết rằng bạn đã đến nơi.

Chặn cuộc gọi và tin nhắn từ những người nhất định

Nếu bạn đang nhận được các cuộc gọi, cuộc gọi FaceTime, tin nhắn hoặc email từ người nào đó mà bạn không muốn nghe thì bạn có thể chặn không cho họ liên hệ với bạn trong tương lai. Nếu bạn chặn một người nào đó trên một thiết bị thì họ bị chặn trên tất cả các thiết bị Apple được đăng nhập bằng cùng một ID Apple.


Quan trọng: Người mà bạn chặn sẽ không nhận được thông báo rằng họ đã bị chặn và bạn vẫn có thể gọi, nhắn tin hoặc gửi email cho liên hệ bị chặn mà không cần bỏ chặn họ. Tuy nhiên, nếu bạn đã chia sẻ vị trí với họ thì họ sẽ nhận được thông báo rằng bạn đã dừng chia sẻ vị trí của mình sau khi bạn chặn họ.

Việc chặn một liên hệ trong Điện thoại, FaceTime, Tin nhắn hoặc Mail sẽ chặn họ trong tất cả bốn ứng dụng.



Chặn cuộc gọi thoại, cuộc gọi FaceTime, tin nhắn và thư từ những người nhất định


- *Ứng dụng Điện thoại trên iPhone của bạn:* Trong ứng dụng Điện thoại, chạm vào Mục ưa thích, Gần đây hoặc Thư thoại, chạm vào nút Thông tin ⓘ bên cạnh tên, số điện thoại hoặc địa chỉ email của liên hệ mà bạn muốn chặn, cuộn xuống, chạm vào Chặn người gọi này, sau đó chạm vào Chặn liên hệ.
- *Ứng dụng FaceTime trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Trong lịch sử cuộc gọi FaceTime, chạm vào nút Thông tin ⓘ ở bên cạnh tên, số điện thoại hoặc địa chỉ email của liên hệ mà bạn muốn chặn, cuộn xuống, chạm vào Chặn người gọi này, sau đó chạm vào Chặn liên hệ.
- *Ứng dụng FaceTime trên máy Mac của bạn:* Trong lịch sử cuộc gọi FaceTime, giữ Control khi bấm vào tên, số điện thoại hoặc địa chỉ email của liên hệ mà bạn muốn chặn, sau đó chọn Chặn người gọi này.
- *Ứng dụng Tin nhắn trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Trong Tin nhắn, chạm vào một cuộc hội thoại, chạm vào tên hoặc số ở đầu cuộc hội thoại, chạm vào nút Thông tin ⓘ, cuộn xuống, sau đó chạm vào Chặn người gọi này.
- *Ứng dụng Tin nhắn trên máy Mac của bạn:* Trong lịch sử Tin nhắn, chọn tên, số điện thoại hoặc địa chỉ email của người mà bạn muốn chặn. Từ menu Cuộc hội thoại, chọn Chặn người, sau đó bấm vào Chặn.
- *Ứng dụng Mail trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Chạm vào Mail ✉️, chọn một email từ người gửi, chạm vào tên của họ ở đầu email, chọn Chặn liên hệ này, sau đó chạm vào Chặn liên hệ này.
- *Ứng dụng Mail trên máy Mac của bạn:* Mở Mail, chọn một email từ người gửi, bấm vào tên của họ ở đầu email, sau đó chọn Chặn liên hệ này từ menu thả xuống.

Biểu tượng Bị chặn  xuất hiện bên cạnh tên của người gửi trong danh sách thư và biểu ngữ được thêm vào các thư của họ để cho biết rằng người gửi đó đã bị chặn. Biểu ngữ cũng cung cấp liên kết đến khung Bị chặn của cài đặt Mail, bạn có thể quản lý những người gửi bị chặn tại đó.

Ghi chú: Nếu trước đó người gửi được đánh dấu là VIP trong Mail, trước tiên bạn phải chạm vào Xóa khỏi VIP trước khi có thể chặn họ.

Quản lý các liên hệ bị chặn của bạn

Bạn có thể quản lý các liên hệ bị chặn thông qua bất kỳ ứng dụng nào trong số bốn ứng dụng cho phép chặn – Điện thoại, FaceTime, Tin nhắn và Mail. Việc bỏ chặn trong một ứng dụng sẽ bỏ chặn trong tất cả bốn ứng dụng. Thực hiện bất kỳ tác vụ nào sau đây để xem danh sách các số mà bạn đã chặn:

- *iPhone:* Đi tới Cài đặt  > Điện thoại, sau đó chạm vào Liên hệ bị chặn.
- *FaceTime trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Đi tới Cài đặt > FaceTime, sau đó bên dưới Cuộc gọi, chạm vào Liên hệ bị chặn.
- *FaceTime trên máy Mac của bạn:* Mở FaceTime, đi tới FaceTime > Cài đặt (hoặc FaceTime > Tùy chọn), sau đó bấm vào Bị chặn.
- *Ứng dụng Tin nhắn trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Đi tới Cài đặt > Tin nhắn, sau đó bên dưới SMS/MMS, chạm vào Liên hệ bị chặn.
- *Ứng dụng Tin nhắn trên máy Mac của bạn:* Mở Tin nhắn, đi tới Tin nhắn > Cài đặt (hoặc Tin nhắn > Tùy chọn), bấm vào iMessage, sau đó bấm vào Bị chặn.
- *Ứng dụng Mail trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Đi tới Cài đặt > Mail, sau đó bên dưới Tạo luồng, chạm vào Bị chặn.
- *Ứng dụng Mail trên máy Mac của bạn:* Mở Mail, đi tới Mail > Cài đặt (hoặc Mail > Tùy chọn), bấm vào Thư rác, sau đó bấm vào Bị chặn.

Nhận được cảnh báo về hình ảnh và video nhạy cảm trên iPhone, iPad và máy Mac





Cảnh báo nội dung nhạy cảm giúp người dùng trưởng thành tránh việc nhìn thấy các hình ảnh và video khỏa thân không mong muốn khi nhận được chúng trong Tin nhắn, AirDrop, tin nhắn video FaceTime và ứng dụng Điện thoại khi nhận được Áp phích liên hệ, tất cả đều sử dụng cùng một công nghệ bảo vệ quyền riêng tư trong phần cốt lõi của Liên lạc an toàn. Tính năng này là tùy chọn và người dùng có thể bật trong cài đặt Quyền riêng tư & Bảo mật.



Bạn (hoặc một thành viên gia đình) nhận được cảnh báo trước khi nhận hoặc gửi ảnh khiêu dâm. Trong Thời gian sử dụng, bạn cũng có thể chặn nội dung không phù hợp và đặt các giới hạn đối với việc mua. Xem [Cho phép hoặc chặn liên lạc trên thiết bị của thành viên gia đình](#) trong Hướng dẫn sử dụng iPhone.



Thiết lập Cảnh báo nội dung nhạy cảm trên iPhone, iPad hoặc máy Mac

1. Thực hiện một trong các tác vụ sau:

- Trên iPhone hoặc iPad của bạn: Đi tới Cài đặt  > Quyền riêng tư & Bảo mật , sau đó chạm vào Cảnh báo nội dung nhạy cảm.
- Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple , bấm vào Cài đặt hệ thống, bấm vào Quyền riêng tư & Bảo mật , sau đó bấm vào Cảnh báo nội dung nhạy cảm.

- Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống > Bảo mật & Quyền riêng tư , sau đó bấm vào Cảnh báo nội dung nhạy cảm.



2. Cuộn xuống và chạm vào Cảnh báo nội dung nhạy cảm, sau đó bật Cảnh báo nội dung nhạy cảm.
3. Chọn tắt hoặc bật quyền phát hiện nội dung nhạy cảm trước khi có thể xem, cũng như để nhận hướng dẫn giúp đưa ra lựa chọn an toàn.

Giữ lịch sử duyệt của bạn riêng tư trong Safari và Bàn đồ

Xem lại và xóa lịch sử tìm kiếm cũng như bộ nhớ đệm cho trình duyệt và các ứng dụng khác có thể là một cách tốt nếu bạn lo ngại rằng người nào đó có quyền truy cập vào thiết bị của bạn. Nhiều ứng dụng lưu trữ thông tin về nội dung bạn đã tìm kiếm và nội dung bạn đã xem để bạn dễ dàng khám phá lại nội dung đó trong tương lai. Ví dụ: khi sử dụng ứng dụng Bàn đồ, bạn có thể điều hướng trở lại nơi mình đã ghé thăm gần đây dễ dàng hơn nếu có lịch sử các vị trí mà bạn đã tìm kiếm hoặc điều hướng.

Nếu bạn đang ở trong một tình huống không an toàn cá nhân và cần tra cứu các chiến lược an toàn trực tuyến nhưng không muốn Safari lưu giữ bản ghi về những gì mà bạn đã xem thì bạn có thể mở một cửa sổ Duyệt riêng tư trên [iPhone](#), [iPad](#) và [máy Mac](#). Khi bạn sử dụng Duyệt riêng tư, các chi tiết của hoạt động duyệt không được lưu và chúng không được chia sẻ trên các thiết bị của bạn. Ngoài ra, nếu bạn đã cập nhật các thiết bị của mình lên iOS 17, iPadOS 17 hoặc macOS Sonoma 14 thì Safari sẽ khóa các tab Duyệt riêng tư sau một khoảng thời gian không hoạt động sao cho chúng chỉ có thể được mở bằng mật khẩu, mật mã, Face ID hoặc Touch ID của bạn, bảo vệ quyền riêng tư khi bạn rời khỏi thiết bị của mình. Bạn có thể xóa lịch sử duyệt và mở cửa sổ Duyệt riêng tư trên iPhone, iPad và máy Mac.

Hãy xem cách mở cửa sổ Riêng tư trên iPhone, iPad hoặc máy Mac trong phần sau của tài liệu này.



Xóa lịch sử duyệt của bạn trong Safari

Nếu bạn đang tra cứu thông tin về các chiến lược an toàn trực tuyến và bạn lo ngại rằng người nào đó có thể nhìn thấy lịch sử duyệt của bạn thì bạn có thể xóa tất cả các bản ghi mà Safari lưu giữ về nơi mà bạn đã duyệt.



- *Trên iPhone hoặc iPad của bạn:* Đi tới Cài đặt (ⓘ) > Safari > Xóa lịch sử và dữ liệu trang web.
- *Trên máy Mac của bạn:* Mở ứng dụng Safari (🍏), chọn Lịch sử > Xóa lịch sử, bấm vào menu bật lên, sau đó chọn xem bạn muốn xóa lịch sử duyệt từ trước đó bao lâu.

Khi bạn xóa lịch sử, Safari xóa dữ liệu mà ứng dụng lưu từ hoạt động duyệt của bạn, bao gồm:


- Lịch sử các trang web mà bạn đã truy cập

- Danh sách quay lại và tiếp theo cho các trang web được mở
- Danh sách các trang web thường truy cập
- Các tìm kiếm gần đây
- Biểu tượng cho các trang web
- Ảnh chụp nhanh đã lưu cho các trang web được mở
- Danh sách các mục mà bạn đã tải về (các tệp đã tải về không bị xóa)
- Các trang web mà bạn đã thêm cho Tìm trang web nhanh
- Các trang web đã yêu cầu sử dụng vị trí của bạn
- Các trang web đã yêu cầu gửi thông báo cho bạn


Xóa các chỉ đường gần đây và mục ưa thích trong Bản đồ trên iPhone và iPad

1. Mở ứng dụng Bản đồ , sau đó cuộn xuống đến Gần đây trong trường tìm kiếm.
2. Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - Vuốt một lộ trình gần đây sang trái.
 - Chạm vào Thêm ngay phía trên danh sách, sau đó vuốt một lộ trình gần đây sang trái; hoặc để xóa một nhóm lộ trình, hãy chạm vào Xóa phía trên nhóm.
3. Nếu bạn muốn xóa một vị trí ưa thích, hãy cuộn đến Mục ưa thích, sau đó chạm vào Thêm. Vuốt từ phải sang trái trên vị trí ưa thích mà bạn muốn xóa hoặc chạm vào Sửa và chạm vào nút Xóa  để xóa nhiều Mục ưa thích.

Xóa chỉ đường gần đây và mục ưa thích trong Bản đồ trên máy Mac



1. Mở ứng dụng Bản đồ , cuộn đến Gần đây trong thanh bên.
2. Bên dưới Gần đây, hãy bấm vào Xóa mục gần đây.
3. Nếu bạn muốn xóa một vị trí ưa thích, hãy giữ Control khi bấm vào vị trí (bên dưới Mục ưa thích trong thanh bên), sau đó chọn Xóa khỏi Mục ưa thích.


Mở cửa sổ Duyệt riêng tư trên iPhone

1. Mở ứng dụng Safari.
2. Chạm vào nút Tab .
3. Chạm vào nút Nhóm tab  ở dưới cùng ở giữa của thanh Tab ở cuối màn hình, sau đó chạm vào Riêng tư.

Tab được thêm tự động vào nhóm tab có tên là Riêng tư. Bạn có thể mở nhiều tab riêng tư trong nhóm.

Bạn có thể dễ dàng xác nhận rằng mình đang sử dụng chế độ Duyệt riêng tư bằng cách kiểm tra rằng thanh trường tìm kiếm có màu xám hoặc rằng thanh đó hiển thị từ Riêng tư.


Để ẩn các trang web và thoát Chế độ Duyệt riêng tư, hãy chạm vào nút Tab , sau đó chạm vào nút Nhóm tab  để mở một nhóm tab khác từ menu ở cuối màn hình của bạn. Các trang web riêng tư xuất hiện lại trong lần tiếp theo bạn sử dụng chế độ Duyệt riêng tư.

Để đóng các tab riêng tư, hãy chạm vào nút Tab , sau đó vuốt sang trái trên từng tab mà bạn muốn đóng.


Mở cửa sổ Duyệt riêng tư trên iPad

- Trong ứng dụng Safari, chạm vào nút Hiển thị thanh bên , sau đó chạm vào Riêng tư.

Trong khi chế độ Duyệt riêng tư được bật, nền của trường tìm kiếm có màu đen thay vì màu trắng và các trang web bạn truy cập không xuất hiện trong phần Lịch sử trên iPad hoặc trong danh sách các tab trên các thiết bị khác của bạn. Bạn có thể mở nhiều tab riêng tư trong nhóm tab Riêng tư.

Để ẩn các trang web và thoát Chế độ duyệt riêng tư, chạm vào nút Hiển thị thanh bên , sau đó chuyển đổi sang một nhóm tab khác. Các tab xuất hiện lại trong lần tiếp theo bạn sử dụng Chế độ duyệt riêng tư.

Mở cửa sổ Duyệt riêng tư trên máy Mac


- Trong ứng dụng Safari , chọn Tập > Cửa sổ riêng tư mới hoặc chuyển sang cửa sổ Safari đang sử dụng Duyệt riêng tư.

Cửa sổ đang sử dụng Duyệt riêng tư có trường Tìm kiếm thông minh tối màu với chữ màu trắng.







- Duyệt như cách bạn thường làm.

Nếu bạn muốn luôn mở các cửa sổ với Duyệt riêng tư trên máy Mac

- Trong ứng dụng Safari , chọn Safari > Tùy chọn, sau đó bấm vào Cài đặt chung.
- Bấm vào menu bật lên "Safari mở với", sau đó chọn "Cửa sổ riêng tư mới".

Nếu bạn không nhìn thấy tùy chọn này, hãy thực hiện một trong các tác vụ sau:

- Trên máy Mac đang chạy macOS 13 trở lên của bạn: Chọn menu Apple  > Cài đặt hệ thống, bấm vào Màn hình nền & Dock , sau đó đảm bảo rằng "Đóng các cửa sổ khi thoát ứng dụng" được chọn.
- Trên máy Mac đang chạy macOS 12 trở xuống của bạn: Chọn menu Apple  > Tùy chọn hệ thống, bấm vào Cài đặt chung , sau đó đảm bảo rằng "Đóng các cửa sổ khi thoát ứng dụng" được chọn.

Để cải thiện thêm quyền riêng tư của Safari

- Trong thư mục Tải về của bạn, hãy xóa bất kỳ mục nào đã được tải về trong khi bạn đang sử dụng các cửa sổ Duyệt riêng tư.
- Đóng bất kỳ cửa sổ Duyệt riêng tư nào khác vẫn đang được mở để ngăn không cho người khác sử dụng các nút Quay lại và Tiếp theo để xem các trang mà bạn đã truy cập.

Thực hiện cuộc gọi hoặc tin nhắn khẩn cấp trên iPhone hoặc Apple Watch

Trong trường hợp khẩn cấp, bạn có thể sử dụng iPhone hoặc Apple Watch để gọi hoặc nhắn tin yêu cầu trợ giúp một cách nhanh chóng.




Nếu bạn lựa chọn chia sẻ ID y tế, iPhone có thể gửi thông tin y tế của bạn đến các dịch vụ khẩn cấp khi bạn gọi hoặc nhắn tin đến 911 hoặc sử dụng SOS khẩn cấp (chỉ ở Mỹ). Để tìm hiểu thêm về ID y tế, hãy xem “[Tạo ID y tế](https://support.apple.com/guide/iphone/iph08022b194/#iphbcea12902)” trong Hướng dẫn sử dụng iPhone (<https://support.apple.com/guide/iphone/iph08022b194/#iphbcea12902>).

Ghi chú: Để được trợ giúp khẩn cấp tại một số khu vực, bạn cũng có thể gửi tin nhắn văn bản đến 911. Tại những nơi không cung cấp tùy chọn này, bạn có thể nhận được tin nhắn “trả về” cho biết rằng tin nhắn không được thông qua. Hãy xem bài viết Hỗ trợ của Apple “[Nhắn tin đến 911 trên iPhone hoặc Apple Watch](https://support.apple.com/101996)” (<https://support.apple.com/101996>).

Với SOS khẩn cấp, bạn có thể gọi trợ giúp và cảnh báo cho các liên hệ khẩn cấp một cách nhanh chóng và dễ dàng. Chính vì điều này nên điều quan trọng là đảm bảo rằng người hoặc những người được chỉ định là liên hệ khẩn cấp là những người mà bạn tin cậy.

Thay đổi cài đặt SOS khẩn cấp của bạn trên iPhone




1. Đi tới Cài đặt  > SOS khẩn cấp.
2. Thực hiện bất kỳ tác vụ nào sau đây:
 - *Bật hoặc tắt Gọi bằng cách giữ:* Nhấn và giữ các nút sườn và âm lượng để bắt đầu đếm ngược để gọi các dịch vụ khẩn cấp.
 - *Bật hoặc tắt Gọi bằng cách nhấn 5 lần:* Nhấn nhanh nút sườn năm lần để bắt đầu đếm ngược để gọi các dịch vụ khẩn cấp.

- *Quản lý liên hệ khẩn cấp của bạn:* Trong Sức khỏe, chạm vào Thiết lập liên hệ khẩn cấp hoặc Sửa liên hệ khẩn cấp. Hãy xem "[Thiết lập và xem ID y tế của bạn](#)" trong Hướng dẫn sử dụng iPhone (<https://support.apple.com/guide/iphone/iph08022b192>).


Thiết lập hoặc thay đổi liên hệ khẩn cấp trên iPhone

Các liên hệ khẩn cấp có thể được thiết lập sao cho nếu bạn gọi đến số điện thoại khẩn cấp thì iPhone gửi cho các liên hệ đó một thông báo rằng bạn đã gọi trợ giúp, chia sẻ vị trí của bạn với những liên hệ đó và thông báo cho họ nếu vị trí của bạn thay đổi. Nếu trước đó bạn đã thêm một người nào đó là liên hệ khẩn cấp và muốn xóa thì bạn có thể xóa họ.

Để thêm hoặc xóa liên hệ khẩn cấp:

1. Mở ứng dụng Sức khỏe , sau đó chạm vào ảnh hồ sơ của bạn.
2. Chạm vào ID y tế.
3. Chạm vào Sửa, sau đó cuộn đến Liên hệ khẩn cấp.
4. Thêm hoặc xóa một liên hệ.
 - *Thêm một liên hệ:* Chạm vào nút Thêm  để thêm một liên hệ khẩn cấp (Bạn không thể đặt các dịch vụ khẩn cấp là liên hệ SOS).
 - *Xóa một liên hệ:* Chạm vào nút Xóa  bên cạnh liên hệ mà bạn muốn xóa, sau đó chạm vào Xóa.
5. Chạm vào Xong để lưu các thay đổi của bạn.

Thực hiện cuộc gọi khẩn cấp khi iPhone được khóa


1. Trên màn hình Mật mã, hãy chạm vào Khẩn cấp.
2. Quay số điện thoại khẩn cấp (ví dụ: 911 tại Mỹ), sau đó chạm vào nút Gọi .

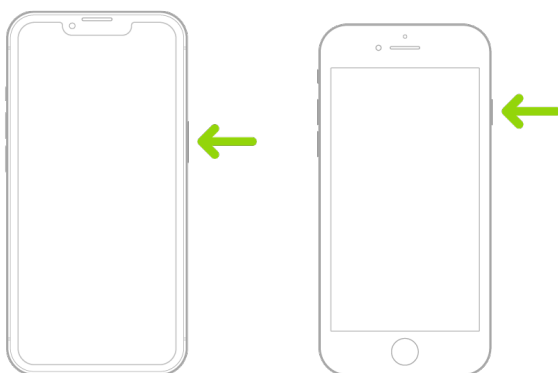
Sử dụng SOS khẩn cấp với iPhone (tất cả các quốc gia hoặc vùng, trừ Ấn Độ)

Trong trường hợp khẩn cấp, hãy sử dụng iPhone của bạn để gọi trợ giúp và cảnh báo cho các liên hệ khẩn cấp một cách nhanh chóng và dễ dàng (với điều kiện là dịch vụ di động khả dụng). Sau khi cuộc gọi khẩn cấp kết thúc, iPhone cảnh báo các liên hệ khẩn cấp của bạn bằng một tin nhắn văn bản, trừ khi bạn lựa chọn hủy. iPhone gửi vị trí hiện tại của bạn (nếu có sẵn) và – trong một khoảng thời gian sau khi bạn vào chế độ SOS – các liên hệ khẩn cấp của bạn nhận được các cập nhật khi vị trí của bạn thay đổi.

Ghi chú: Nếu bạn có iPhone 14 trở lên (bất kỳ kiểu máy nào) thì bạn có thể có khả năng liên hệ với các dịch vụ khẩn cấp qua vệ tinh nếu dịch vụ di động không khả dụng. Hãy xem "[Sử dụng SOS khẩn cấp qua vệ tinh trên iPhone của bạn](#)" trong phần sau của tài liệu này.

- Nhấn và giữ đồng thời nút sườn và một trong hai nút âm lượng đến khi các thanh trượt xuất hiện và quá trình đếm ngược trên SOS khẩn cấp kết thúc, sau đó thả các nút.

Hoặc bạn có thể cho phép iPhone bắt đầu SOS khẩn cấp khi bạn nhấn nhanh nút sườn năm lần. Đi tới Cài đặt  > SOS khẩn cấp, sau đó bật Gọi bằng cách nhấn 5 lần.



Sử dụng SOS khẩn cấp với iPhone (Ấn Độ)

- Nhấn nhanh nút sườn ba lần đến khi các thanh trượt xuất hiện và quá trình đếm ngược trên SOS khẩn cấp kết thúc.
- Nếu bạn đã bật Phím tắt trợ năng, hãy nhấn và giữ đồng thời nút sườn và một trong hai nút âm lượng đến khi các thanh trượt xuất hiện và quá trình đếm ngược trên SOS khẩn cấp kết thúc, sau đó thả các nút.

Theo mặc định, iPhone phát một âm thanh cảnh báo, bắt đầu đếm ngược, sau đó gọi các dịch vụ khẩn cấp.

Sau khi cuộc gọi khẩn cấp kết thúc, iPhone cảnh báo các liên hệ khẩn cấp của bạn bằng một tin nhắn văn bản, trừ khi bạn lựa chọn hủy. iPhone gửi vị trí hiện tại của bạn (nếu có sẵn) và – trong một khoảng thời gian sau khi bạn vào chế độ SOS – các liên hệ khẩn cấp của bạn nhận được các cập nhật khi vị trí của bạn thay đổi.

Liên hệ với các dịch vụ khẩn cấp bằng Apple Watch

- Thực hiện một trong các tác vụ sau:
 - Nhấn và giữ nút sườn đến khi các thanh trượt xuất hiện, sau đó kéo thanh trượt Cuộc gọi khẩn cấp sang phải.



Apple Watch của bạn gọi các dịch vụ khẩn cấp trong vùng – ví dụ như 911. (Tại một số vùng, có thể bạn phải nhấn số trên bàn phím để hoàn thành cuộc gọi).

- Nhấn và tiếp tục giữ nút sườn đến khi Apple Watch phát ra một âm thanh cảnh báo và bắt đầu đếm ngược. Khi quá trình đếm ngược kết thúc, Apple Watch gọi các dịch vụ khẩn cấp. Apple Watch tạo ra âm thanh cảnh báo ngay cả khi thiết bị ở chế độ im lặng, vì vậy nếu bạn đang ở trong tình huống khẩn cấp mà không muốn tạo ra tiếng động, hãy sử dụng thanh trượt Cuộc gọi khẩn cấp để gọi dịch vụ khẩn cấp mà không cần đếm ngược.

Nếu bạn không muốn Apple Watch tự động bắt đầu đếm ngược khẩn cấp khi nhấn và giữ nút sườn, hãy tắt Quay số tự động. Mở ứng dụng Cài đặt trên Apple Watch của bạn, chạm vào SOS, chạm vào Giữ nút sườn, sau đó tắt Giữ nút sườn. (Hoặc mở ứng dụng Apple Watch trên iPhone của bạn, chạm vào Đồng hồ của tôi, chạm vào SOS khẩn cấp, sau đó bật Giữ nút sườn để quay số). Bạn vẫn có thể thực hiện cuộc gọi khẩn cấp với thanh trượt Cuộc gọi khẩn cấp.




- Hãy nói "Hey Siri, call 911".

Nhắn tin cho dịch vụ khẩn cấp từ iPhone của bạn (không khả dụng tại tất cả các quốc gia hoặc vùng)

1. Mở ứng dụng Tin nhắn , sau đó nhập 911 hoặc số dịch vụ khẩn cấp tại địa phương trong trường Đến.
2. Trong trường Tin nhắn văn bản, hãy nhập tình huống khẩn cấp của bạn.
3. Chạm vào nút Gửi .

Quan trọng: Sau khi bạn nhắn tin cho 911, iPhone của bạn chuyển sang chế độ khẩn cấp trong 30 phút. Để thoát khỏi chế độ khẩn cấp, hãy khởi động lại iPhone của bạn.

Nhắn tin cho dịch vụ khẩn cấp từ Apple Watch của bạn (không khả dụng tại tất cả các quốc gia hoặc vùng)

1. Trong ứng dụng Tin nhắn , sau đó chạm vào Tin nhắn mới.
2. Chạm vào Thêm liên hệ.
3. Chạm vào nút Bàn phím số , nhập 911, sau đó chạm vào OK.
4. Chạm vào Tạo tin nhắn, sau đó chạm vào SMS.
5. Viết tin nhắn bằng ngón tay của bạn, chạm vào nút Micro  để đọc chính tả tin nhắn hoặc nhập tin nhắn bằng bàn phím.
6. Chạm vào Xong, sau đó chạm vào Gửi.

Quan trọng: Sau khi bạn nhắn tin cho 911, Apple Watch của bạn chuyển sang chế độ khẩn cấp trong 30 phút. Để thoát khỏi chế độ khẩn cấp, hãy khởi động lại Apple Watch của bạn.

Sử dụng SOS khẩn cấp qua vệ tinh trên iPhone của bạn

Trên các kiểu máy iPhone 14 trở lên (bất kỳ kiểu máy nào) có iOS 16.1 trở lên, bạn có thể sử dụng SOS khẩn cấp qua vệ tinh để gửi tin nhắn đến các dịch vụ khẩn cấp khi bạn ở ngoài vùng phủ sóng di động và Wi-Fi. Để tìm hiểu thêm, hãy xem bài viết Hỗ trợ của Apple "[Sử dụng SOS khẩn cấp qua vệ tinh trên iPhone 14](https://support.apple.com/HT213426)" (<https://support.apple.com/HT213426>).

Bạn cũng có thể sử dụng ứng dụng Tìm để chia sẻ vị trí của mình với mọi người qua vệ tinh. Hãy xem "[Gửi vị trí của bạn qua vệ tinh trong Tìm trên iPhone](https://support.apple.com/guide/iphone/iph2aac8ae20)" trong Hướng dẫn sử dụng iPhone (<https://support.apple.com/guide/iphone/iph2aac8ae20>).

Thông tin quan trọng về cuộc gọi khẩn cấp trên iPhone

- Một số mạng di động có thể không chấp nhận cuộc gọi khẩn cấp từ iPhone nếu iPhone không được kích hoạt, nếu iPhone không tương thích hoặc không được định cấu hình để hoạt động trên mạng di động cụ thể hoặc (khi áp dụng) nếu iPhone không có thẻ SIM hoặc thẻ SIM được khóa bằng PIN.
- Tại các quốc gia hoặc vùng nhất định, nhà cung cấp dịch vụ khẩn cấp có thể truy cập thông tin vị trí (nếu có thể xác định) khi bạn thực hiện cuộc gọi khẩn cấp.
- Xem lại thông tin cuộc gọi khẩn cấp của nhà cung cấp để hiểu các giới hạn của cuộc gọi khẩn cấp qua Wi-Fi.
- Với CDMA, khi cuộc gọi khẩn cấp kết thúc, iPhone chuyển sang *chế độ cuộc gọi khẩn cấp* trong vài phút để cho phép cuộc gọi lại từ các dịch vụ khẩn cấp. Trong thời gian này, việc truyền dữ liệu và tin nhắn văn bản bị chặn.

- Sau khi thực hiện cuộc gọi khẩn cấp, các tính năng cuộc gọi nhất định có khả năng chặn hoặc tắt tiếng cuộc gọi đến có thể bị vô hiệu hóa trong một khoảng thời gian ngắn để cho phép cuộc gọi lại từ các dịch vụ khẩn cấp. Những tính năng này bao gồm Không làm phiền, Tắt tiếng cuộc gọi không rõ và Thời gian sử dụng.
- Trên iPhone có SIM kép (các kiểu máy iPhone SE thế hệ 2 trở lên và iPhone X trở lên), nếu bạn không bật Cuộc gọi Wi-Fi cho một đường dây thì mọi cuộc gọi điện thoại đến trên đường dây đó (bao gồm cuộc gọi từ các dịch vụ khẩn cấp) sẽ chuyển trực tiếp tới thư thoại (nếu có sẵn từ nhà cung cấp của bạn) khi đường dây khác đang được sử dụng; bạn không nhận được thông báo cuộc gọi nhờ.

Nếu bạn đã thiết lập tính năng chuyển tiếp cuộc gọi có điều kiện (nếu có sẵn từ nhà cung cấp của bạn) từ một đường dây này đến một đường dây khác khi đường dây bạn hoặc nằm ngoài phạm vi phủ sóng thì cuộc gọi sẽ không chuyển đến thư thoại; hãy liên hệ với nhà cung cấp của bạn để biết thông tin thiết lập.

Biết cách lấy bằng chứng liên quan đến tài khoản của một người khác

Apple cam kết bảo vệ tính bảo mật và quyền riêng tư của người dùng. Nếu bạn đang gặp phải tình trạng lạm dụng, theo dõi hoặc quấy rối bằng công nghệ và muốn yêu cầu bằng chứng liên quan đến tài khoản của một người khác thì bạn nên phối hợp với cơ quan thực thi luật pháp hoặc tòa án tại địa phương để gửi yêu cầu. Nhận thức được nhu cầu liên tục của các cơ quan thực thi luật pháp về bằng chứng kỹ thuật số, chúng tôi có một đội ngũ chuyên gia riêng thuộc phòng pháp lý để quản lý và trả lời tất cả các yêu cầu pháp lý nhận được từ các cơ quan thực thi luật pháp trên toàn cầu.

Đối với tất cả các yêu cầu cung cấp thông tin khác về khách hàng của Apple, bao gồm câu hỏi của khách hàng về việc tiết lộ thông tin, bạn nên chuyển hướng đến <https://www.apple.com/vn/privacy/contact/>.

Hướng dẫn của Apple đối với các yêu cầu của cơ quan hành pháp

Hãy xem những hướng dẫn sau đây đối với các yêu cầu của cơ quan hành pháp ở bên trong và bên ngoài Hoa Kỳ:

- *Bên trong Hoa Kỳ:* [Hướng dẫn về quy trình tố tụng](https://www.apple.com/legal/privacy/law-enforcement-guidelines-us.pdf)
(<https://www.apple.com/legal/privacy/law-enforcement-guidelines-us.pdf>)
- *Bên ngoài Hoa Kỳ:* [Hướng dẫn về quy trình tố tụng](https://www.apple.com/legal/privacy/law-enforcement-guidelines-outside-us.pdf)
(<https://www.apple.com/legal/privacy/law-enforcement-guidelines-outside-us.pdf>)

Bản quyền

© 2024 Apple Inc. Mọi quyền được bảo lưu.

Việc sử dụng logo Apple “trên bàn phím” (Option-Shift-K) cho các mục đích thương mại mà không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Apple có thể tạo thành hành vi xâm phạm nhãn hiệu và cạnh tranh không công bằng vi phạm luật pháp liên bang và tiểu bang.

Apple, logo Apple, AirPods, AirTag, Apple Books, Apple Music, Apple Pay, Apple TV, Apple Watch, Digital Crown, Face ID, FaceTime, FileVault, Finder, Find My, HomeKit, HomePod, iMac, iMessage, iPad, iPadOS, iPad Pro, iPhone, iTunes, Launchpad, Lightning, Mac, MacBook Air, MacBook Pro, macOS, Magic Keyboard, OS X, Safari, Siri, Time Machine và Touch ID là các nhãn hiệu của Apple Inc., được đăng ký tại Mỹ cũng như các quốc gia và vùng khác.

App Store, iCloud và iTunes Store là các nhãn hiệu dịch vụ của Apple Inc., được đăng ký tại Mỹ cũng như các quốc gia và vùng khác.

Apple
One Apple Park Way
Cupertino, CA 95014
apple.com

IOS là nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của Cisco tại Mỹ và các quốc gia khác và được sử dụng theo giấy phép.

Logo và nhãn từ Bluetooth® là các nhãn hiệu đã đăng ký được sử dụng bởi Bluetooth SIG, Inc. và bất kỳ việc sử dụng nhãn nào như vậy của Apple đều tuân theo giấy phép.

Các tên sản phẩm và công ty khác được đề cập trong này có thể là nhãn hiệu của các công ty tương ứng.

Mọi nỗ lực đã được thực hiện nhằm đảm bảo rằng thông tin trong tài liệu hướng dẫn này là chính xác. Apple không chịu trách nhiệm đối với các lỗi in ấn hoặc biên chép.

Một số ứng dụng không có sẵn ở tất cả các khu vực. Khả năng có sẵn của ứng dụng có thể thay đổi.

VN028-00788